

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Bịt miệng Toàn Dân mãi được sao ???

1- Thế là xong! Qua các phiên tòa liên tục ngày 30-03-2007 tại Huế, ngày 03-05-2007 tại Đồng Tháp, ngày 10-05-2007 tại Sài Gòn, ngày 11-05-2007 tại Hà Nội, ngày 15-05-2007 tại Sài Gòn, đảng ta đã dùng “chuyên chế vô sản”, “bạo lực cách mạng” bịt mồm được (cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng) những tên phản động sùng sỏ đã dám “tuyên truyền chống Nhà nước CHXNCN Việt Nam ưu việt”, nói xấu “Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu vĩ đại”, bôi nhọ “Đảng Cộng sản quang vinh”, hạ thấp “Đỉnh cao trí tuệ loài người”! Mấy “tên” còn lại đang trong vòng giam giữ như Trương Quốc Huy, Lê Quốc Quân, Nguyễn Thị Thuý Trang, Trần Khải Thanh Thuý, Hồ Thị Bích Khương... hay đang trong vòng truy nã như Nguyễn Chính Kết, Lê Trí Tuệ, Bạch Ngọc Dương... rồi cũng sẽ bị đảng ta trừng trị đích đáng!

Thế là xong! Qua cuộc bầu cử “đầy hồ hởi, phấn khởi” hôm 20-5, với toàn dân tham gia từ 99 đến 100 phần trăm (ngang bằng với cuộc bầu cử Saddam Hussein tại Iraq năm nào), trong “không khí nao nức tung bừng của một ngày hội”, đảng ta đã nặn ra được một Quốc hội hoàn toàn trung với đảng, hiếu với Bộ chính trị. Mấy tên dám gọi đó là trò hề, là màn đóng kịch cả nước, là cuộc “đăng cử, dân bó buộc đi bầu”, dám trả lại thể cử tri, xua đuổi tổ bầu cử đến mời, ngang nhiên gạch bỏ mọi ứng viên trước đôi mắt công an trong phòng kín, nhất định không ký vào biên bản lập ra đối với chúng như tội phạm, thì “thái độ chống đối đảng và nhà nước của bọn chúng như thế sẽ bị xử lý nay mai” (nguyên văn lời một cán bộ tại phòng phiếu ở Gò Vấp, Sài Gòn). Với những trò khôn khéo từ lúc chuẩn bị đến lúc hoàn thành, đảng ta đã biến và sẽ biến tân Quốc hội khóa XII này như là phát ngôn nhân cho đảng và là công cụ bịt miệng đám thảo dân.

Đúng thế, tân Quốc hội cũng sẽ là bàn tay của đảng bịt miệng nhân dân vì bản thân các đảng biểu, í quên, đại biểu, đã là những kẻ bị bịt miệng rồi. Chủ trương bịt miệng này, đảng CSVN đã thực hiện từ hơn 60 năm qua, đối với mọi giới và bằng nhiều phương cách.

Trước hết, đối với quảng đại quần chúng, đảng bịt miệng bằng cách nắm trong tay mọi phương tiện truyền thông, từ báo chí đến phát thanh truyền hình, tự mình xác định mọi đường lối từ giáo dục đến thông tin, văn hóa... “Nghe theo đảng, nói theo đài” là châm ngôn sống mà mọi người dân đều bị bó buộc thực hiện. Toàn thể nhân dân chỉ được hiểu biết một chiều, suy nghĩ một chiều, nói năng một chiều và viết lách một chiều. Chiều này do đảng ấn định, không phải là chiều của sự thật, của lẽ phải khách quan, của ý dân, của lòng người phổ cập, nhưng là chiều của chủ thuyết Mác-Lê, của ý muốn bộ chính trị Nhà báo, nhà văn, tác gia, nghệ sĩ thay vì phản ánh hiện thực xã hội khách quan (nói lên lòng người), thì phải phản ánh hiện thực xã hội chủ nghĩa (trình bày ý đảng). Công an, bộ đội, viên chức thay vì tuân theo tiếng lương tâm và pháp luật chính đáng, sẽ chỉ còn biết nhắm mắt cam miệng, im lặng mù quáng tuân theo mệnh lệnh của đảng!

Đối với các thế hệ trẻ, đảng bịt miệng bằng cách trình bày và áp đặt một “mẫu gương tuyệt vời”, “một hình ảnh lý tưởng”, “một nhân cách vĩ đại”, “một anh hùng kiệt xuất”, tức con người Hồ Chí Minh vốn hoàn toàn ngược lại trong thực tế. Đảng bịt miệng giới trẻ bằng cách đề cao một thứ chủ nghĩa đã bị vứt vào sọt rác, tô hồng một kiểu xã hội hoang tưởng và tẻ nhạt, đánh bóng cho một lịch sử đầy giết chóc và lường gạt, trát phấn cho một chế độ chỉ toàn là máu và nước mắt, thất bại và suy đồi. Nơi tâm hồn giới trẻ, lòng yêu đảng được đồng hóa với lòng ái quốc, niềm hiếu trung với nước bị đồng hóa với niềm vâng phục ý đảng. Thành thử bất chấp sự sa đọa đạo đức của học đường, sự sa sút trình độ của học sinh, đảng chỉ cần và chỉ biết tạo ra những tâm hồn nô lệ, những ý chí bạc nhược, những đầu óc mù quáng.

Đối với giới lãnh đạo tinh thần (giới trí thức và giới tu sĩ), Đảng bịt miệng bằng cách bắt thảm nhuần chủ nghĩa song song với việc trau dồi kiến thức chuyên môn, bằng cách trao ban chức tước và học vị với điều kiện đi kèm, bằng cách bắt mua giấy phép xuất dương, du học, tổ chức, xây dựng... với cái giá là sự im lặng, im lặng trước tội ác của đảng, sai lầm của chủ nghĩa, thất bại của chế độ, im lặng trước cảnh khổ của toàn dân, trước băng hoại của xã hội, trước cuộc đấu tranh của những nhà dân chủ. Đảng bịt miệng giới lãnh đạo tinh thần bằng cách khiến họ giải thích sự im lặng đồng lõa đó như là nhân đức nhẫn nhục, hiền lành, khiêm tốn, bác ái, hay ngược lại buộc họ lên tiếng kết án những đầu óc bất phục, những quả tim can trường, những ý chí bất khuất, bằng cách buộc họ dung hòa chủ nghĩa với giáo lý, đồng hóa nội quy với luật đảng, tham gia những màn kịch đồng diễn (như bầu quốc hội), đóng góp vào trò đánh hội đồng (như vụ án ngày 30-3).

Và xem ra đảng đã thành công với trò bịt miệng này. Bởi lẽ trước vụ đày đọa quân cán chính VNCH vào trại cải tạo, vụ “đánh tư sản” cướp của nhân dân miền Nam, vụ bán đất biển tổ tiên qua hai hiệp định lãnh thổ và lãnh hải, vụ nông dân Thái Bình nổi dậy bị đàn áp, vụ ngư dân Thanh Hóa và Quảng Nam bị Trung cộng sát hại, vụ người sắc tộc Tây Nguyên vùng lên bị nghiền nát, vụ buôn nô lệ lao công và nô lệ tình dục ra nước ngoài, vụ nông dân và thị dân bị cướp bóc đất đai nhà cửa và vô vọng khiếu kiện, vụ các chức sắc và tín đồ nhiều giáo hội bị bách hại, vụ các nhà đấu tranh dân sự và tôn giáo bị hành hạ, sự băng hoại của nền giáo dục và y tế, sự lộng hành của quan chức và công an, sự nhiễm độc của môi trường và thực phẩm, sự suy đồi của luân lý và văn hóa... người ta đã chờ đợi sự lên tiếng ở nơi có bốn phận lên tiếng nhất, có khả năng lên tiếng nhất, có sức mạnh lên tiếng nhất, nhưng hầu như chỉ thấy sự dửng dưng, im lặng, ngậm miệng ăn tiền, thậm chí phụ họa cho đảng, đổ tội cho dân, hay nhẹ hơn là cho cơ chế, cho thời cuộc!

2- Nhưng có phải đảng đã thực sự bịt miệng được toàn dân, mà trước hết là những tiếng nói dân chủ đối kháng chăng? Hoàn toàn không! Các nhà dân chủ hiện ngang khí phách không bao giờ bị bịt miệng, dù có cả ngàn bàn tay họ →

**TRONG
SỐ NÀY**

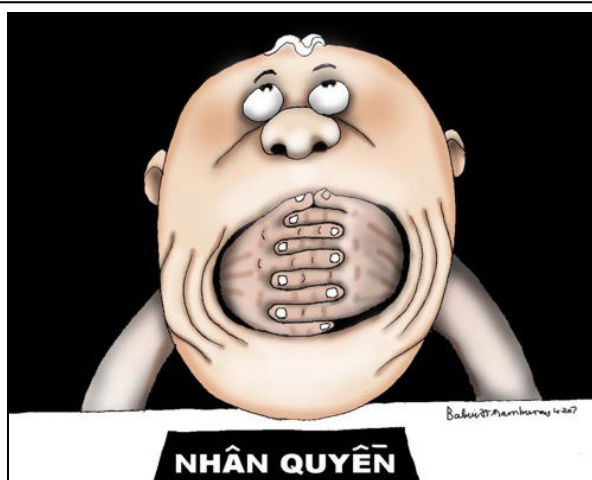


- Trg 01 ▶ **Bịt miệng toàn dân mãi được sao???**
 - Trg 03 ▶ **Tuyên ngôn Nhân quyền Việt Nam năm 2007**
 - Trg 04 ▶ **Tuyên cáo về các phiên tòa xét xử các nhà đấu...
-Liên hiệp Âu châu**
 - Trg 05 ▶ **Lời Kêu gọi tổ chức Trung tâm Dân ý tại Việt Nam
-Khối 8406**
 - Trg 07 ▶ **Lời Kêu gọi hủy bỏ kết quả cuộc bầu cử Quốc hội
-Liên minh DCNQVN**
 - Trg 08 ▶ **Thông cáo phản đối Nhà cầm quyền VN xét xử...
-Ủy ban Nhân Quyền VN**
 - Trg 10 ▶ **Tham luận tại Hội luận Quốc tế về Hòa bình...
-Gs Võ Văn Ái**
 - Trg 13 ▶ **Bài nói chuyện tại Đại hội thế giới lần 2 PT Sài Gòn
-Lm Nguyễn Hữu Lễ**
 - Trg 15 ▶ **Thư gửi Tổng thống Hoa Kỳ George W. Bush
-Đại đạo Tam kỳ Phổ độ**
 - Trg 16 ▶ **Đổi thoại không thể độc thoại!
-Ngô Nhân Dụng**
 - Trg 18 ▶ **Quốc hội, Đảng, Dân tộc
-Phạm Hồng Sơn**
 - Trg 19 ▶ **Gửi người đi (thơ)
-Ngô Minh Hằng**
 - Trg 20 ▶ **Vươn lên trong bão táp
-Nguyễn Minh Cần**
 - Trg 23 ▶ **Lật trần huyền thoại Hồ Chí Minh
-Trần Gia Phụng**
 - Trg 25 ▶ **Tình hình mới, mặt trận mới
-Phan Văn Song**
 - Trg 27 ▶ **Ba Lan tại Việt Nam
-Đoàn Việt Trung**
 - Trg 28 ▶ **Đình công ở VN gia tăng
-Vi Anh**
 - Trg 29 ▶ **Ngày 30 tháng 4
-Trần Trung Đạo**
- Rủi rác ▶ Tin tức

**1&15 MỖI THÁNG
NGÀY DÂN CHỦ
NGÀY TOÀN DÂN
MẶC ÁO TRẮNG**

...pháp kiểu Nguyễn Minh Tân. Tiếng nói của họ vẫn sang sảng, bài viết của họ vẫn vang rền, sự bó tay của họ vẫn gây ảnh hưởng trên toàn cầu và sự im lặng của họ trong nhà tù vẫn đánh động lương tri thế giới. Ai mà chẳng thấy ngày 30-03-2007 đã đi vào lịch sử dân tộc, lịch sử nhân loại, lịch sử nhân quyền như "Ngày Bịt Miệng" với "Bức Ảnh Bịt Mồm" đã in ra hàng triệu triệu bản, phổ biến khắp chân trời góc bể! Tầm hình đó đã trở nên nguồn hứng khởi vô tận cho phong trào đấu tranh tại VN và khắp thế giới, trở nên cú bạt tai này lửa tạt vào bộ mặt bạo tàn man rợ của chế độ CSVN, trở nên lá bùa linh nghiệm trừ yểm mọi hoạt động ngậm miệng xách bị xin tiền hay ngoác miệng khoe khoang "chế độ ta" dân chủ. Ai mà không nhớ những lời của một nữ anh thư thời đại đang bị tổng ngục: "Tôi xin khẳng định bằng tất cả lương tâm, trách nhiệm và tình cảm của mình đối với đất nước VN và dân tộc VN là tôi sẽ chiến đấu tới cùng cho dù chỉ còn một mình tôi để đấu tranh, trước hết là để giành lấy nhân quyền cho chính mình, và giành lấy nhân quyền, dân chủ và tự do cho người Việt Nam. Và CSVN đừng có mong chờ bất kỳ một điều gì là thỏa hiệp, chứ đừng nói là đầu hàng từ phía tôi... Gia đình tôi đã chuẩn bị cho trường hợp xấu nhất, đó là tôi sẽ bị khởi tố và có thể bị đi tù, nhưng tôi xin khẳng định một lần nữa đó vẫn chưa phải là điều tồi tệ nhất có thể xảy ra..." Ai mà quên được thái độ khinh miệt, nụ cười bất khuất trước tòa án CS của một Lê Nguyễn Sang, của một Nguyễn Bắc Truyển, của một Huỳnh Nguyễn Đạo ?

Có phải đảng đã thực sự bịt miệng được toàn dân, mà đặc biệt là những tâm hồn non trẻ chẳng? Xin hãy đọc lá thư chấn động của một nhóm sinh viên Đại học Bách khoa Sài Gòn vừa phổ biến rộng rãi trên mạng (trích): "Những thanh niên từ 21 đến 23 tuổi như chúng tôi hôm nay, lớn lên trong sự giáo dục xã hội chủ nghĩa, lâu nay vẫn tin rằng mình đang sống trong một điều kiện tốt nhất và luôn bị kẻ thù là "bọn phản động", "các thế lực thù địch", đặc biệt là "bọn người Việt hải ngoại" chống phá, ngăn cản sự tiến bộ của đất nước. Thế rồi cuộc đàn áp, thanh trừng của đảng CSVN liên tiếp đối với hàng chục người tay không tác sát trong thời gian ngắn vừa qua, những người mà chúng tôi hết sức bàng hoàng vì biết đó là luật sư, thanh niên, linh mục, nhà báo... họ là những trí thức bị kết tội chung là tuyên truyền phá hoại chủ nghĩa xã hội với điều luật mơ hồ mang số 88. Báo chí một chiều theo đuôi trong nước chỉ nói là họ có tội, nhưng không nói gì thêm ngoài việc bôi nhọ, lăng mạ, kết tội và thông qua đó đe dọa những ai mang ý thức chống đối. Chúng tôi nghe và hoang mang. Tại sao nhiều trí thức bị kết tội như vậy. Và họ tại sao lại bị án tù nặng nề vì những ý kiến bất bạo động của mình? Những thông suốt dần dần đến. Từ bộ phim Vượt Sóng của Hàm Trần, cho đến chương trình Asia Bước chân VN, chúng tôi được nghe, được thấy và như sự tỉnh, chấm dứt sự u mê của mình. Hoá ra, những gì mà chúng tôi vẫn nghe người dân Saigon kể lại về ngày "giải phóng" đất nước của CS tại Miền Nam là có thật chứ không phải là ngôn ngữ phản động. Những dòng người ra đi tìm tự do là có thật chứ không phải chạy theo "bọn quan thầy đế quốc Mỹ Ngụy" mà chúng tôi được học. Đó là những nạn nhân của cuộc chiến tranh chứ không phải là những kẻ "đáng chết" như chúng tôi được dạy dỗ. Những giải thưởng quốc tế vinh danh cho bộ phim này xác nhận với chúng tôi rằng đó là những điều có thật chứ không phải là giả tưởng. Thế giới bên ngoài không mù lòa, chỉ có chúng tôi được nhồi sọ thành câm điếc và phải bỏ quá khứ của dân tộc mình... Và rồi khi nhìn thấy cái phiên tòa bỉ ổi nhất mà chúng tôi được chứng kiến trong đời mình là một linh mục bị bóp miệng, bị kèm chặt ở hai bên bởi công an "nhân dân" trong cuốn Asia-54 Bước chân VN, chúng tôi chợt hiểu tất cả. Mọi thứ chỉ là giả dối, đảng CSVN đang làm tất cả để bảo vệ quyền lợi và hơi tàn của mình, bất chấp điều đó là hành động đầy chất vô luân và dã thú...". **BBT**



Babui – Danchimviet.com

TUYÊN NGÔN

NHÂN QUYỀN VIỆT NAM

Hoa Thịnh Đôn 11-05-2007

"Ngày Nhân Quyền Cho VN", cử hành mỗi năm vào hôm 11-5, là ngày được ấn định cách đây 13 năm bởi một đạo luật do lưỡng viện Quốc hội Hoa Kỳ công nhận và tổng thống HK lúc bấy giờ là ông Bill Clinton ban hành. Năm nay trước chiến dịch của CS Hà nội đàn áp thô bạo chưa từng thấy đối với những nhà đấu tranh ôn hòa cho nhân quyền ở VN, nhiều đoàn thể người Việt đã lên tiếng, ra tuyên ngôn long trọng.

NHẬN ĐỊNH RẰNG:

Nhân loại đã bước sang thiên niên kỷ thứ ba, thiên niên kỷ của văn minh tiến bộ trong đó nhân quyền được tôn trọng và bảo vệ để nhân loại cùng chung sống hoà bình nhân ái trong ngôi nhà chung của nhân loại. Thế nhưng, đất nước Việt Nam lại đang là một trại tù vĩ đại của nhân loại trong đó hơn 83 triệu người dân đang bị bịt mồm khoá miệng thô bạo như Linh mục Nguyễn Văn Lý trong phiên toà Trung cổ ngày 30-3-2007 vừa qua. Tất cả đã chứng tỏ Cộng sản VN xem thường công luận, thách thức lương tri của cả cộng đồng thế giới.

NHẬN ĐỊNH RẰNG:

Nhà nước CHXHCN Việt Nam đã gia nhập và cam kết thi hành Công ước Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị nên họ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về sự vi phạm thô bạo những nguyên tắc căn bản của bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền cũng như những điều khoản của Công ước Quốc tế về quyền Dân sự và Chính trị.

NHẬN ĐỊNH RẰNG:

Đảng Cộng sản Việt Nam trong hơn nửa thế kỷ qua đã đưa dân tộc Việt Nam vào cuộc đấu tranh giai cấp đẫm máu và cuộc chiến ý hệ tương tàn nội da xáo thịt. Đảng CSVN đã núp dưới danh nghĩa kháng chiến, lợi dụng lòng yêu nước của nhân dân Việt Nam để bành trướng chủ nghĩa Cộng sản phi nhân, phản dân tộc. Hàng triệu người Việt Nam vô tội đã bị CS lợi dụng, bắt buộc phải hi sinh cho cái chủ nghĩa Cộng sản ảo tưởng, lỗi thời và đã bị lịch sử đào

thải. Ngày nay chế độ Cộng sản độc tài toàn trị còn đang thống trị kèm kẹp nhân dân, bắt nhân dân phải chịu đựng cảnh đói nghèo cùng cực và hậu quả là một đất nước Việt Nam nghèo nàn lạc hậu không theo kịp đà tiến hoá của nhân loại.

NHẬN ĐỊNH RẰNG:

Chưa bao giờ phong trào đấu tranh cho dân chủ tự do ở trong nước lại lớn mạnh như bây giờ, mặc dù chế độ CS bạo tàn đã xử tử hàng trăm tù nhân chính trị là những người Việt Nam yêu nước dám đứng lên chống Cộng mà chúng gọi là phản động. Gần đây CSVN đã mở một chiến dịch đàn áp qui mô khắc nghiệt nhất để khủng bố trấn áp bất cứ tù đầy nhưng những vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo như Phật giáo, Thiên Chúa giáo, Phật giáo Hoà Hảo, Cao Đài, Tin Lành cùng các tín đồ vẫn tranh đấu đòi quyền tự do tôn giáo, những đồng bào thiếu số như đồng bào Thượng, đồng bào Hmong Dzao và đồng bào Khmer Việt gốc Miên vẫn đứng lên đòi hỏi những quyền lợi chính đáng của mình. Không chỉ những người quốc gia yêu nước chống Cộng mà cả những đảng viên lão thành bị Cộng sản lợi dụng hi sinh cả cuộc đời, nay cũng nhất loạt đứng lên vạch trần bộ mặt thật của Cộng sản, đòi lại quyền sống làm người. Từ những công nhân, nô lệ của thời đại Hồ Chí Minh đang bị CS cấu kết với tư bản nước ngoài chi trả một đồng lương chết đói, những nông dân oan nghiệt bị giai cấp mới đảng viên CS chiếm nhà chiếm đất, chiếm ruộng vườn đến giới trí thức yêu nước, những thanh niên sinh viên tinh hoa của đất nước, tiêu biểu của lớp người trẻ yêu quê hương dân tộc, chuộng công bình bác ái đã đồng loạt đứng dậy đấu tranh đòi hỏi dân chủ tự do, giành lại quyền sống làm người, chống lại giai cấp đảng viên đang kèm kẹp bóc lột nhân dân, làm giàu trên mồ hôi nước mắt và xương máu của nhân dân. Tất cả đã đứng lên đáp lời sông núi, chống lại chế độ độc tài đảng trị của một xã hội đầy rẫy bất công, tham nhũng tệ hại, một xã hội chủ nghĩa

duy vật không chút tình người, không bao dung ngay cả những đồng bào ruột thịt của mình.

NHÂN DANH HƠN 83 TRIỆU ĐỒNG BÀO VIỆT NAM CHÚNG TÔI đang bị chế độ độc tài Cộng sản tước đoạt những quyền tự do căn bản, đang dở sống dở chết trong một trại tù khổng lồ, bạo tàn khắc nghiệt nhất trong lịch sử, chúng tôi những người đấu tranh cho một nền dân chủ thực sự, tự do thực sự một cách ôn hoà bất bạo động ở trong và ngoài nước khẩn thiết thỉnh cầu:

1. Quý vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo, Quý vị khôi nguyên giải Nobel Hoà bình, Quý tổ chức hội đoàn tranh đấu bảo vệ nhân quyền, Quý hội đoàn xã hội từ thiện phục vụ lý tưởng nhân đạo và tất cả những người yêu chuộng tự do dân chủ, yêu chuộng công bình bác ái trên toàn thế giới xin hãy vì lý tưởng cao đẹp của nhân loại để nhân danh lương tri của nhân loại buộc chế độ Cộng sản Việt Nam phải tôn trọng nhân quyền, thực hiện những điều khoản của Công ước Quốc tế về quyền Dân sự và Chính trị.

2. Ông Tổng thư ký Liên Hiệp quốc, Quý vị dân cử trong các Quốc hội, Nghị viện, Quý vị lãnh đạo các quốc gia trên toàn thế giới hãy lên tiếng và làm tất cả những gì có thể làm được để buộc chế độ CS Việt Nam phải tuân thủ Hiến chương LHQ, thi hành những điều khoản của Công ước Quốc tế về quyền Dân sự và chính trị như tự do tôn giáo, tự do tư tưởng, tự do ngôn luận và báo chí, tự do lập hội. Nếu chế độ Cộng sản Việt Nam không thực hiện những khuyến cáo của quý vị thì xin quý vị nhân danh lương tri nhân loại đưa vấn đề Nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam vi phạm nhân quyền ra trước Đại hội đồng Liên Hiệp quốc để cộng đồng quốc tế có những chế tài cần thiết buộc Cộng sản Việt Nam phải thực hiện nhân quyền và dân chủ hoá Việt Nam.

3. Chúng tôi tha thiết thỉnh cầu Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ chính thức đưa Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào lại danh sách các nước cần quan tâm về vi phạm tự do tôn giáo (CPC). Chúng tôi tha thiết đề nghị chính phủ Hoa Kỳ với tư cách là một thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an dùng quyền phủ quyết để ngăn cản nhà nước CHXHCNVN vào Hội đồng Bảo an LHQ năm 2008 trừ phi nhà nước CHXHCNVN thả toàn bộ tù nhân chính trị tôn giáo và thực hiện tiến trình dân chủ hoá Việt Nam.

4. Chúng tôi tha thiết thỉnh cầu quý vị Thượng nghị sĩ lưỡng đảng trong

Thượng viện thông qua dự luật Nhân quyền Việt Nam để buộc CHXHCNVN phải thả tức khắc và vô điều kiện toàn bộ tù nhân chính trị và tôn giáo Việt Nam. Nhà nước CHXHCNVN phải thực hiện ngay tiến trình Dân chủ hoá để xây dựng một xã hội Dân sự phù hợp với trào lưu tiến hoá của nhân loại.

Thay mặt cho hơn 83 triệu người dân Việt Nam, chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến nhân dân và chính phủ Hoa Kỳ, Quý vị Thượng nghị sĩ và Dân biểu trong Quốc hội Hoa Kỳ, Quý vị Nghị viên trong Quốc hội Châu Âu, Thủ tướng Gia Nã Đại cùng tất cả những vị lãnh đạo trên toàn thế giới. Chúng tôi cũng xin chân thành bày tỏ lòng biết ơn đối với Hội Ân xá Quốc tế, tổ chức Theo dõi Nhân quyền, Tổ chức Phóng viên Không biên giới và tất cả những cá nhân và tổ chức thiện nguyện phi chính phủ đã nhân danh lương tri nhân loại bảo vệ quyền sống làm người tại Việt Nam.

Làm tại Hoa Thịnh Đốn ngày 11 tháng 5 năm 2007

ĐỒNG KÝ TÊN:

1. **Hội Ái hữu Tù nhân Chính trị và tôn giáo VN: Phạm Trần Anh, phó hội trưởng hải ngoại.** 2. **Mạng lưới Nhân quyền VN: Lê Minh Nguyễn.** 3. **Ủy ban Quốc tế Yểm trợ Cao trào Nhân bản VN: Nguyễn Quốc Quân.** 4. **Nghị hội Người Việt toàn quốc Hoa Kỳ: Nguyễn Ngọc Bích.** 5. **Phong trào Giáo dân VN: Đỗ Như Điện**

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày

1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

deus_caritas@yahoo.ca

Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

Trong trang mạng thứ 1,

thứ 2 và thứ 3 trên đây,

Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh

cho dân chủ tại Việt Nam

LIÊN HIỆP ÂU CHÂU (EU)

TUYÊN CÁO

về các phiên toà xét xử những nhà đấu tranh bảo vệ nhân quyền tại VN

15-05-2007

Ngày 15-5-2007, nước Cộng Hoà Liên Bang Đức, hiện là Chủ tịch đoàn của Liên Hiệp Âu Châu năm 2007, đã thay mặt các quốc gia thành viên trong tổ chức này, ra một bản tuyên cáo lên án nhà cầm quyền CSVN đàn áp, bắt giữ và kết án tù các nhà đấu tranh cho nhân quyền tại Việt Nam. Nội dung bản tuyên cáo do Lê Minh Úc lược dịch như sau:

Tuyên cáo của Chủ tịch đoàn, thay mặt cho Liên Hiệp Âu Châu về việc kết án các nhà đấu tranh bảo vệ nhân quyền tại Việt Nam

Với sự quan tâm lớn lao, Liên Hiệp Âu Châu ghi nhận việc nhiều nhà đấu tranh ôn hoà để bảo vệ nhân quyền đã bị bắt và kết án nặng nề vì những tội như "có hành động tuyên truyền chống lại nước CHXHCN Việt Nam".

Ngày 30-3, linh mục Nguyễn Văn Lý, ông Nguyễn Phong và ông Nguyễn Bình Thành đã bị tuyên án theo thứ tự là 8, 6, và 5 năm tù bởi Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ngày 10-5 các ông Nguyễn Bắc Truyển, Huỳnh Nguyên Đạo và Lê Nguyễn Sang đã bị tuyên án theo thứ tự là 3, 4 và 5 năm tù bởi Toà án nhân dân Tp.HCM

Ngày 11-5 Toà án nhân dân Hà Nội tuyên án hai luật sư Nguyễn Văn Đài 5 năm tù giam cộng 4 năm "quản chế hành chánh" (quản thúc tại gia) và Lê Thị Công Nhân 4 năm tù giam cộng 3 năm "quản chế hành chánh".

Ngày 15-5 ông Trần Quốc Hiến đã bị Toà án nhân dân Tp. HCM tuyên án 5 năm tù và 2 năm "quản chế hành chánh".

Liên Hiệp Âu Châu xin nhắc lại một lần nữa lời yêu cầu nhà nước Việt Nam hãy trả tự do cho tất cả những người hoạt động chính trị ôn hoà. Họ chỉ đơn giản là đã thực hiện cái quyền làm người của họ để được tự do bày tỏ tư tưởng và lập hội như đã được quy định theo điều 69 của Hiến pháp Việt Nam, và theo điều 19 và 22 của Công ước Quốc tế về những quyền Dân sự và Chính trị mà Việt Nam là một bộ phận của Công ước này.

Liên Hiệp Âu Châu sẽ tiếp tục các chương trình thảo luận đang dở với nhà nước VN, mà vấn đề Thảo luận về Nhân quyền giữa Liên Hiệp Âu Châu và VN là một phần cần bản cần thiết.

Các Quốc gia Ứng viên của Liên Hiệp Âu Châu như Thổ Nhĩ Kỳ, Croatia*, và nước Cộng hoà Yugoslav cũ Macedonia*, các Quốc gia trong chương trình Stabilisation and Association Process và các ứng viên Albania, Bosnia và Herzegovina, Montenegro, Serbia, và các quốc gia trong Hiệp hội EFTA (European Free Trade Association - Hiệp hội Thương mại Tự do Âu Châu) Iceland, Liechtenstein and Norway, các thành viên của Khu vực Kinh tế Âu Châu (European Economic Area), cũng như nước Cộng hoà Ukraine và Cộng hoà Moldova cùng đứng tên trong bản tuyên cáo này

*Nước Croatia, và nước Cộng hoà Yugoslav cũ Macedonia vẫn tiếp tục là một bộ phận của chương trình Stabilisation and Association Process



KHỐI 8406



LỜI KÊU GỌI tổ chức Trưng cầu Dân ý tại VN (hay Kháng Thư số 15)

Việt Nam, ngày 23-05-2007

I- Nhận định

1- Từ đầu năm 2007 đến nay, nhà cầm quyền Cộng sản VN đã tung ra một đợt khủng bố rộng lớn đối với Phong trào dân chủ quốc nội, gồm có:

- việc bắt bớ giam cầm trái phép nhiều thành viên Khối 8406 như các anh Phạm Bá Hải, Nguyễn Ngọc Quang, Trương Quốc Huy, Vũ Hoàng Hải, các chị Trần Khải Thanh Thủy, Hồ Thị Bích Khương, nhiều thành viên sáng lập Hiệp hội Đoàn kết Công-Nông như Nguyễn Tấn Hoàn, Trần Thị Lệ Hằng, Đoàn Văn Diên, Đoàn Huy Chương, các luật sư bảo vệ nhân quyền như Bùi Kim Thành, Lê Quốc Quân, Nguyễn Thị Thủy Trang, họa sĩ Trần Tuấn và anh Lê Trung Hiếu, hai Thượng toạ Thích Thiện Tâm và Thích Huệ Lâm thuộc Giáo Hội Phật Giáo VN Thống Nhất ở Bình Thuận, 9 tín đồ đạo Cao Đài, 10 tín đồ Phật Giáo Hoà Hảo, và hơn 350 đồng bào Thượng theo đạo Tin Lành ở Tây nguyên;

- việc sách nhiễu vô cơ kỹ sư Đỗ Nam Hải, cử nhân Phạm Văn Trội, kỹ sư Bạch Ngọc Dương, các anh Trần Văn Hòa, Trương Quốc Tuấn, các cô Vũ Thanh Phương, Lê Thị Kim Thu, Lư Thị Thu Duyên...; việc truy lùng phi pháp giáo sư Nguyễn Chính Kết, doanh nhân Lê Trí Tuệ...; việc hành hạ các dân oan khiếu kiện và trấn áp các công nhân đình công;

- đặc biệt là việc xét xử lên án man rợ đối với linh mục Nguyễn Văn Lý, và 4 thành viên đảng Thăng Tiến VN là cử nhân Nguyễn Phong, chuyên viên Nguyễn Bình

Thành, giáo viên Lê Thị Lệ Hằng, sinh viên Hoàng Thị Anh Đào hôm 30-03; đối với các tín đồ Phật giáo Hòa Hảo là ông Nguyễn Văn Thơ, ông Lê Văn Sóc, ông Nguyễn Văn Thùy, bà Dương Thị Tròn hôm 03-05; đối với thành viên đảng Dân chủ Nhân dân là bác sĩ Lê Nguyên Sang, ký giả Huỳnh Nguyên Đạo, luật sư Nguyễn Bắc Truyền hôm 10-05; đối với các luật sư Nguyễn Văn Đài, UB Nhân quyền VN và Lê Thị Công Nhân, phát ngôn nhân đảng TTVN hôm 11-5; đối với luật sư Trần Quốc Hiền, phát ngôn nhân Hiệp hội Đoàn kết Công-Nông, hôm 15-5.

Đang khi ấy thì các phương tiện thông tin đại chúng do nhà cầm quyền kiểm soát lại vu khống họ đủ thứ tội lỗi, vi phạm pháp chế xã hội chủ nghĩa, thậm chí còn tạc tợn gán tội danh “khủng bố” cho cả chính khách Hoa Kỳ như nữ dân biểu liên bang Loretta Sanchez, cả tổ chức hải ngoại như đảng Việt Tân.

2- Cuộc bầu cử Quốc hội vừa xảy ra hôm 20-5-2007 tại Việt Nam là một cuộc bầu cử hoàn toàn mất tính dân chủ ngay từ đầu. Sau khi tổ về tiền bộ qua việc kêu gọi người dân tự ứng cử, Nhà nước ngay lập tức đã áp dụng các trò “hiệp thương” để loại bỏ các tự ứng cử viên ngoài đảng hay không theo đảng, khiến từ 238 người tự ứng cử cuối cùng chỉ còn khoảng 30 người; trò “cơ cấu” và “chi đạo” để tạo lợi thế cho phe cánh của mình trong Quốc hội; trò “nhắc nhở vận động”, “cho phép bầu giùm” để lừa dân tới phòng phiếu, khiến báo chí công cụ huyênh hoang tuyên bố “toàn dân đã đi bỏ phiếu trên 90%”; trò “lập

biên bản” (coi như tội phạm) và “dọa nạt xử lý” để trừng phạt những công dân bất khuất có rất nhiều từ Nam chí Bắc, đã không chịu tham gia vào màn hài kịch chính trị này, còn lên tiếng phản đối mạnh mẽ. Đó là chưa kể lời tuyên bố ngang ngược của phó chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn Yếu ngày 02-05-2007: “Ở các nước khác có chế độ tranh cử, nhưng ở Việt Nam không có tranh cử mà là vận động bầu cử và theo quy định”.

Hậu quả là Việt Nam lại có một Quốc hội 90% là đảng viên, tiếp tục đóng vai trò gia nô, nghị gặt, con dấu cao su cho các quyết định của Bộ chính trị, bênh vực quyền lợi của đảng CS là chủ yếu, nhất quyết “không để cho trò chơi dân chủ” đi vào nơi lẽ ra là thánh đường của dân chủ này, mù quáng kiên định đường lối xây dựng “xã hội xã hội chủ nghĩa” vốn rất tệ hại.

3- Những hành động vừa nói trên của nhà cầm quyền CS bộc lộ bốn ý đồ:

(a)- Cảnh cáo nhân dân như một lũ bầy tôi, đang khi lẽ ra nhân dân phải được phục vụ như chủ nhân thật sự của đất nước. (b)- Ngụy tạo lý do để duy trì bộ máy chuyên chính khổng lồ với những công cụ mù quáng và ngoan ngoãn là quốc hội, tòa án, công an, báo chí, quân đội, tôn giáo quốc doanh... (c)- Cố tình nặn ra một con ngoáo ộp đặt tên là “các thế lực khủng bố phản động, phá hoại ổn định chính trị xã hội”, hầu làm mờ đi sự mâu thuẫn trong ban lãnh đạo đảng Cộng sản và sự đối kháng giữa nhà cầm quyền với với toàn thể nhân dân. (d)- Ra đòn trước, vì thấy khuynh hướng đa nguyên đa đảng ngày càng mạnh trong xã hội, và cũng vì đảng CS trù tính chiếm lợi thế cạnh tranh một khi thực sự có đa nguyên đa đảng tại Việt Nam sau này.

4- Tuy nhiên, những hành động đó của nhà cầm quyền CS cũng gây ra bốn phản tác dụng:

(a)- Làm cho nhân dân thấy được tại VN đang có phong trào đấu tranh đòi đa nguyên đa đảng, dân chủ nhân quyền, và phong trào này đang làm cho nhà cầm quyền ngày đêm lo sợ. (b)- Phương cách đàn áp tàn bạo mọi cá nhân và tập thể đối

kháng trong thời gian vừa qua khiến sự mâu thuẫn trong bộ máy đảng Cộng sản càng thêm sâu sắc, vì có nhiều dấu chỉ cho thấy vẫn có một khuynh hướng muốn nhẹ tay trong nội bộ đảng. (c)- Làm cho nhân dân VN và toàn thể thế giới thấy rõ bộ mặt gian trá và lật lọng của CS, chuyên vu khống, đặt điều, ngang nhiên chà đạp công pháp quốc tế lẫn luật pháp quốc gia cũng như bất tuân giữ các lời cam kết với quốc tế. (d)- Thay vì làm cho nhân dân sợ hãi, thì trái lại càng làm cho nhân dân đoàn kết hơn, công tác quốc tế vận thuận lợi hơn (hình ảnh linh mục Nguyễn Văn Lý bị bịt miệng từ nay là một vũ khí lợi hại), phong trào dân chủ nhờ thế sẽ mau đến ngày toàn thắng hơn.

II- Từ đó, Khối 8406 chúng tôi khẳng định:

1- Việc đòi hỏi các quyền tự do như tự do tôn giáo, tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do lập hội lập đảng, tự do bầu cử và ứng cử, tự do phê phán những sai lầm và tội ác của đảng CS và nhà nước CS (như những nhân vật đối kháng nói trên đã làm và vì đó phải gánh chịu đòn thù của bạo quyền chuyên chế) là điều hoàn toàn chính đáng, không phải là phạm tội mà là có công, không phải là khủng bố phá hoại mà là đóng góp xây dựng cho quê hương, dân tộc.

2- Các nhà đấu tranh dân chủ ôn hòa đang bị sách nhiễu, truy lùng, xét xử, giam cầm (và gia đình của họ cũng liên lụy) chính là những người đang chịu đau đớn thay cho dân tộc. Họ chính là những con yêu của đất nước, những ngọn đuốc trên quê hương, những kiến trúc sư của nền dân chủ và là niềm hy vọng cho tương lai giống nòi. Họ xứng đáng được tôn vinh, tưởng nhớ, ủng hộ và bênh vực.

3- Phong trào đấu tranh cho tự do dân chủ chưa có lúc nào gặp khó khăn bằng lúc này. Nhưng đó là đoạn đường phải qua và là cái giá phải trả trước khi có dân chủ, như lịch sử các dân tộc Đông Âu gần đây cho thấy. Trong những khó khăn ấy vẫn giấu ẩn nhiều thuận lợi, trong những trở lực ấy vẫn chắt chứa nhiều tiềm năng và triển vọng.

4- Mỗi thành viên và toàn thể Khối quyết trung thành với tinh thần của Tuyên ngôn Dân chủ và Nhân quyền cho Việt Nam đã đưa ra ngày 08-04-2006, luôn kiên định lập trường đấu tranh bất bạo động và sẵn sàng trả giá để thực hiện Tuyên ngôn lịch sử này, theo gương bất khuất của những thành viên Khối đang nếm ngục tù Cộng sản.

III- Cũng từ đó, Khối 8406 chúng tôi kêu gọi:

1- Nhà cầm quyền CSVN phải trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho mọi nhà đấu tranh dân chủ, chiến sĩ hòa bình đang bị giam cầm, dù đã có án hay chưa có án nói trên.

2- Nhà cầm quyền CSVN không được cho công an theo dõi, sách nhiễu, cắt điện thoại, phát internet của các chiến sĩ dân chủ, không được dùng thân nhân của họ làm con tin để áp lực họ.

3- Nhà cầm quyền CSVN phải hủy bỏ KẾT QUẢ CUỘC BẦU CỬ QUỐC HỘI KHÓA XII hôm 20-5-2007, vì đó là một cuộc bầu cử giả tạo, phi dân chủ, đầy cường bức và dối gạt mà toàn thể nhân dân trong nước và cả quốc tế đều nhận thấy.

4- Nhà cầm quyền CSVN hãy can đảm mở một cuộc TRUNG CẦU DÂN Ý để xem nhân dân Việt Nam chọn độc đảng hay đa đảng, chọn chế độ dân chủ tư bản hay chế độ xã hội chủ nghĩa, chọn một nhà nước do dân bầu hay một nhà nước tự áp đặt. Bởi lẽ từ 1945 đến nay, chưa bao giờ dân tộc Việt Nam tự ý chọn “con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa” vốn chỉ là một thất bại thê thảm về mọi mặt: chính trị, kinh tế, văn hóa, đạo đức, xã hội như lịch sử đã và đang cho thấy.

5- Các lực lượng trong xã hội đang trở thành công cụ đàn áp (như công an, viện kiểm sát, tòa án, báo chí...), chỉ biết làm theo mệnh lệnh chứ không làm theo pháp luật và lương tâm, hãy biết sợ hãi, biết khôn ngoan mà dừng tay lại. Vì sẽ đến một ngày, những kẻ chủ mưu cũng như những tay thừa hành việc trấn áp nhân dân sẽ gánh chịu sự phản nộ của quần chúng, sự nghiêm khắc của công lý và sự kết án của lịch sử.

6- Những ai có khả năng và uy tín tinh thần trong xã hội mà đang trở thành đồng lõa với chế độ đàn áp (như các trí thức sụn hèn, các tu sĩ câm miệng hay thỏa hiệp), chỉ chăm lo cho sự an thân và thành công của mình hơn là cất tiếng trước cảnh điêu linh của đất nước, điều đúng của nhân dân, hãy biết tự vẫn mà chấm dứt thói im lặng hay thỏa hiệp. Vì sẽ đến một ngày, những “lãnh đạo tinh thần” này sẽ chuốc lấy ô nhục cho bản thân mình và gây tổn hại cho tôn giáo mà mình đã và đang phục vụ.

7- Các Chính phủ năm châu, các Tổ chức Quốc tế bang giao với Việt Nam hãy luôn gắn kết nhân quyền với chính trị, kinh tế, thương mại, văn hóa, kỹ thuật..., để sự cộng tác và trợ giúp của Quý vị thực sự có ích cho quốc gia và đồng bào chúng tôi. Bằng không thì chỉ tiếp tay củng cố một chế độ độc tài bạo ngược đang đem đất nước và nhân dân làm món hàng trao đổi.

Chúng tôi chân thành cảm ơn.

Làm tại Việt Nam, 23-05-2007.

Đại diện lâm thời Khối 8406:

Đỗ Nam Hải, kỹ sư, Sài Gòn

Trần Anh Kim, cựu sq, Thái Bình.

Phan Văn Lợi, linh mục, Huế

Nhà dân chủ Lê Trí Tuệ mất tích tại Cambodia

Anh Lê Trí Tuệ, một nhà đấu tranh đang lánh nạn tại Cambodia, đã bị mất tích từ hôm 6-5. Lời báo động kêu cứu của chính thức về việc mất tích của anh đã được loan truyền hôm 12-5-2007.

Anh Lê Trí Tuệ là một thành viên Khối 8406 và cũng là một trong những sáng lập viên Công đoàn Độc Lập để đấu tranh cho quyền công nhân tại Việt Nam. Do đó, anh bị công an theo dõi gắt gao và bị quản chế ở Sài Gòn. Tháng Ba vừa qua, anh về quê ở Hải Phòng để tảo mộ nhưng đã bị công an bắt và quản chế tại nhà. Anh đã trốn khỏi Hải Phòng, về lại Sài Gòn, và rồi vượt thoát sang Cambodia. Tại đây, anh được Mục sư Ngô Đắc Lữ giúp đỡ đưa đến Văn phòng Cao ủy Liên Hiệp Quốc xin tỵ nạn chính trị. Trong thời gian tạm lánh nạn, anh đã tuyên bố là vẫn tiếp tục đấu tranh.

Ngoài việc mất tích của anh Tuệ, những người tỵ nạn VN khác như Ms Ngô Đắc Lữ, anh Trương Quốc Tuấn cũng trong tình trạng nguy hiểm, phải trốn lánh sự càn quét truy nã của mạng lưới công an CSVN rất dày đặc trên đất Cambodia.



LỜI KÊU GỌI Nhà cầm quyền CSVN

hủy bỏ kết quả cuộc bầu cử Quốc hội khóa XII và tổ chức Trưng cầu Dân ý 25-05-2007

1) Đảng CSVN không tôn trọng nhân quyền và dân quyền của người dân

Như chúng ta đã biết, ở Việt Nam, tất cả mọi nhân quyền căn bản đều không được tôn trọng. Lý do chính yếu và tận gốc: Đảng CSVN, đảng đang nắm quyền, có tham vọng giữ vững độc quyền cai trị Việt Nam một cách vô thời hạn, không nhiệm kỳ, không chấp nhận bị thay thế

– bắt chấp họ hầu như hoàn toàn bất lực trước những vấn đề của đất nước (nạn tham nhũng, nạn dân oan, tình trạng “đem con bỏ chợ” trong việc bán lao động và phụ nữ ra nước ngoài, tình trạng bắt công trong nhiều lãnh vực...), làm đất nước tụt hậu, đau khổ, nghèo đói, đạo đức suy đồi;

– bắt chấp họ không còn xứng đáng, không còn đủ tài năng lãnh đạo đất nước;

– bắt chấp có những người hoặc đảng phái khác có khả năng cai trị đất nước tốt hơn họ...

Mục đích của họ chỉ là để bảo vệ những đặc quyền đặc lợi mà họ đã và đang hưởng kể từ khi họ cướp được quyền lãnh đạo đất nước. Vì: nếu họ tôn trọng các nhân quyền và dân quyền, thì người dân sẽ sử dụng những quyền ấy để đòi buộc họ phải thay đổi hoặc từ bỏ quyền lực khi họ không còn xứng đáng lãnh đạo đất nước hay họ bất lực trước những vấn đề của đất nước... Điều này rất bất lợi và nguy hiểm cho tham vọng độc quyền cai trị vô thời hạn của họ. Do đó, muốn giữ vững độc quyền, họ phải coi nhẹ và sẵn sàng chà đạp mọi nhân quyền và dân quyền của người dân, nhất là quyền tự quyết của toàn dân tộc. Với bất cứ giá nào, kể cả việc dùng những phương tiện hèn hạ, độc ác và phi nhân nhất, họ đã mạnh tay tiêu diệt những tiếng nói

đòi hỏi họ phải tôn trọng những quyền căn bản và chính đáng của người dân.

2) Đảng CSVN không tôn trọng Quyền Dân tộc Tự quyết

Đã có ít nhất hai cơ hội lịch sử rất thuận lợi là năm 1954 ở miền Bắc và năm 1975 trên cả nước, để toàn dân tộc Việt Nam khẳng định quyền tự quyết của mình. Nhưng tất cả đều đã bị đảng CSVN đang nắm quyền lúc ấy trá trở không thực hiện. Sự lựa chọn của toàn dân Việt Nam lúc ấy là **độc lập và tự do cho dân tộc**, nhưng đảng CSVN đã tự chọn lựa **chủ nghĩa xã hội** hay **chủ nghĩa cộng sản** và ép buộc toàn dân phải chấp nhận sự lựa chọn ấy. Từ đó, năm 1954, họ đã trở thành công cụ của đệ tam quốc tế Cộng Sản, biến Việt Nam thành một tiền đồn tranh đấu cho chủ nghĩa này. Thế là Việt Nam trở thành chiến trường giữa một bên là miền Bắc tranh đấu để bành trướng chủ nghĩa cộng sản, và miền Nam tranh đấu để tự vệ, để bảo vệ tự do và nhân quyền cho dân tộc. Và từ 1975, sau khi chiếm được toàn Việt Nam, họ đã biến Việt Nam thành một quốc gia tuy thống nhất nhưng đau khổ, nghèo đói, tụt hậu về mọi mặt vì chủ trương độc đảng, độc tài toàn trị của họ.

Cho đến nay, Điều 4 của Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam hiện hành, vẫn còn ghi: *“Đảng cộng sản Việt Nam... theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội”*. Chính hệ thống quyền lực không chấp nhận cạnh tranh cũng như bị thay thế này đã triệt tiêu hoàn toàn các quyền tự do, dân chủ, quyền Dân tộc Tự quyết của Nhân dân; nếu còn thì may ra chỉ còn vài mẫu vụn mà thôi!

3) Các cuộc bầu cử Quốc hội đều là những hình thức dân chủ giả hiệu, thể hiện quyền Dân tộc Tự quyết cách giả tạo

Cuộc bầu cử Quốc hội vừa được tổ chức ngày 20-5-2007 vừa qua cũng như tất cả các cuộc bầu cử Quốc hội trước đó dưới chế độ CSVN đều là hoàn toàn mang tính dân chủ hình thức từ bản chất. Thực chất đó chỉ là một phương thức giả trá để hợp thức hóa hay dân lập hóa cái Quốc Hội bù nhìn do đảng CSVN tạo dựng nên. Mục đích là biến những người của đảng CSVN hay trong thực tế chỉ biết hoạt động chủ yếu cho quyền lợi của đảng CSVN, trước mặt toàn dân và quốc tế thành những người mang danh là “do nhân dân bầu ra” làm đại diện cho toàn dân.

Đảng CSVN đã bày trò hề bầu cử này theo truyền thống “đăng cử dân bầu” của các nhà nước cộng sản từ xưa đến nay. Theo đó hầu hết những người được đề cử ra ứng cử đều là người của đảng hoặc sẵn sàng làm theo mệnh lệnh của đảng; và khi bầu cử người dân bầu chọn theo tỷ lệ 8 hoặc 9 trên 10 những người ứng cử trong đơn vị địa phương mình vào Quốc hội. Vì thế, người dân bầu cách nào kiểu nào thì những người đắc cử cũng vẫn 100% là người của đảng CSVN. Nhưng sau bầu cử thì họ được tuyên bố trở thành người của dân, làm như chính dân chúng bầu chọn họ làm đại diện cho mình. Thế là người dân đi bầu trở thành những kẻ làm chứng cho sự dối trá, vì họ đã tự mình chứng nhận những “kẻ của đảng” là “người của dân”, những kẻ chỉ hoạt động vì quyền lợi của đảng là những người hoạt động vì quyền lợi của dân. Ai ý thức được sự giả trá ấy và nghe theo tiếng lương tâm không đi bầu thì đều bị khó dễ hay sách nhiễu. Chính vì thế đảng CSVN mới có thể huênh hoang tuyên bố trên các phương tiện truyền thông của họ là “toàn dân đã đi bầu trên 99%”. Tỷ lệ này là điều chưa từng xảy ra bao giờ trong những nước có dân chủ, khi người dân thật sự có quyền tự do đi bầu hoặc không đi bầu.

Thế là sau đó Việt Nam lại có một Quốc hội mới trong đó có tới 90% trở lên là đảng viên hay 100% là người của đảng, sẵn sàng đóng vai trò gia nô, nghị gặt, sẵn sàng tuân lệnh đảng bất chấp lệnh đó có

hợp lý hay có lợi cho nhân dân hay không, sẵn sàng thông qua mọi quyết định của đảng, luôn luôn bênh vực lập trường và quyền lợi của đảng chứ không phải lập trường và quyền lợi của người dân.

4) Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam kêu gọi...

Vì thế, Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN phải thật sự tôn trọng quyền tự quyết của người dân, phải thật sự tạo cơ hội thuận lợi cho người dân được thực hiện quyền "dân tộc tự quyết" của mình.

Một cách cụ thể, Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam yêu cầu nhà cầm quyền CSVN hủy bỏ kết quả cuộc bầu cử quốc hội khóa XII hôm 20-5-2007, vì đó là một cuộc bầu cử giả tạo, đầy tính dối trá, cưỡng bức và hoàn toàn phi dân chủ mà hầu hết người dân trong nước và quốc tế đều nhận thấy.

Một cách tích cực hơn, Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam kêu gọi nhà cầm quyền CSVN hãy thực hiện một cuộc TRUNG CẦU DÂN Ý thật sự tự do để xem nhân dân Việt Nam chọn chế độ độc tài hay tự do dân chủ, thể chế độc đảng hay đa đảng. Vì từ 1945 đến nay, chưa bao giờ dân tộc Việt Nam lại tự ý chọn chế độ "xã hội chủ nghĩa" như cả nước đang theo hiện nay, do đảng cộng sản tự lựa chọn cho cả dân tộc. Và nhất là vì kinh nghiệm lịch sử của thế giới cho thấy tất cả những nước theo xã hội chủ nghĩa đều thất bại thê thảm về mọi mặt: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, đạo đức, nghệ thuật...

Xin tất cả toàn dân Việt trong và ngoài nước cũng như những quốc gia yêu tự do dân chủ trên thế giới hãy ủng hộ lời kêu gọi này và quyết tâm tranh đấu để áp lực nhà cầm quyền CSVN phải thực hiện việc trung cầu dân ý này.

Trân trọng kính chào.

Việt Nam, ngày 25-5-2007

Ban Điều hành LMDCNQVN:

- 1- **Ký sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn**
- 2- **Giáo sư Nguyễn Chính Kết, Sài Gòn**
- 3- **Cựu Sĩ quan Trần Anh Kim, Thái Bình**
- 4- **Giáo sư Nguyễn Ngọc Bích, Hoa Kỳ.**



ỦY BAN NHÂN QUYỀN VIỆT NAM THÔNG CÁO PHẢN ĐỐI Nhà cầm quyền Việt Nam xét xử phi pháp các nhà bất đồng chính kiến, tranh đấu dân chủ nhân quyền tại Việt Nam 20-05-2007

Hà nội, ngày 20-5-2007.

Trong thời gian kể từ đầu năm 2007 tới nay, các tổ chức đoàn thể độc lập tại Việt Nam đã bị nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đàn áp khốc liệt với mục đích trừ dập, triệt hạ khát vọng tự do dân chủ của đại đa số nhân dân Việt Nam. Sau một thời gian hoạt động bị gián đoạn vì bị truy bức, đàn áp dữ dội, nhiều thành viên bị bắt bớ, kết án nặng nề, nay **Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam** tiếp tục cập nhật tình hình vi phạm nhân quyền trầm trọng bởi nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam thời gian qua. Những vụ án xét xử phi pháp được liệt kê dưới đây:

• Ngày **30-3-2007** tại **Huế**, nhà cầm quyền Việt Nam đã đưa ra toà xét xử và kết án Linh mục Nguyễn Văn Lý và các cộng sự của đảng Thăng Tiên Việt Nam:

- Linh mục **Nguyễn Văn Lý**, nhà sáng lập và lãnh đạo **Khởi dân chủ 8406** (bị bắt giữ ngày 18-2-2007) với mức án 8 năm tù ở và 5 năm quản chế.

- Anh **Nguyễn Phong**, trưởng ban thành lập **đảng Thăng Tiên Việt Nam** (bị bắt giữ ngày 17-2-2007) với mức án 6 năm tù ở và 3 năm quản chế.

- Anh **Nguyễn Bình Thành**, đồng sáng lập viên **đảng Thăng Tiên Việt Nam** (bị bắt giữ ngày 17-2-2007) với mức án 5 năm tù ở và 2 năm quản chế.

- Cô **Hoàng Thị Anh Đào**, thư ký **đảng Thăng Tiên Việt Nam** (bị bắt giữ ngày 19-2-2007) với mức án 2 năm tù treo và 3 năm thử thách.

- Cô **Lê Thị Lệ Hằng**, thư ký **đảng Thăng Tiên Việt Nam** (bị bắt giữ

ngày 19-2-2007) với mức án 18 tháng tù treo và 2 năm thử thách.

• Ngày **3-5-2007** tại **Đồng Tháp**, nhà cầm quyền Việt Nam đã đưa ra toà xét xử và kết án các tín đồ Phật Giáo Hoà Hảo Thuần Tuý:

- Ông **Nguyễn Văn Thơ**, Hội Trưởng **Giáo Hội PGHHTT** tại tỉnh Đồng Tháp (bị bắt ngày 02-10-2006) với mức án 6 năm tù giam.

- Bà **Dương Thị Tròn**, Hội Trưởng **Hội Đoàn Phụ Nữ Từ Thiện PGHH** tỉnh Đồng Tháp (vợ ông Nguyễn Văn Thơ, bị bắt ngày 02-10-2006) với mức án 4 năm tù giam.

- Ông **Lê Văn Sóc**, Phó Hội Trưởng **Giáo Hội PGHH TT** tỉnh Vĩnh Long (bị bắt ngày 04-11-2006) với mức án 6 năm tù giam.

- Anh **Nguyễn Văn Thuý** (tự Tam), Tổng Vụ **Thanh Niên PGHH TT** tỉnh Vĩnh Long (bị bắt ngày 22-04-2006) với mức án 5 năm tù giam.

• Ngày **10-5-2007** tại **Sài Gòn**, nhà cầm quyền Việt Nam đã đưa ra toà xét xử và kết án các thành viên của Đảng Dân Chủ Nhân Dân:

- Bác sỹ **Lê Nguyên Sang**, thành viên **đảng Dân Chủ Nhân Dân** (bị bắt ngày 14-8-2006) với mức án 5 năm tù ở và 2 năm quản chế.

- Luật sư **Nguyễn Bắc Truyền**, giám đốc **Công ty Việt Thịnh Phú**, thành viên **đảng Dân Chủ Nhân Dân** (bị bắt ngày 14-8-2006) với mức án 4 năm tù ở và 2 năm quản chế.

- Ký giả **Huỳnh Nguyên Đạo**, giám đốc **Công ty Liên Hiệp Huỳnh**, thành viên **đảng Dân Chủ Nhân Dân** (bị bắt ngày 14-8-2006) với mức án 3 năm tù ở và 2 năm quản chế.

• Ngày 11-5-2007 tại Hà Nội, nhà cầm quyền Việt Nam đã đưa ra toà xét xử và kết án:

- Luật sư Nguyễn Văn Đài, trưởng văn phòng Luật sư Thiên Ân, người sáng lập và cố vấn Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam, biên tập viên Tập san Tự Do Dân Chủ (bị bắt ngày 6-3-2007) với mức án 5 năm tù ở và 4 năm quản chế.

- Luật sư Lê Thị Công Nhân, phát ngôn nhân đảng Thăng Tiến Việt Nam, thành viên sáng lập và cố vấn Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam (bị bắt ngày 6-3-2007) với mức án 4 năm tù ở và 3 năm quản chế.

• Ngày 15-5-2007 tại Sài Gòn, nhà cầm quyền Việt Nam đã đưa ra toà xét xử và kết án:

- Luật sư Trần Quốc Hiến, giám đốc Công ty tư vấn luật Sài Gòn, phát ngôn nhân Hiệp Hội Đoàn Kết Công-Nông Việt Nam (bị bắt ngày 12-1-2007) với mức án 5 năm tù ở và 2 năm quản chế.

Nhiều người bất đồng chính kiến khác đã bị bắt giữ có thể sẽ bị đem ra xét xử phi pháp trong thời gian tới như Trương Quốc Huy, luật sư Lê Quốc Quân, luật sư Nguyễn Thị Thuỳ Trang, nhà văn Trần Khải Thanh Thuỷ, dân oan Hồ Thị Bích Khương... Tất cả những người bất đồng chính kiến, tranh đấu dân chủ nhân quyền một cách ôn hoà nói trên đều bị nhà cầm quyền Việt Nam qui chụp cho vi phạm Điều 88 Luật Hình Sự VN với tội danh “Tuyên truyền chống nhà nước CHXHCN Việt Nam” trong khi điều luật này vi phạm nội dung các Điều 50, 53, 69 về “Quyền và các nghĩa vụ cơ bản công dân” và Điều 146 về “Hiệu lực pháp lý” của chính Hiến Pháp 1992 do nhà cầm quyền Việt Nam ban hành. Nó cũng đi ngược lại tinh thần và nội dung Tuyên Ngôn Quốc Tế Về Nhân Quyền (1948) và Công Ước Quốc Tế Về Các Quyền Dân Sự và Chính Trị (1966) mà Việt Nam đã ký kết, phải tuân thủ và thi hành.

Điều 88 Luật Hình Sự VN này do nhà cầm quyền Việt Nam đã cố tình đặt ra, rõ ràng mục đích không gì khác hơn là chỉ nhằm bịt miệng, tước đoạt quyền tự do phát biểu ý

kiến, tư tưởng của người dân; tạo có trừ dập, đàn áp những người bất đồng chính kiến.

Ủy ban Nhân quyền Việt Nam lên án những vi phạm nhân quyền, lên án hành vi trấn áp, bắt bớ, bỏ tù những người bất đồng chính kiến, tranh đấu dân chủ nhân quyền tại Việt Nam và yêu cầu nhà cầm quyền Việt Nam phải trả tự do vô điều kiện cho các công dân hoàn toàn vô tội nói trên. Và chấm dứt ngay những phiên toà phi pháp, phi chính nghĩa, những hành động đàn áp tương tự trong tương lai.

Ủy ban Nhân quyền Việt Nam kêu gọi mỗi một người dân Việt Nam trong cũng như ngoài nước hãy là một hạt nhân bảo vệ nhân quyền vì chính tương lai của dân tộc Việt Nam để có thể sánh vai được với các quốc gia văn minh tiến bộ trên thế giới.

Ủy ban Nhân quyền Việt Nam đồng thời kêu gọi cộng đồng quốc tế lên án những vi phạm nhân quyền của chính quyền cộng sản Việt Nam và lên tiếng bảo vệ cho những người vận động dân chủ, hoạt động tôn giáo và nhân quyền một cách ôn hoà, bất bạo động ở Việt Nam.

Bản lên tiếng này được gửi tới: Hội Đồng Nhân Quyền của Liên Hợp Quốc. Ủy Ban Nhân Quyền Đảng Bảo Thủ Anh Quốc. Tổ Chức Phóng Viên Không Biên Giới RSF. Tổ Chức Ân Xá Quốc Tế. Ủy Ban Bảo Vệ Ký Giả CPJ. Lãnh đạo, cộng đồng các quốc gia văn minh tự do dân chủ trên thế giới.. Các tổ chức bảo vệ quyền con người trên thế giới.

Hà nội, ngày 20-05-2007.

Thay mặt UB Nhân quyền VN.

Nguyễn Công Lý và Bùi Minh Thanh.

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động.
Phế bỏ “thần tượng”
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ Cộng sản
độc tài.**

Luật sư Trần Quốc Hiến bị tuyên án 5 năm tù giam và hai năm quản chế

Hôm 15-05-2007, Toà án Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên toà xét xử luật sư Trần Quốc Hiến, 42 tuổi, thành viên Khối 8406, phát ngôn nhân Hiệp hội Công Nông đoàn kết. Luật sư Hiến bị khép vào tội gọi là “tuyên truyền chống nhà nước” theo điều 88 Bộ luật hình sự VN và tội “phá rối an ninh trật tự” vì đã “âm mưu tổ chức những cuộc biểu tình chống chính phủ tại thành phố Hồ Chí Minh hồi năm ngoái, khi VN đang cai tổ chức hội nghị Diễn đàn Hợp tác Kinh tế Á châu Thái Bình Dương”. Ngoài ra, luật sư Hiến còn bị buộc tội tham gia Khối 8406, là nhóm đã đưa ra Tuyên ngôn Dân chủ Nhân quyền đòi hỏi những quyền căn bản cho người dân trong nước và đa nguyên đa đảng tại VN. Kết thúc phiên xử kéo dài chừng 4 tiếng đồng hồ, chánh án Vũ Phi Long tuyên án luật sư Trần Quốc Hiến 5 năm tù giam và hai năm quản chế.

Một thành viên ban điều hành Khối 8406, linh mục Phan Văn Lợi, đã lập tức đưa ra nhận định về bản án mà toà án CS vừa tuyên với luật sư Trần Quốc Hiến: “Tôi kịch liệt phản đối phiên toà và bản án dành cho luật sư Trần Quốc Hiến. Từ Tết Định Hợi đến giờ, nhà cầm quyền đã chia mũ dùi “đàn áp rần ðe” vào Khối 8406 vì thấy Khối là lực lượng quần chúng tập hợp được nhiều người. Nhưng càng rần ðe thì chúng tôi càng quyết tâm hơn nữa.”

Ông Phạm Linh, tân phát ngôn nhân của Hiệp hội Công Nông đoàn kết đã đưa ra nhận định trong cùng ngày qua cuộc phỏng vấn của đài Á châu Tự do: “Chúng tôi lên án và phản đối bản án vi hiến mà nhà nước VN vừa dành cho luật sư Trần Quốc Hiến. Cũng giống như các phiên toà xử linh mục Nguyễn Văn Lý, các đảng viên đảng Dân chủ Nhân dân, các luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân, phiên toà ngày hôm nay cũng chỉ là một “vở diễn” của nhà cầm quyền VN. Do đó có thể nói điều 88 hay 89 của bộ Luật Hình sự thực chất chỉ là công cụ đàn áp của CS đối với tất cả những ai họ cho là ảnh hưởng xấu tới lợi ích của họ... Mặc dù Hiến pháp VN cho phép công dân có quyền biểu tình, lập hội, quyền bày tỏ chính kiến khi thấy lợi ích của mình bị vi phạm hay đe dọa, nhưng trên thực tế thì những quyền căn bản nhất của con người này đều bị xâm phạm nghiêm trọng... Dùng kiến thức hiểu biết pháp luật của mình để giúp những nông dân và công nhân nói lên tiếng nói chính đáng của bản thân họ thì hoàn toàn không phải là tuyên truyền. Luật sư Hiến chỉ làm những việc mà pháp luật VN không hề cấm...”

GIÁO SƯ VÕ VĂN ÁI THAM*LUẬN

tại

HỘI LUẬN QUỐC TẾ VỀ HÒA BÌNH thông qua sự Phát triển Con người Oslo, Na-uy, 05-05-2007

PARIS, ngày 16-5-2007. «*Hội luận Quốc tế về Hòa bình thông qua sự Phát triển Con người*» vừa được Hòa thượng Thích Trí Minh, Viện chủ chùa Khuông Việt và Chủ tịch Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Hải ngoại tại Na-uy tổ chức ở thủ đô Oslo, hôm 5-5-2007 vừa qua. Cư sĩ Võ Văn Ái, Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, đã có bài tham luận như sau:

Hòa thân : tự tưởng chủ đạo hóa giải các giáo điều và làm thăng tiến dân chủ trên địa cầu

Kính thưa quý liệt vị Cao tăng, Học giả, Nhân sĩ, Chính trị gia,

Tôi hân hạnh đến góp tiếng hôm nay vào cuộc Hội luận Quốc tế về đề tài “*Hòa bình thông qua sự Phát triển Con người*” và xin ngỏ lời tán thán Hòa thượng Thích Trí Minh, Viện chủ chùa Khuông Việt, người tổ chức cuộc thảo luận quan trọng này. Là Người Vượt Biên đến từ Việt Nam, Hòa thượng có những nỗ lực thần kỳ để phát triển tại Na-uy một trung tâm Phật giáo VN năng nổ nhất Âu châu.

Tôi đặc biệt xúc động được cất tiếng tại Na-uy, quốc gia đầu tiên đánh giá cao Phật giáo Việt Nam, khi trao Giải Rafto sáng giá vinh danh nhân vật bảo vệ Nhân quyền, là Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, người vừa được đề cử làm ứng viên Giải Nobel Hòa bình năm nay.

Cá nhân tôi cũng đến từ Việt Nam, và qua danh xưng khiêm tốn Việt Nam, tôi xin làm đề tài phát biểu hôm nay. Đối với đa số người, Việt Nam đồng nghĩa với Chiến tranh - cuộc chiến tranh tàn phá đưa lại không biết cơ man nào là chết chóc và hủy diệt. Nhưng Việt Nam cũng đồng nghĩa với Hòa bình - vào thập niên 60, khẩu hiệu “Hòa bình cho Việt Nam” vang lừng trên môi hàng triệu thanh niên tràn ngập các thủ đô Oslo,

Stockholm, Washington, Paris, Rome, Tokyo và khắp mặt địa cầu.

Nhờ “Phong trào Hòa bình” trên thế giới mà chiến tranh Việt Nam chấm dứt năm 1975. Nhưng hòa bình thật sự không đến với nhân dân nước tôi. Nó chỉ mang lại một thứ “Hòa bình sâu hận” - thứ hòa bình che đậy cho ý thức hệ, cho lịch sử, một thứ Hòa bình Cộng sản, hòa bình cho những chính trị gia. Quả thật vậy, vô tình hay cố ý, “Phong trào Hòa bình” đã thất bại tại Việt Nam và trên thế giới. Trong khí hậu chiến tranh lạnh thời ấy, mỗi phe đều giương cao và giành giật thứ hòa bình của họ về cho họ. Trong thực tế, thứ hòa bình ấy chỉ phục vụ các tham vọng chính trị hay ý thức hệ riêng tư. Thời ấy Liên Xô ca ngợi những trái bom hạch nhân của họ là “Bom Hòa bình”, còn bom hạch nhân của Mỹ là “Bom Đế quốc”. Mỗi phe chỉ thấy một thứ “Hòa bình cho riêng mình”. Chẳng ai thấy nền “Hòa bình cho Người khác” hay “Hòa bình tự thân” - một nền hòa bình phổ quát cho cả và thiên hạ.

Thứ “Hòa bình sâu hận” mà tôi nói trên đây đem lại hậu quả tang thương cho nhân dân Việt Nam. Nó đẩy đưa đất nước chúng tôi vào chế độ Độc đảng, vào tay Nhà nước Cộng sản. Tại nước chúng tôi đảng phái đối lập không hiện hữu, không có xã hội dân sự, mọi tôn giáo bị đặt ra ngoài vòng pháp luật. Nhân quyền và những quyền tự do cơ bản được LHQ bảo đảm đều bị tước đoạt.

Tôn giáo lớn tại nước tôi là Phật giáo với ba phần tư tín đồ trong dân số 84 triệu người, thế nhưng Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất là giáo hội truyền thống bị đàn áp thô bạo. Sau ngày chiến tranh chấm dứt, nhà cầm quyền dùng bạo lực tiêu diệt Phật giáo. Và khi thất bại trong cuộc tiêu diệt này, họ liền dựng lên một Giáo hội Phật giáo Nhà nước vào năm 1981 để khống chế Phật giáo. Ngày nay tại Việt Nam nhà cầm

quyền chỉ công nhận duy nhất tổ chức Phật giáo do họ lập ra, còn giáo hội truyền thống là Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất vẫn bị loại trừ.

Ông Đỗ Trung Hiếu, cán bộ cao cấp của Đảng và cũng là kiến trúc sư cho chính sách tôn giáo nói trên vào thời ấy, thì cũng chính ông ta sau này lên tiếng tố cáo chính sách “*biến tướng Phật giáo VN thành một tổ chức bù nhìn của Đảng CS*”. Ngay từ đầu, Hà Nội cũng đã hạn chế sinh hoạt của chính Giáo hội Phật giáo Nhà nước của họ, thu hẹp vào các nghi thức tụng kinh niệm Phật, nhưng không được tiếp xúc với quần chúng tín đồ và xã hội. Vì tiết lộ sự thật và ngỏ lời phê phán, ông Đỗ Trung Hiếu đã bị bắt cầm tù. Nhưng tài liệu phổ biến của ông phơi bày chính sách mập mờ của nhà nước giữa khoan dung tôn giáo và đàn áp chính trị, vốn chỉ là mưu kế để hạn chế tội đa vào sự **tự do cúng kiến**, nhưng kiểm soát chặt chẽ **tự do tôn giáo**.

Vì Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất khước từ gia nhập Giáo hội Phật giáo Nhà nước, nhà cầm quyền Hà Nội tung chiến dịch đàn áp quy mô, bắt bớ, sách nhiễu hàng giáo phẩm và các thành viên thuộc Giáo hội. Đức Tăng thống Thích Huyền Quang và Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, vẫn còn bị quản chế trong hiện tại, bị cô lập và hai ngài không được quyền thuyết pháp cho tín đồ. Hai ngài chịu cảnh tù tội suốt ba mươi năm qua vì đã ôn hòa đòi hỏi tự do tôn giáo và nhân quyền cho dân Việt.

Nhà cầm quyền nói rằng họ đàn áp GHPGVNTN vì giáo hội này “*làm chính trị*”. Thực tế, cuộc đòi hỏi ôn hòa cho tự do của nhị vị Hòa thượng Thích Huyền Quang và Thích Quảng Độ chỉ là một hành xử dân thân cứu nguy xã hội tha hóa. Một hành xử xuất phát từ truyền thống của Phật giáo VN suốt 2000 năm qua, kể từ khi Phật giáo du nhập vào Việt Nam.

Truyền thống một đạo Phật dân thân đã được ghi trong kinh sách Phật giáo Việt Nam, ví dụ như *Lục độ tập kinh* xuất hiện từ thế kỷ thứ II Tây lịch tại Giao Châu. Tinh chất nhập thể này nói lên tinh thần Bồ tát đạo thông qua sự dân thân của mỗi cá nhân, mà ngôn ngữ thể tục có thể xem như viên kiến “*chính trị*” trong nghĩa cao đẹp. Sự dân thân này bộc lộ qua các câu phát biểu trong *Lục độ tập kinh*, chẳng hạn “*Chúng sinh đau khổ là lỗi tại tôi*”, hoặc “*Bồ tát thấy dân kêu ca, do vậy gạt lệ xông vào nơi chính trị hà khắc để cứu dân khỏi nạn lầm than*”. *Lục độ tập kinh* còn phơi bày cả viễn kiến Phật giáo về

một xã hội lý tưởng với những quan điểm hiện đại về bảo vệ môi sinh, bình đẳng xã hội, thúc đẩy nền giáo dục phổ thông.

Lục độ tập kinh tủa chiếu tinh thần khai phóng trong cuộc chiến đấu chống chính sách ngu dân (giải phóng khỏi vô minh), chiến đấu cho công bằng xã hội (giải phóng khỏi khổ đau) và chiến đấu cho nền độc lập dân tộc (giải phóng khỏi ngoại xâm - không riêng sự xâm lăng lãnh thổ mà còn cả xâm lăng tinh thần qua sự áp đặt ý thức hệ ngoại lai). Cuộc tranh đấu hiện nay của Phật giáo đồ nhằm bảo vệ bản sắc văn hóa Việt Nam chống lại ý thức hệ Mác - Lênin biểu hiện nguyên tắc cơ bản này.

Cũng như thế, cuộc vận động cho tự do tôn giáo, nhân quyền và dân chủ của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất bắt nguồn từ những quy hướng dẫn thân có truyền thống lâu đời. Dưới chế độ đàn áp và độc tài hiện nay tại Việt Nam, tư tưởng hòa bình của đạo Phật biểu trưng qua sự thực chứng đạo đức học Phật giáo trong sinh hoạt hằng ngày của người tin Phật. Giữ giới và mang lòng từ bi trong đầu óc, tuy cơ bản, nhưng chưa đủ. Người Phật tử còn phải thể hiện lòng từ bi thông qua những động thái dẫn thân xã hội. Thể hiện lòng khoan dung hay sự thỏa thuận một cách đơn thuần trong ý nghĩ là chưa thực hành vẹn giáo lý đạo Phật. Người Phật tử cần chuyển hóa lòng từ bi thành động lực, thành sức sống chỉ đạo cuộc cứu nguy và bảo vệ con người. Hành động trong Phật giáo bao giờ cũng xuất hiện đồng thời qua ý nghĩ, bằng lời nói và trong cử chỉ, hành xử, thuật ngữ gọi là thân, khẩu, ý. Thiếu một yếu tố chưa gọi là hành động, vì thiếu một trong ba yếu tố là còn trong dự phóng, mơ hồ, nếu không nói là nhu nhược, sợ hãi.

Nhà cầm quyền Hà Nội không ngừng tố cáo cuộc vận động cho tự do tôn giáo, nhân quyền và dân chủ của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất là "làm chính trị". Nhưng thực tế, cuộc vận động này chẳng làm gì khác hơn việc áp dụng và khuyến khích Phật giáo đồ tuân hành Ngũ giới, tức năm giới (Pañca śīla) mà gần ba nghìn năm qua giới Cư sĩ Phật giáo tại gia chấp hành. Ngũ giới không là những điều răn, những mệnh lệnh phải thi hành, mà là những nguyên tắc giáo dục do đức Phật đề ra để hướng tiến con người sống hạnh phúc và thiết lập một xã hội an bình, thiện hảo.

Năm giới là những điều tự chế : **Không sát sinh, Không trộm cướp, Không tà dâm, Không vọng ngữ**

(nói dối), Không rượu chè, ma túy. Đối với người Phật tử Việt Nam, xuyên suốt lịch sử hai nghìn năm thực chứng sống đạo, giữ năm giới không mang nghĩa thụ động tự chế bản thân mà thôi. Mà tích cực hơn, tự thân không sát sinh, nhưng người Phật tử còn phải dẫn thân ngăn cản sự giết người. Như lời thánh Gandhi từng nói : thấy thẳng đien cầm dao giết người, ta phải giật con dao khỏi bàn tay thẳng đien ấy !

Giữ năm giới theo cách này là lột tả nội hàm tích cực của người Phật tử Việt Nam, gây ảnh hưởng tốt lành cho đời sống chính trị đất nước. Thế nhưng cũng vì hành xử như thế mà nhà cầm quyền Hà Nội ra tay đàn áp thô bạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Những thành viên thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất phát nguyện **không sát sinh**. Nhưng khi có chế độ tàn sát người dân Việt không gớm tay, thì người Phật tử quyết tâm chặn đứng sự thâm sát. Người Phật tử Việt Nam phát nguyện **không trộm cướp**, nhưng khi Nhà nước cướp đoạt đất đai, tài sản của dân lành, tước đoạt tự do và nhân phẩm người công dân, thì người Phật tử đứng lên chặn đứng sự cướp bóc để bảo vệ các quyền dân. Người Phật tử Việt Nam phát nguyện **không tà dâm**, nhưng khi những cán bộ cao cấp Đảng và Công an, Bộ đội tổ chức những đường dây bán dâm phụ nữ và trẻ nít, xem phụ nữ, thiếu nhi như súc vật, thì người Phật tử không thể vòng tay đứng ngó mà phải có hành động chặn đứng sự buôn người sang các nước láng giềng. Người Phật tử Việt Nam phát nguyện **không nói dối**, nhưng khi nhà cầm quyền Hà Nội xuất bản những sách báo chứa đựng những nội dung không thật, bóp nghẹt tự do ngôn luận, khóa miệng các cơ quan truyền thông, và bắt bớ tù những ai nói lên sự thật, thì người Phật tử dẫn thân đòi hỏi cho tự do ngôn luận và tự do báo chí. Người Phật tử Việt Nam phát nguyện **không rượu chè, ma túy**, nhưng khi tệ nạn xì ke, ma túy, bệnh liệt kháng sida phát triển mà chính quyền làm ngơ hay không có biện pháp cần kíp, thích ứng chữa trị, thì người Phật tử phải dẫn thân tìm phương trị liệu.

Cách thực hành năm giới của người Phật tử VN như vừa trình bày bị nhà cầm quyền cộng sản dán cho nhãn hiệu "*làm chính trị*", và cảnh cáo trước cộng đồng quốc tế là Đức Tăng thống Thích Huyền Quang và Đại lão HT Thích Quảng Độ "*âm mưu lật đổ chính quyền*". Đây là điều không đúng. Nhị vị Hòa thượng Thích Huyền

Quang và Thích Quảng Độ chỉ thực hiện *ngũ giới* và khuyến khích Phật giáo đồ giữ năm giới trong một xã hội nhiều nhương, đầy dẫy bất công để cứu đất nước ra khỏi những tệ nạn hiểm nguy dẫn tới nạn bạo hành và một nhà nước khủng bố tại VN.

Năm mươi năm trước đây, Hội nghị Bandung họp tại Nam Dương năm 1955 nhằm kết nối các nước Á Phi trong sự hợp tác và tìm kiếm hòa bình. Hội nghị lịch sử này đưa ra Năm Nguyên tắc sống chung hòa bình (một thứ Ngũ giới khác) nhằm củng cố những nguyên tắc tự chủ và toàn vẹn giữa các quốc gia. Đó đã là những bước phát triển đánh mốc quan trọng. Nhưng ngoại trừ Ấn Độ của Thủ tướng Nehru, bước tiến mới này bị chìm ngập giữa không khí chiến tranh lạnh phân đôi thế giới, làm cho những nguyên tắc sống chung hòa bình ấy biến thành vũ khí phục vụ cuộc tranh chấp ý thức hệ. Lại một lần nữa, chỉ tạo nên thứ "Hòa bình phục vụ phe phái", chứ không là nên "Hòa bình tự thân", nên "Hòa bình cho tha nhân". Rồi những nguyên tắc không xâm phạm chủ quyền nhau ấn định tại Bandung bị các quốc gia độc tài Châu Á sử dụng cho lá bài "Giá trị Á châu" để tuyên xưng thành ngoại lệ Châu Á chống lại các nhân quyền cơ bản và phổ quát.

Hội nghị Bandung xác định những nguyên tắc tự chủ và toàn vẹn quốc gia. Ngày nay, chúng ta phải tiến xa hơn hội nghị Bandung để thiết lập những nguyên tắc hòa bình và công lý cho con người trên mặt đất. Thế giới ngày nay của chúng ta bị rung chuyển trước nạn bạo hành, khủng bố và độc tài kinh tế thị trường. Những ai trong chúng ta có dịp đọc Internet mỗi ngày, ắt thấy bị tràn ngập những tin tức khủng khiếp và phá hoại. Thế giới ngày nay chứng kiến sự toàn cầu hóa thù hận, sự động viên năng lực con người làm nhiên liệu cho tranh chấp và chiến tranh. Chỉ có những sáng kiến chủ động toàn cầu mới ngăn chặn được cuộc đột kích toàn cầu này mà thôi. Đồng tâm quyết chí chúng ta mới đẩy lùi ngọn thủy triều thù hận đang dâng. Nếu chúng ta còn tự thủ bàng quan, đứng yên thụ động, chúng ta sẽ chứng kiến sự tàn phá trái đất.

Ở VN, cuộc động viên thù hận là lực lượng chủ đạo của chế độ. Đảng CS xây dựng trên thù hận, thông qua chủ trương đấu tranh giai cấp, và phân hóa xã hội thành bên bạn bên thù. Chế độ CS dạy cho thiếu nhi kính lễ sự hận thù, tiếp thu thù hận vào trong cuộc sống đời thường. Phật giáo thì trái lại, vì PG xây dựng trên

lòng từ bi, thông cảm và yêu mến. Những thành viên thuộc GHPG VNTN dần dần đem lại tự do, nhân quyền và dân chủ cho VN, họ không làm gì khác hơn là thể hiện lòng Từ bi.

Dân chủ không trái chống với đạo Phật. Trái lại, dân chủ bắt rễ từ giáo lý của đức Phật thể hiện từ trên 2500 năm trước. Dân chủ Phật giáo bắt nguồn từ Sáu nguyên tắc Hòa kính (Sadsāramyadharma), gọi tắt Lục hòa, là những phương pháp hòa hợp chung sống. Nhờ lục hòa mà Tăng đoàn và cộng đồng Phật giáo chung sống hòa hợp, thân ái. Sáu nguyên tắc hòa kính gồm có: **Thân hòa đồng trú** (sống chung thân ái, hòa hợp), **Khẩu hòa vô tránh** (vui tươi hòa hợp, không cãi máng nhau), **Ý hòa đồng duyệt** (thân tình chia sẻ quan điểm cho nhau), **Giới hòa đồng tu** (giúp nhau giữ gìn giới hạnh), **Lợi hòa đồng quân** (lợi lộc cùng nhau chia đều, không người nhiều kẻ ít), và **Kiến hòa đồng giải** (chia sẻ sự hiểu biết, kiến thức cho nhau). Sáu nguyên tắc hòa kính làm nền cho đời sống dân chủ, xuất phát từ ý thức bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau để hòa đồng chung sống, giúp nhau thăng tiến.

Tôi gọi sáu nguyên tắc này là nền "**Dân chủ chia sẻ**", bổ túc chứ không mâu thuẫn với nền "**Dân chủ ngôn luận**" của Tây phương trong việc bảo vệ ý kiến cá nhân và sự phổ thông đầu phiếu.

Tôi tin rằng thăng tiến dân chủ và xua đuổi chuyên chế là chìa khóa phát triển con người. Vì chuyên chế là kẻ thù của hòa bình. Dưới chế độ độc tài toàn trị, Nhà nước kiểm soát nhân dân trong mọi ngõ ngách của đời sống. Nhà nước chỉ huy tư tưởng, tước bỏ tín ngưỡng, điều hành và quy định đời sống tâm linh quần chúng. Dưới chế độ độc tài toàn trị, chỉ thị, nghị định, hướng dẫn thay thế cho luật pháp. Sự sợ hãi, đối kháng và lảng nhục thay thế cho công lý và phẩm giá. Xã hội điều hành theo mệnh lệnh, đe dọa và sự thôi miên. Nói tóm, chế độ độc tài toàn trị thống trị dân bằng ngu dốt (vô minh) và ảo tưởng - hoàn toàn trái chống với đạo Phật, là con đường dẫn đến sự giải phóng, giác ngộ cho mỗi người và mọi người.

Sự phát triển con người sẽ bắt thành khi chưa có nỗ lực thủ tiêu nghèo đói. Nhiều quốc gia độc đoán Á châu có nền kinh tế tăng vọt, và các quốc gia này khẳng định phát triển con người tùy thuộc vào sự phát triển kinh tế. Luận điểm này sai lầm. Kể từ khi Việt Nam mở cửa "*kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa*" - nghĩa là giải phóng kinh tế dưới sự kiểm soát độc tài - thì nạn

tham nhũng ở cấp độ nhà nước tràn lan, và hồ giàu nghèo ngày càng đào sâu. Thiếu tiến trình dân chủ hóa và cải cách chính trị, sự phát triển con người không thể nào xảy ra tại VN. Và thiếu sự phát triển con người, thì cũng không có sự thăng hoa tâm linh đưa tới giải thoát, giác ngộ.

Để kết luận, tôi xin có lời đề xuất. Tôi trân trọng kêu gọi các nhân sĩ chuyên ngành tham dự hội nghị hãy cùng nhau hình thành một "Ủy ban Đạo đức" để cùng nhau cộng tác phục vụ Hòa bình Thế giới thông qua sự Phát triển Con người. "Ủy ban Đạo đức" này sẽ kết hợp thần trí và kinh nghiệm đến từ những nền tư tưởng cao đẹp, những nền văn minh lớn để xây dựng một nhân gian hòa ái, công bình và hạnh phúc cho loài người. Đối diện với chiến tranh, nạn khủng bố hoành hành và tranh chấp đang làm nghiêng ngửa hành tinh mỗi ngày, Ủy ban Đạo đức sẽ thường xuyên lên tiếng, góp ý và đưa ra các giải pháp giải quyết các vấn nạn. Đây sẽ là tiếng nói cất lên cho hàng triệu con người không tiếng nói vì bị đàn áp, làm vong vang niềm hy vọng và ngưỡng vọng cho khối dân thâm lặng trên địa cầu, nhằm đẩy lùi sự tiến công của bạo hành và chuyển chế.

Tôi tin rằng một Ủy ban Đạo đức như thế sẽ mang lại nhiều ảnh hưởng. Ngày nay, các thiết chế quốc tế đầy quyền lực và tài lực như Ngân hàng Thế giới, Diễn đàn Kinh tế Thế giới và Liên Hiệp Quốc đang tìm kiếm đối thoại với các nhà lãnh đạo tôn giáo và rất quan tâm mật thiết tới các vị này, vì họ nhìn thấy sức mạnh của tôn giáo trên địa cầu.

Bán cầu phương Tây có tổ chức LHQ làm diễn đàn bậc lộ dân chủ. Nhưng ở Á châu, vùng đất của ba phần tư nhân loại, chúng ta chưa có diễn đàn nào phản ảnh tiếng nói quan thiết này. Trái lại, các chế độ độc tài Châu Á đã hợp thành liên minh và bành trướng thế lực của chúng trên vũ đài thế giới. Đã đến lúc Á châu và những nhà hoạt động hòa bình kết hợp nhau lên tiếng cho muôn trùng nạn nhân.

Ba nghìn năm trước, Đức Phật, Socrates, Khổng tử, Lão tử... xuất hiện và lên tiếng bảo vệ cùng thăng tiến phát triển con người. Ngày nay, trong khi chờ đợi những tiếng nói mới xuất hiện, thì Ủy ban Đạo đức hình thành từ Hội nghị Oslo, sẽ là tiếng Báo hiệu Hòa bình, sẽ là Sứ giả của tâm kỷ nguyên công lý, từ bi và hòa bình thông qua sự phát triển con người trên mặt đất.

Võ Văn Ái, Oslo, 5.5.2007



**Lời phát biểu của Mục sư
Hong Trung
(sau khi được tạm phóng
thích ngày 11/5/2007)
15.05.2007**

Kính thưa các cơ quan truyền thông báo chí quốc tế, các cơ quan nhân quyền trong và ngoài nước cùng toàn thể quý vị,

Tôi là Hong Trung.

Sau 78 ngày bị giam giữ, tôi được công an Việt Nam tạm thời phóng thích vào lúc 11g30 phút ngày 11 tháng 05 năm 2007.

Hiện tại tôi đang bị quản thúc tại địa phương với thời hạn 6 tháng. Toàn bộ giấy tờ tùy thân của tôi như Chứng Minh Nhân Dân, Giấy Phép Lái Xe đang bị công an thu giữ.

Với tình trạng bị quản thúc như hiện nay, thì công an có thể bắt lại và truy tố tôi bất cứ lúc nào, vì các hoạt động nhân đạo và đấu tranh nhân quyền của tôi.

Tôi khẳng định với nhà nước Việt Nam rằng tôi không chống lại tổ quốc và đồng bào Việt Nam. Lập trường của tôi là góp sức đấu tranh một cách ôn hòa cho dân chủ tự do, công bằng xã hội và quyền lợi của dân nghèo.

Tôi thành thật cảm ơn quý vị đã lên tiếng ủng hộ cho tôi rất là nhiều trong thời gian qua; đặc biệt là thân nhân của tôi được quý vị động viên, an ủi và giúp đỡ. Tất cả những điều ấy là một nguồn khích lệ lớn cho tôi trong công cuộc đấu tranh cho tự do, dân chủ, nhân quyền.

Tôi khẳng định rằng tôi sẽ giữ vững lập trường đấu tranh và tiếp tục đấu tranh.

Tôi kêu gọi nhà nước Việt Nam hãy đối thoại với Đảng Vì Dân và các tổ chức đấu tranh ôn hòa, để tìm kiếm một giải pháp chính trị thích hợp và tốt đẹp cho Việt Nam.

Tôi xin gửi đến toàn thể quý thân thân, quý quyền của chiến sĩ dân chủ đang bị cầm tù lời thăm hỏi. Nơi đây tôi luôn luôn nhớ đến họ bằng sự cầu nguyện: xin Chúa ban cho họ sức khoẻ và thêm sức cho họ chịu đựng cho những ngày ở trong tù.

Tôi cũng xin gửi đến các Chí hữu lời chúc thân thiết, cùng nắm tay nhau trên con đường đấu tranh cam go này.

Hong Trung (ĐVD/VN)

<http://dvdvn.org/HongTrung>

**Đừng nghe những gì Cộng
sản nói! Hãy nhìn những gì
Cộng sản làm! Sông có thể
cạn, núi có thể mòn, nhưng
chân lý ấy không bao giờ
thay đổi !!!**

Paris - Pháp Quốc

Kính thưa quý quan khách và quý đồng hương thân mến,

Thật là một niềm vui lớn lao khi tôi có dịp đứng tại Hội Trường này để chào đón quý vị lãnh đạo tinh thần, Đại diện Văn Phòng liên lạc các Hội Đoàn tại Paris và các tổ chức, hội đoàn, đoàn thể và một số đồng hương đến từ nhiều thành phố trên đất Pháp và một số rất đông bà con sống tại Paris. Tôi xin chào đón các vị đại diện đến từ nhiều quốc gia và kính chào tất cả thính giả khắp nơi trên thế giới đang theo dõi

Lần này tôi trở lại Paris, không những chỉ vì lòng yêu quý Paris như tôi vừa nói, nhưng tôi đến đây cùng với một số đồng quý đồng hương để cùng nhau đánh dấu một biến cố trong cuộc tranh đấu vì tương lai tươi sáng của dân tộc. Biến cố này được ghi dấu bằng Đại Hội Thế Giới lần thứ hai của **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn** mở đầu cho một chiến dịch vận động rộng lớn và quyết liệt "**quyết tâm tẩy trừ huyền thoại giả trá Hồ Chí Minh**". Đó là lý do chúng ta đang có mặt trong Hội Trường này

csVN đã ngang nhiên cướp đi tên Sài Gòn thân yêu của dân tộc. Bản văn tội ác do Trường Chinh, chủ tịch Quốc Hội bù nhìn cộng sản ký ban hành vào ngày 2-7-1976 để xóa bỏ tên Sài Gòn là chứng tích của hành vi thô bạo, tàn nhẫn, vô lương tâm của chế độ Việt gian cộng sản chà đạp lên tâm tư thâm kín của dân tộc. Nhưng nếu chỉ có thế mà thôi, có lẽ sẽ không có **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn**. Đảng này, họ cướp mất tên Sài Gòn để thay vào đó bằng cái tên Hồ Chí Minh. Đây mới là điều đáng nói.

PHONG TRÀO QUỐC DÂN ĐÒI TRẢ TÊN SÀI GÒN

LM NGUYỄN HỮU LỄ

BÀI NÓI CHUYỆN

TRONG ĐẠI HỘI THẾ GIỚI LẦN THỨ HAI

Paris, 13-05-2007

Kể từ ngày 2-7-1976 u ám đó trong lịch sử Việt Nam, Sài Gòn đã bị cưỡng bức phải thay tên đổi họ trở thành cái tên quái đản và đầy nhục nhã "Thành phố Hồ Chí Minh"! Kể từ đó Sài Gòn phải mang cái tên dính đầy máu me của một kẻ sát nhân! Kể từ đó Sài Gòn phải mang cái tên của kẻ giết người không góm tay trong cuộc Cải cách Ruộng đất ở miền Bắc vào những năm 50. Kể từ đó Sài Gòn phải mang cái tên của kẻ chôn sống hàng ngàn đồng bào vô tội tại cô đô Huế trong cuộc tấn công Tết Mậu Thân 1968. Kể từ đó Sài Gòn đã phải mang cái tên của kẻ tội đồ đã biến ngày Tết Mậu Thân 1968 thành ra ngày Đại Tang của dân tộc. Ôi! Đau thương và nhục nhã cho số phận của Sài Gòn được mệnh danh là Hòn Ngọc Viễn Đông! Có người đã khóc thay cho Sài Gòn như sau:

Đại Hội Thế Giới lần thứ hai của **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn** này qua hệ thống trực tiếp truyền thanh từ diễn đàn Paltalk. Xin hãy nhận lấy lòng quý mến và biết ơn của tôi.

Tôi xin một phút để bày tỏ cảm nghĩ riêng tư. Người ta thường nói "Paris đi dễ khó về", câu nói đó đối với tôi thật đúng vô cùng. Tôi không bao giờ quên được cảm giác tuyệt vời khi tôi đặt chân tới Paris lần đầu tiên 15 năm về trước, để rồi sau đó tôi đã trở lại khá nhiều lần. Phải nói là tôi bị Paris thu hút mãnh liệt vì Paris có một cái gì rất là đặc biệt mà các thành phố khác tôi đã có dịp tới đều không có. Sau một thời gian suy nghĩ tìm tòi, cuối cùng tôi đã hiểu được điểm đặc biệt làm say đắm lòng người của Paris chính là... Paris! Bonjour Paris!

Ngoài vẻ tráng lệ và sắc thái cổ kính của một kinh thành gắn liền với lịch sử văn minh của nhân loại, Paris cũng đã ghi đậm nét trong những biến cố lịch sử cận đại của Việt Nam.

cũng như thính giả khắp nơi trên thế giới đang theo dõi biến cố này qua hệ thống Paltalk. Xin tất cả cho một tràng pháo tay thật lớn để chúng ta chào mừng nhau.

Kính thưa quý đồng bào thân mến,

Gần đây chắc hẳn đồng bào đã nghe nói tới một phong trào quần chúng mang tên **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn**, hay gọi tắt là PHONG TRÀO SÀI GÒN. Danh xưng đó đã nói lên chủ trương của Phong Trào là đòi lại tên Sài Gòn, nhưng nguyên nhân nào đã thúc đẩy dẫn đến sự thành hình của Phong Trào và mục đích cuối cùng đằng sau 5 chữ "Đòi trả tên Sài Gòn" mà **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn** nhắm tới là gì? Đó là những câu hỏi quan trọng mà trong cương vị người khởi xướng và đại diện của Phong Trào tôi xin được trình bày hôm nay.

Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn là tiếng kêu bộc phát từ trong lòng của dân tộc đã tích tụ và bị đè nén từ hơn 30 năm qua trước hành vi bạo ngược của chế độ

*Tên em "Hòn Ngọc Viễn Đông",
Bị ép duyên lấy thằng chồng bất
lương.*

*Đưa em vào thế cùng đường,
Phải mang tên gọi thâm thương
"Thành Hồ!"*

Kính thưa đồng bào thân mến,
Một ý đồ ác độc hơn nữa trong việc người cộng sản áp đặt cái tên HCM lên thủ đô Sài Gòn của miền Nam là hành động cố ý trả thù và sỉ nhục ghê gớm nhất đối với thành phần dân tộc miền Nam vừa mới bị bắt buộc phải buông súng đầu hàng một năm trước đó. Đây là điển hình tội ác của chế độ Việt gian cộng sản đối với dân tộc VN. Qua hành động này họ đã gây ra hận thù giữa hai thành phần dân tộc. Một bên gọi HCM là "cha già dân tộc", là "bác

Hồ vĩ đại". Phía bên kia gọi HCM là tên tội đồ của dân tộc, là tên quốc tặc HCM. Khi có cơ hội thì hai thành phần dân tộc này sẽ xông vào chém giết nhau, loại trừ nhau một cách không khoan nhượng chỉ vì cái tên HCM. Như vậy HCM điển hình là một ÁC THẦN của dân tộc VN. Không những HCM chỉ giết đồng bào khi còn sống, nhưng sau khi chết rồi cái tên của HCM đã trở nên nguyên nhân cho dân tộc VN sát hại nhau nặng nề hơn.

Chưa hết! Bản văn tội ác của Trường Chinh còn chưa ráo mực thì ngày 23-11-1976, Tòa Thánh La mã theo lời yêu cầu của một số giáo gian trong Tổng Giáo Phận Sài Gòn cũng đổi tên Tổng Giáo Phận Sài Gòn của mình trở thành cái tên quái đản dài ngoằn ngoèo và sặc mùi chính trị là "Tổng Giáo Phận Thành phố HCM!" Đây là hành động của Giáo Hội Công Giáo VN tự bôi tro trát trấu lên bộ mặt của mình. Là một linh mục Công giáo, tôi cảm thấy vô cùng nhục nhã vì cái tên Tổng Giáo Phận Thành phố HCM.

Kính thưa đồng bào thân mến,

Sau thời gian dài người dân phản đối âm thầm bằng cách chỉ gọi hai tiếng Sài Gòn khi nói về thành phố thân yêu này vì không ai muốn đặt cái tên Hồ Chí Minh lên môi miệng của mình. Cuối cùng sự uất ức bị đè nén lâu ngày đã đến lúc phải bùng nổ, vì thế ngày 15-01-2006, một số rất đông đồng hương đã tập trung nhau tại thành phố Westminster, tiểu bang California, Hoa Kỳ để chào mừng ngày ra đời của **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn** với chủ trương "**quyết tâm tẩy trừ tên Hồ Chí Minh – kiên trì vận động phục hồi tên Sài Gòn**". Sự lớn mạnh vững chắc của Phong Trào trong thời gian qua đã chứng tỏ Phong Trào đáp ứng được nguyện vọng thầm kín của đại khối Dân tộc. Về tổ chức, vận hành và hoạt động của Phong Trào sẽ được Ông Trần Quốc Bảo, là Trưởng Ban Điều Hành của Phong Trào sẽ trình bày với Đại Hội ngay sau đây.

Có người hỏi tại sao **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn** chọn Paris để tổ chức Đại Hội Thế Giới lần thứ hai và phát động chiến

dịch **tẩy trừ huyền thoại giả trá Hồ Chí Minh**. Tôi xin trả lời: việc làm này mang ý nghĩa nối tiếp của dòng lịch sử Việt Nam. Năm 1911 một thanh niên tên là Nguyễn Tất Thành, về sau đổi là Hồ Chí Minh, đã đặt chân tới Paris để bắt đầu con đường đưa dân tộc Việt Nam vào vòng nô lệ chủ nghĩa cộng sản quốc tế, mà di sản hiện nay là chế độ phản dân tộc Việt gian cộng sản. Gần 100 năm sau, Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn muốn chọn thành phố Paris lịch sử này để phát động chiến dịch "**quyết tâm tẩy trừ huyền thoại giả trá Hồ Chí Minh**". Huyền thoại này là cái lá chắn cuối cùng để chế độ Việt gian cộng sản nấp phía sau đó mà tồn tại.

Hôm nay tôi đến đây không phải chỉ với mục đích trình bày về PHONG TRÀO SÀI GÒN và Đại Hội Thế Giới, nhưng vì là một linh mục, tôi còn mang tới Đại Hội này một lời cầu nguyện. "Hỡi Paris! Một trăm năm trước đây Người đã đưa tay ra đón một thanh niên Việt Nam có tên là Nguyễn Tất Thành, về sau đổi là Hồ Chí Minh, để rồi con người đó đã gây ra đại họa triền miên cho dân tộc tôi gần một thế kỷ qua. Một trăm năm sau, **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn** cũng đến với Paris để tìm cách bạch hóa những di tích tội ác do Hồ Chí Minh để lại, đó là chế độ Việt gian cộng sản đã gây ra tai họa cho dân tộc Việt Nam. Nguyên xin Hồn Thiêng của Kinh Thành Ánh Sáng Quang Minh hãy phù hộ cho những cố gắng của chúng tôi:.

Kính thưa quý quan khách và đồng hương thân mến,

Mặc dù **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn** không phải là một đoàn thể chính trị chuyên biệt, nhưng **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn** quyết tâm đóng trọn vai trò lịch sử của mình trong sứ mệnh vạch trần tội ác phản dân tộc của Hồ Chí Minh, từ đó dẫn tới sự sụp đổ chế độ Việt gian cộng sản. Phong Trào sẽ sát cánh với các đoàn thể tranh đấu và những người Việt Nam có lương tri quyết tâm tẩy trừ chế độ phản dân tộc đang ngự trị trên quê hương. **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn** xác tín

rằng dân tộc Việt Nam không bao giờ có thể cất đầu lên được khi chế độ đã hành xử như thế này đối với những người bất đồng chính kiến còn tồn tại. (Giơ cao tấm ảnh Bịt Miệng Lm Nguyễn Văn Lý)

Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn xác tín rằng "Thế chế chính trị nào rồi cũng sẽ qua đi, triều đại nào rồi cũng sẽ sụp đổ, chỉ có dân tộc là trường tồn". Đặt căn bản trên lập trường Dân Tộc **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn** khẩn thiết kêu gọi toàn thể đồng bào Việt nam trong nước cũng như hải ngoại, không phân biệt Bắc Trung Nam, không phân biệt tôn giáo, đảng phái và thành phần xã hội hãy tham gia cuộc vận rộng lớn và quyết liệt "**tẩy trừ huyền thoại giả trá Hồ Chí Minh**", để từ đó loại trừ chế độ cộng sản phản dân hại nước. Và đây chính là mục đích cuối cùng của **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn**. Chế độ này chỉ có thể bị đánh đổ bởi sức mạnh của ý chí người dân như bài học lịch sử đã chứng minh qua sự sụp đổ chế độ Cộng sản Liên Xô và hàng loạt các nước Cộng sản Đông Âu vào đầu thập niên 90.

Kính thưa toàn thể Đại Hội,

Trong chiều hướng đó tôi xin long trọng tuyên bố khởi đầu của Chiến dịch "**tẩy trừ huyền thoại giả trá Hồ Chí Minh**" tại Đại Hội Thế Giới lần thứ hai của **Phong trào Quốc dân đòi trả tên Sài Gòn** và ước mong được sự hưởng ứng tích cực của quý đồng hương đang hiện diện nơi đây cũng như toàn thể đồng bào vào VN trong nước và khắp nơi trên thế giới.

Xin trân trọng kính chào toàn thể quý vị với lòng biết ơn chân thành của tôi.

Thành phố Paris, Pháp Quốc
Ngày 13 tháng 5 năm 2007 năm
"**Tẩy Trừ Huyền Thoại Giả Trá Hồ Chí Minh**"

Linh mục Nguyễn Hữu Lễ
Đại diện PT QUỐC DÂN ĐÒI TRẢ TÊN SÀI GÒN



ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ TÒA THÁNH TÂY NINH

THƯ GỬI TỔNG THỐNG HOA KỲ GEORGE W. BUSH

.....26-04-2007.....

**Cộng Đồng Tín Đồ Cao Đài Hải
Ngoại
& Ban Bảo Vệ Tự Do Tín Ngưỡng
Đạo Cao Đài
Kính đệ Ngài George W. BUSH
Tổng Thống Hiệp Chúng Quốc
HOA KỲ
Toà Bạch Ốc
1600 Pansylvania Avenue
N.W. WASHINGTON D.C. 29500**

Créteil, ngày 26-04-2007

Kính thưa Tổng Thống,

Chúng tôi hân hạnh xin góp
tiếng với phong trào phản kháng sôi
động hiện đang nổi dậy từ mọi nơi
trên thế giới để chống Nước Cộng
Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
vi phạm trắng trợn nhân quyền.

Bởi lẽ chính Đạo Cao Đài cũng
là nạn nhân của cuộc đàn áp kéo dài
có cơ trở thành trường kỳ bằng vào
bản phúc trình của Ủy Ban điều tra
Liên Hiệp Quốc vào cuối tháng 10-
1998, và bằng vào sự kiện mới đây
là Nhà Cẩm Quyền Hà Nội di
chuyển thánh hài của Đức Giáo Chủ
Cao Đài từ Cam Bốt về Việt Nam
trái với ý nguyện cuối cùng của
người quá cố, chẳng khác nào hành
động của Chính Phủ dẫm chân lên
Tôn Giáo.

Cho nên chúng tôi nhận thấy bản
phận trung thêm bằng cứ về Đạo
Cao Đài cùng với những bằng cứ
của các Tôn giáo khác đưa ra, để
làm hậu thuẫn cho bản cáo trạng
mãnh liệt của những nhân vật cao
cấp Hoa Kỳ chống các bất nhân về
nền tư pháp của một nước hội viên
Liên Hiệp Quốc mà không thể bảo
đảm cho công dân một án tòa công
minh và bình đẳng đúng theo hiến
chương Liên Hiệp Quốc; chẳng
những bất nhân mà còn đối kháng
với bản tay của chế độ đã bịt miệng

Tôn Giáo nơi chốn công cộng, nhân
tiền trước mặt thế giới tự do.

Luôn luôn giữ vẹn lòng tín
nhiệm của chúng tôi đối với nền
dân chủ cao cả Hoa Kỳ, chúng tôi
trân trọng xin Tổng Thống chuẩn
chấp những cảm tình tôn kính thâm
sâu.

**T.M. Cộng Đồng Tín Đồ Cao
Đài Hải Ngoại & Ban Bảo Vệ Tự
Do Tín Ngưỡng Đạo Cao Đài**

**Hiền Tài NGUYỄN THANH
LIÊM**

**Chủ Tịch Hội Đồng Liên Tôn
Việt Nam**

**Liên Hiệp Tôn Giáo Toàn Cầu
237 Summerfield Drive**

Milpitas, CA 95035, Hoa Kỳ

Hiền Tài LÊ TRUNG CANG

**Ban Bảo Vệ Tự Do Tín Ngưỡng
Đạo Cao Đài**

9 Rue Henri Martret

94000 Créteil, PHÁP

+++++

**THƯ GỬI
QUỐC VƯƠNG
KAMPUCHIA
NORODOM SIHANOUK
08-04-2007**

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Bát Thập Nhứt Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH
Ban Bảo Vệ Tự Do Tín Ngưỡng
Đạo Cao Đài**

Nơi Hiền Tài Lê Trung Cang

9 Rue Henri Martret

94000 CRÉTEIL, PHÁP

Kính Đệ Hoàng Thượng

NORODOM SIHANOUK

Quốc Vương Kampuchia

**(Qua Văn Phòng Hoàng Gia)
Hoàng Cung
PHNOM PENH, CAMBÓT**

Créteil, ngày 08-04-2007

Kính Đệ Quốc Vương,

Trước bình minh chiếu sáng đầu
năm 2007, chúng tôi kính trình lên
Quốc Vương lời chúc mừng nhiệt
thành : vạn phúc và trường thọ.
Trong khi những người thức thời
trong số thần dân của Ngài ngưỡng
vọng Quốc Vương như là tượng
trưng sự cao cả, hiên ngang của
quốc gia mà họ cầu mong sẽ được
miên trường ; Về phần chúng tôi là
những Tín Đồ Cao Đài hải ngoại
thành phần khắc ghi trong tâm, song
song với lòng hoài niệm Đức Giáo
Chủ PHẠM CÔNG TẮC, tấc lòng
biết ơn người Bạn Vương Đệ đã ban
ân thù tiếp cố Tôn Sư lúc sanh tiền
và gần đây đã tỏ ý muốn giữ lại
thánh hài trên mảnh đất phúc ân xứ
Kampuchia, đúng theo nguyện vọng
cuối cùng của người quá cố.....

Mặc dầu giờ này Liên Đài đã bị
cưỡng chế di chuyển, chúng tôi vẫn
giữ một lòng tôn kính và khâm phục
Quốc Vương, khi lâm thời đã nêu
cao tâm gương can đảm, cao thượng
và đạo làm người.

Mong được Quốc Vương thể
nhận nơi đây lòng tôn kính thâm
sâu của chúng tôi.

**T.M. Ban Bảo Vệ Tự Do Tín
ngưỡng Đạo Cao Đài.**

**Hiền Tài NGUYỄN THANH
LIÊM**

Chủ Tịch Hội Đồng Liên Tôn VN

của Liên Tôn Giáo Toàn Cầu

237 Summerfield Drive Hiền Tài

MILPITAS, CALIFORNIA

95035 USA

LÊ TRUNG CANG

Ban Bảo Vệ Tự Do Tín Ngưỡng

Đạo Cao Đài

9 Rue Henri Martret

94000 Créteil, PHÁP



www.hotrolienminh.net
trang mạng giới thiệu hoạt
động giúp đỡ của hải
ngoại đối với quốc nội qua
các Ủy ban Yểm trợ

ĐỐI THOẠI không thể ĐỘC THOẠI

.....Ngô Nhân Dụng.....

17-05-2007

Khi trả lời đài phát thanh BBC nhân ngày 30-4-2007, ông Võ Văn Kiệt đã phê bình "...Có một cách nhìn méo mó từ phía một số người cộng sản rằng 'yêu nước và yêu chủ nghĩa xã hội là đúng,' còn những người yêu nước khác mà không yêu chủ nghĩa xã hội thì không yêu nước đủ như mình." Ông Võ Văn Kiệt nói tiếp rằng: "Có hàng trăm con đường yêu nước khác nhau. Tổ Quốc Việt Nam không của riêng một đảng, một phe phái, tôn giáo nào."

Có hàng trăm con đường yêu nước khác nhau. Đây là một ý kiến mà cựu thủ tướng Võ Văn Kiệt nên khai triển thêm. Ngay ông Nguyễn Minh Triết gần đây cũng nói với các thanh niên rằng các cháu có thể yêu nước mà không yêu chủ nghĩa xã hội cũng được. Nói như vậy đúng lắm. Bây giờ chúng ta phải làm thế nào thể hiện được ý tưởng đó, nếu không hóa thành nói suông, phí công người nói cũng như người nghe.

Khi nói "có hàng trăm con đường yêu nước khác nhau", điều ấy có nghĩa là cũng "có hàng trăm con đường xây dựng đất nước khác nhau." Hiên nhiên là như vậy. Nếu không thì chẳng khác gì nói rằng ai muốn mặc quần áo màu nào cũng được, miễn là áo màu đen như tôi!

Khi đồng ý "có hàng trăm con đường xây dựng đất nước khác nhau" thì điều đó có nghĩa là chúng ta chấp nhận mọi người có quyền trình bày đường lối xây dựng đất nước của mình. Công nhận "có hàng trăm con đường yêu nước khác nhau" thì phải công nhận quyền tự do phát biểu của những người mang ý kiến khác. Nếu lại cấm không cho ai được trình bày cách xây dựng đất nước của họ,

khăng khăng độc diễn, nghĩ rằng chỉ có con đường mình chọn mới được nói ra, những người theo đường lối khác đều bị cấm nói, cấm làm, thì như vậy là tự mình mâu thuẫn, tự mình phản bội ý kiến mình đã nói!

Cho nên khi khai triển thêm ý kiến "hàng trăm con đường yêu nước" ông Võ Văn Kiệt hãy đối thoại với những người lãnh đạo trong đảng ông, đặt thẳng vấn đề độc quyền, độc đảng. Đã bao giờ ông Võ Văn Kiệt, khi đang giữ chức thủ tướng cũng như sau đó, có bao giờ ông nêu ý kiến này với quý vị lãnh đạo trong Đảng Cộng Sản hay không? Bây giờ là lúc ông nên "đối thoại sòng phẳng" với Bộ Chính Trị Đảng Cộng Sản về ý kiến đó.

Ví thử ngày nay quý vị trong Đảng Cộng Sản đều đồng ý "có hàng trăm con đường yêu nước khác nhau" như ông, thì chúng ta thấy có một hệ quả phải làm ngay. Đó là phải xóa bỏ điều 4 trong bản Hiến pháp năm 1992 đang thi hành. Nhân danh điều đó, bất cứ ông bà nào cầm đầu Đảng Cộng Sản cũng có thể sẽ nắm độc quyền cai trị, không cho ai được nghĩ, được nói khác ông hay bà ấy, ở cấp trung ương hay ở các cấp dưới. Cho nên ông Kiệt cần đối thoại thẳng thắn với những người trong Bộ Chính Trị, bảo cho họ biết rằng có hơn 80 triệu người Việt Nam thì cũng có hàng trăm ý kiến về việc xây dựng đất nước. Không thể nào để cho một đảng độc quyền lãnh đạo mãi được. Có như thế mới có tiến bộ. Chúng tôi thiết tha kêu gọi ông Võ Văn Kiệt đem vấn đề đó ra thảo luận công khai, trước tất cả bàn dân thiên hạ, như ông đã nói với ông Xuân Hồng đài BBC. Ông Kiệt đã dám nói ngược lại với giáo điều "yêu nước là yêu chủ nghĩa xã hội," thì

ông cũng phải có can đảm nói tiếp những hệ luận, khi mọi người được quyền yêu nước theo những cách khác nhau.

Một hệ quả của ý kiến "có hàng trăm con đường yêu nước khác nhau" là phải tôn trọng quyền tự do ngôn luận. Nếu không, sẽ là độc thoại. Sẽ chỉ có một cách yêu nước được phát biểu, còn những đường lối khác sẽ bị kiểm duyệt hết! Hãy coi những người mới bị các ông bắt bỏ tù, quý ông Nguyễn Văn Đài, bà Lê Thị Công Nhân, Linh mục Nguyễn Văn Lý, Bác sĩ Lê Nguyên Sang, Luật sư Trần Quốc Hiến, vân vân... Đảng Cộng Sản bỏ tù họ lấy cớ là họ phạm "tội tuyên truyền chống nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam" theo điều 88 trong Bộ Luật Hình Sự. Chúng ta sẽ bàn về điều luật này sau. Trong thực chất ai cũng biết cái tội của những nhà tranh đấu đó chỉ là nói lên những ý kiến xây dựng đất nước khác với Đảng Cộng Sản và trái ngược với đường lối của Đảng Cộng Sản. Chỉ cần nêu lên những ý kiến khác là đủ bị ghép vào "tội tuyên truyền chống nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa" rồi.

Những vụ án liên tiếp diễn ra sau khi Việt Nam được gia nhập Tổ chức Thương Mại Thế giới khiến mọi người, người Việt ở trong và ngoài nước cũng như dư luận Quốc Tế, cảm thấy rằng Đảng Cộng Sản đang trở mặt. Họ đang quay lại với lối cai trị dân bằng bàn tay sắt, sau khi để cho người dân nuôi ảo tưởng là chính sách đã thay đổi. Với việc bắt giam và kết án hàng loạt này, Đảng Cộng Sản đang xóa bỏ hết những ảo tưởng "thoáng, cõi mờ, thời cơ vàng," do chính guồng máy tuyên truyền của Đảng Cộng Sản đã tạo ra trước đó. Mọi người đã bị lừa, vì đảng thả lỏng cho dư luận được mở ra trên các diễn đàn điện tử, trước Đại Hội Mười và trong khi chờ được được chấp nhận vào WTO. Ông Võ Văn Kiệt và các người đồng ý với ông có thể cũng bị lôi cuốn vào trong guồng máy điều khiển chiến dịch gây ảo tưởng đó. Người ngoài có thể hiểu lầm là chính các ông đồng lõa trong vụ lừa gạt này. Sau khi đã bầu xong một

ban chấp hành trung ương đảng vừa ý, sau khi đã mời được nguyên thủ các nước đến dự Hội Nghị APEC và được vào WTO, đảng thấy tấn tuồng “đổi thoai cởi mở” không còn cần thiết nữa. Thế là bắt giam một mớ cho “chúng” sợ!

Nhiều người cứ tưởng vào WTO rồi thế tất nước ta phải thay đổi, phải có những luật lệ cởi mở, minh bạch và công khai, Đảng Cộng Sản sẽ tôn trọng luật pháp hơn. Như chúng ta đã thấy, song song với quá trình gia nhập WTO đang tiến tới, người ta vẫn đặt trọng điểm vào việc kiểm soát dân để củng cố quyền hành. Cho nên mới bắt giam những người có ý kiến khác với đảng mà dám lên tiếng nói. Giống như là chặn họng người ta trước khi, nhờ cơ hội Quốc Tế có mặt, họ có dịp sẽ nói tự do mạnh bạo hơn.

Ông Võ Văn Kiệt có biết những người bị bắt ra tòa trên đây đã làm đã nói những gì đề đến nỗi mang thân tù tội hay không? Việc bắt bớ và truy tội những người bất đồng chính kiến đó diễn ra từ nửa năm nay chắc ông phải biết. Họ có được quyền “đổi thoai” với Đảng Cộng Sản để dân Việt Nam được dịp nghe hay không? Không thấy ông Kiệt “đổi thoai” với họ. Có phải trong Đảng Cộng Sản đã phân công, có một số người chuyên làm việc “đổi thoai” còn nhiều người khác chuyên lo việc dùng còng số tám, hai bên không liên quan gì với nhau, có phải như vậy hay không? Như vậy thì dễ khiến người ta nghi ngờ rằng những người trong Đảng Cộng Sản ăn nói ngọt ngào như ông Võ Văn Kiệt chỉ đóng vai làm bình phong cho những người chuyên dùng còng số tám. Tôi không nghĩ rằng ông Võ Văn Kiệt lại để cho người ta lợi dụng như vậy. Tôi tin ông thành thực muốn đổi thoai thẳng thắn; ông muốn nêu lên những vấn đề lâu dài, không cần biết trong hiện tại chế độ của ông đối xử với những người bất đồng chính kiến như thế nào.

Nhưng trong bài phỏng vấn trên đài BBC ông Võ Văn Kiệt hầu như không đổi thoai với những người dân Việt không đồng ý với Đảng Cộng Sản mà đang ở trong nước. Ông Võ Văn Kiệt có nói một câu

rằng đối với những kẻ thù của Việt Nam như Pháp, Mỹ, Trung Quốc, “chúng ta cũng khép lại quá khứ được, thì tại sao chúng ta không khép lại quá khứ ấy mà lại cứ đổ kỹ lẫn nhau?”

Điều sai lầm quan trọng trong câu này là ông vẫn nhắm “đổi thoai” và “hòa giải” với những người thuộc “phe quốc gia” chống cộng từ trước năm 1975, đặc biệt là những người ở nước ngoài. BBC là một đài ngoại quốc, chương trình phát thanh tiếng Việt cốt cho người Việt ở trong nước nghe những tin tức khác với tin tức được lọc qua guồng máy kiểm soát của đảng. Nhưng khi trả lời thì hầu như ông chỉ nhắm nói với những người Việt ở nước ngoài. Như đã trình bày trước, nhắm vào mục tiêu đó là không đúng chỗ, không cần thiết. Trước hết, cần phải có một cuộc đổi thoai giữa Đảng Cộng Sản Việt Nam và những người Việt Nam ở trong nước, trong đó có những người “phe quốc gia” đã lớn tuổi như cụ Nguyễn Đình Huy, Linh Mục Nguyễn Văn Lý, Hòa Thượng Thích Quảng Độ, vân vân... Ngoài ra là những người trẻ tuổi mà Đảng Cộng Sản mới bắt bớ tù. Đổi thoai ngay với những người sống ở Việt Nam như họ dễ hơn nói chuyện với những người ở nước ngoài, lại có nhiều chuyện cụ thể để nói với nhau hơn.

Thêm một điều nữa trong câu nói trên đây là ông Võ Văn Kiệt vẫn nghĩ những người không đồng ý với Đảng Cộng Sản là vì họ đổ kỹ. Người ta có thể không đồng ý vì hiểu biết khác, kinh nghiệm sống khác, suy nghĩ khác nhau, chứ không có động cơ tình cảm như yêu hay ghét. Hai chữ “đổ kỹ” lại có nghĩa rất xấu. Đức Khổng Tử nói người quân tử không đổ kỹ. Gán cho ai cái ý đổ kỹ là gán cho người ta một động cơ thấp hèn.

Rất nhiều người sống ở nước ngoài không cảm thấy đổ kỹ gì với những anh chị em đảng viên cộng sản. Ai cũng có rất nhiều họ hàng, bạn bè là đảng viên cộng sản và những người đó có tư cách rất đáng kính trọng. Khi cần nói những điều sai lầm trong chủ nghĩa, trong chính

sách của Đảng Cộng Sản là vì người ta muốn giúp Đảng Cộng Sản thay đổi để nước Việt Nam tiến lên. Tức là giúp cả Đảng Cộng Sản gỡ lấy tiếng tốt. Không ai mất công nói những ý kiến xây dựng nếu trong bụng lại khinh thường hoặc thù ghét người nghe.

Từ lâu nay Đảng Cộng Sản vẫn cứ coi những người bày tỏ ý kiến khác với đảng là thuộc loại “thế lực thù nghịch.” Chắc ông Võ Văn Kiệt không còn muốn gán ghép như vậy nữa, vì ông từng nói có hàng trăm cách yêu nước khác nhau. Nhưng khi đặt vấn đề đổi thoai mà chỉ nêu lên tinh thần đổ kỹ thì ông đã tự hạn chế chính cách nhìn của ông. Việc đổi thoai phải dựa trên các ý kiến xây dựng đất nước, có ý kiến khác nhau mới cần đổi thoai. Phải đặt giả thiết là người đổi thoai với mình không có hậu ý, không có dụng tâm nào ngoài việc trao đổi thông tin, hiểu biết, và suy nghĩ. Đó là chuẩn bị tinh thần cho việc đổi thoai song phẳng. Khi tin lời ông Võ Văn Kiệt nói rằng ông chấp nhận có hàng trăm cách yêu nước khác nhau, những người bất đồng ý kiến mới có thể đổi thoai với ông.

Các Nhà Đấu tranh Dân chủ trong Nước đều tẩy chay Cuộc “Đảng Cử, Dân Bị Cường Bức Bầu”

(VNN 23-05-2007). Trong cuộc “Đảng cử, Dân bị cường bức đi bầu” ngày 20-5 vừa qua, tin tức trong nước cho biết ông Nguyễn Phương Anh và ông Phạm Văn Trội dù bị cường bách thô bạo nhưng 2 ông đã cương quyết không đi bầu cử. Nhắc lại, ông Nguyễn Phương Anh cũng từng là một trong những người tự ứng cử nhưng bị trùm tham nhũng Phạm Thế Duyệt bày trò đầu tổ và loại khỏi danh sách ứng cử viên ngay từ đầu. Tin tức cũng ghi nhận thêm, ngoài cụ Hoàng Minh Chính, nhà văn Hoàng Tiễn, Linh mục Phan Văn Lợi, Linh Mục Nguyễn Hữu Giải, các nhà đấu tranh dân chủ khác như nhà báo Nguyễn Khắc Toàn, vợ chồng Bác Sĩ Phạm Hồng Sơn cũng đã từ chối đi bầu. Tại Sài Gòn, linh Mục Chân Tín, giáo Sư Trần Khuê, Bác Sĩ Nguyễn Đan Quế cũng đã tìm cách không đi bầu. Các nhà nữ dân chủ trẻ tuổi như Lê Thị Kim Thu, Vũ Thanh Phương, Lư Thị Thu Duyên và Lư Thị Thu Trang cũng đã có một thái độ can trường tại phòng phiếu.

Quốc hội, Đảng và DÂN TỘC

Phạm Hồng Sơn

Lại thêm một Quốc hội dưới sự sắp xếp, chọn lựa kỹ càng của đảng cộng sản sắp được hình thành. Số lượng đại biểu là đảng viên cộng sản sẽ không chiếm dưới 90%, trong đó sẽ có ít nhất 160 đại biểu tái cử (160 cũng là số lượng ủy viên trung ương đảng cộng sản hiện có). Trước bầu cử đã có vài niềm hy vọng cho một sự tiến bộ khiêm tốn nào đó khi có những thông tin mang tính mở rộng thực quyền cho Quốc hội, có một số thành viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN còn đề nghị phải tăng thêm tỷ lệ đại biểu ngoài đảng CS, cùng với việc xuất hiện một số người trong và ngoài đảng cộng sản đã gây được cảm kích với dân chúng ra ứng cử độc lập đã làm cho không ít người phấn chấn. Nhưng cuối cùng những phát biểu chỉ là phát biểu, các đề nghị, ý kiến tâm huyết chỉ được phản hồi bằng sự im lặng, các ứng cử viên độc lập được trông đợi đều bị loại bỏ mỗi người một vẻ, ông "Hội đồng" nổi tiếng vì chất vấn với đầy đủ "vật chứng" trong các kỳ họp Hội đồng nhân dân thì tự rút lui với lý do "tự thấy chưa đủ năng lực", anh giáo nghèo không quản hiểm nguy để bảo vệ đạo đức nhà giáo thì bị chính các đồng nghiệp cúi đầu loại bỏ, vị thứ trưởng trần trờ với đất đai của dân chúng thì đành phải chấp nhận từ bỏ ứng cử theo sự phân công của đảng...

Trong lúc đó vị đứng đầu đảng cộng sản, báo chí đưa tin rầm rộ được dân chúng sở tại tín nhiệm 100%, bất chấp trong đảng của ông có một bộ phận "không nhỏ" sa vào tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu dân một cách nghiêm trọng. Với những dấu hiệu đó, Quốc hội tới vẫn sẽ tiếp tục là nơi thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của đảng cộng sản, cho dù cũng sẽ có những phiên chất vấn "thăng thán" nhưng chỉ dừng ở mức sắp lặt ra cội nguồn, sẽ có nhiều bộ luật được thông qua nhưng hiệu quả thực hiện phụ thuộc hoàn toàn vào cơ quan cấp dưới, sẽ có nhiều dự luật đáp ứng đòi hỏi của xã hội được nằm chờ vì e ngại ý thức cộng đồng sẽ thoát khỏi sự kiểm chế của

đảng, cũng vẫn sẽ có nhiều đại biểu không bao giờ phát biểu, nhiều đại biểu là thành viên chính phủ sẽ "dững cảm" tiếp tục nhận khuyết điểm, Quốc hội vẫn sẽ không thể bãi nhiệm các "công bộc" yếu kém, thiếu trách nhiệm khi chưa có ý kiến của đảng và Quốc hội vẫn tiếp tục phải mang bằng hiệu "cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất"!

Với cách tạo tác và vận hành của Quốc hội như thế, một đảng viên cộng sản đang bị quan nhất cho số phận của đảng cũng sẽ không ngại ngại khi khẳng định quyền lợi của đảng mình sẽ được cân nhắc hàng đầu trong các chương trình nghị sự sắp tới của Quốc hội và một người dân lạc quan nhất cho vận mệnh của đất nước cũng không dám nghĩ đến Quốc hội sắp tới đưa ra các quyết định có lợi cho đất nước vượt trên sự sinh tồn của đảng cộng sản. Sẽ có người biện hộ cho rằng khả năng Quốc hội sẽ chỉ đưa ra các quyết định vừa có lợi cho đảng vừa có lợi cho đất nước hoặc có lợi cho đất nước nhưng không làm tổn hại đến quyền lợi của đảng.

Nhưng nhu cầu, lợi ích của đất nước luôn bao trùm và vượt qua quyền lợi riêng tư của bất kỳ cá nhân, đảng phái. Vậy, với Quốc hội đó, làm sao đảm bảo đất nước sẽ không phải nhận phần hy sinh khi đảng cộng sản cần sự sinh tồn. Tuy nhiên, những trường hợp quyền lợi của đất nước phải hy sinh cho lợi ích của đảng sẽ là điều "tối mật" đối với dân chúng. Song, đảng cộng sản luôn khẳng định: "Ngoài lợi ích của nhân dân đảng không còn lợi ích nào khác". Với giả định đó là phát biểu thực tâm của những người lãnh đạo đảng cộng sản thì người dân không thể hiểu nổi tại sao đảng cộng sản lại cứ quyết tâm duy trì cái cách tạo ra Quốc hội có hại cho đất nước như thế.

Dù giả thiết này đúng hay sai, đều chứng tỏ một đảng như thế không xứng đáng để nắm quyền lãnh đạo đất nước, đúng như những gì hiện nay đảng cộng sản đang nói là phải để người có tâm có tầm (có đức, có tài) lãnh đạo đất nước. Đã không

thực tâm thì làm gì có tâm hay đức hoặc đã không nhận ra sự tai hại của một mô hình thì làm sao có thể có tâm hay tài. Còn lý luận là đảng cộng sản đã phải hy sinh nhiều trong các cuộc chiến trước đây nên xứng đáng để tiếp tục lãnh đạo đất nước thì có khác gì đảng cộng sản đã coi thường sự hy sinh của hàng triệu đồng bào ngoài đảng và đảng cộng sản đã phủ nhận lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước từ bao đời "...Đinh, Lê, Lý, Trần,..." và nếu thế sao đảng cộng sản không trao lại quyền lực cho hậu duệ, con cháu của các dòng họ vua chúa trước đây.

Việc trung tin cho rằng đa nguyên, đa đảng sẽ làm rối loạn xã hội cũng chỉ là cái cớ để lảng tránh, trì hoãn việc cạnh tranh chính trị, tung hỏa mù dư luận và trừ dập những quan điểm có lợi cho đất nước nhưng ảnh hưởng tới đặc quyền đặc lợi của giới lãnh đạo đảng cộng sản. Đa nguyên và cạnh tranh là hai đặc tính cơ bản giúp cho thế giới tồn tại và phát triển, hai đặc tính đó luôn cần thiết tiên quyết cho mọi lĩnh vực muốn có phát triển vững bền. Một thực tế hiển nhiên là không có một thực thể phát triển hay một quốc gia thịnh vượng nào có thể chế chính trị một đảng hay đi theo "xã hội chủ nghĩa". Ngay văn kiện Đại hội X vừa qua đảng cộng sản cũng phải thừa nhận "chậm làm sáng tỏ nhiều vấn đề lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta", vậy tại sao chưa sáng tỏ lại không để xã hội được thảo luận, trao đổi công khai để làm sáng tỏ mà lại phủ nhận, trừ dập các quan điểm, lý luận khác biệt, triệt hạ ngay cả đối với các đảng viên đồng sự của mình. Một hệ thống chính trị đã mang trong nó sự mâu thuẫn, nguy hiểm và bất công thì những lời hứa của nó về đầy lùi và xóa bỏ bất công, suy đồi trong xã hội cũng kỳ cục như ước muốn tự nắm tóc mình nhắc qua khe núi.

Vua quan triều Nguyễn gần như suốt đời chỉ quanh quẩn ở kinh thành Huế đã bị lịch sử phán xét là ấu trĩ, có tội với dân tộc khi không tin có "chiếc đèn treo ngược" để mở cửa canh tân đất nước. Vậy các vị lãnh đạo của đảng cộng sản hiện nay sẽ nghĩ gì về phán xét của lịch sử khi sống trong thời đại mà các rào cản thông tin, tri thức, kinh nghiệm của loài người đã bị "phẳng hóa" và các phi cơ chuyên biệt luôn sẵn sàng đưa các vị tới bất cứ đâu để chiêm ngưỡng, học hỏi nhưng các vị lại cho các ý kiến, các quan điểm khác với các vị là "phản động", "thù địch", "chống phá" và cứ nhất quyết bắt dân tộc phải đi theo con đường vẫn chưa "sáng tỏ".

Rõ ràng tiền đồ, vận mệnh của cả dân tộc đã và đang bị ràng buộc, kìm hãm bởi một thiểu số (đảng cộng sản hiện chỉ chiếm khoảng 4% trong đất nước 84 triệu người). Đó không phải là điều ngạc nhiên đối với một chính thể độc đảng nhưng là một trở trêu đau đớn của dân tộc khi chế độ quân chủ đã được tuyên bố chấm dứt cách đây hơn 60 năm. Bất kể dưới góc độ nào, sự độc đoán quyền lực hiện nay của đảng cộng sản đã trở thành một ngáng trở rõ ràng trước nhu cầu phát triển của đất nước.

Khi lợi ích của cả một dân tộc phải so kè với quyền lợi của một đảng đã nói lên lòng tự trọng của dân tộc bị tổn thương trầm trọng. Khi lòng tự trọng của dân tộc đã bị thương tổn, bất kể bởi kẻ ngoại bang hay nội bang, thì sức mạnh tự tôn của dân tộc sẽ trào dâng như một phản ứng tự vệ của cơ thể Dân tộc. Sức mạnh tự tôn đó chính là nguồn lực âm thầm hun đúc các trái tim yêu nước, thúc giục những tấm lòng trần trụi với đất nước ngày càng cương trực và dám hy sinh. Những trái tim yêu nước và những tấm lòng trần trụi đã và đang tiếp tục nảy nở ở mọi giai tầng của xã hội, ở khắp các thành phần của dân tộc không phân biệt đảng cộng sản hay không đảng cộng sản. Một loạt các cá nhân yêu nước bộc trực bị bỏ tù với những cáo buộc "chống đảng", "làm lộ bí mật nhà nước", "gián điệp", "lợi dụng quyền dân chủ", "phá hoại chính sách đại đoàn kết", "tuyên truyền chống phá nhà nước XHCN"... cùng với các bày tỏ quan điểm "đa nguyên", phản đối độc đảng một cách kín đáo, hàm súc của các vị Viện trưởng, Cố vấn chính phủ, Doanh nhân giàu có, Nhà khoa học uy tín, Nhà văn nổi tiếng... dường như đang hợp lại thành một lực lượng nhằm cứu nguy cho vận mệnh Dân tộc.

Sức mạnh tri thức của thời đại số hóa và truyền thông không dây đang mở dần các cánh cửa tâm hồn đã bị bao bọc, đang dần thấp lại những ngọn lửa trí tuệ đã bị che chắn bởi những bàn tay cố tình che mặt trời. Nội lực của đất nước đang được hỗ trợ bởi hàng triệu trái tim nhiệt huyết và trí óc của đồng bào Việt Nam đang có mặt trên khắp hoàn cầu. Nhận thức của người dân đang dần nhận ra tiền đồ của bản thân và đất nước phải được ủy nhiệm cho một mô hình quản lý mà người dân sẽ lựa chọn "đầy tớ" qua các cuộc thi tài rộng mở cho mọi con dân nước Việt, sẽ có toàn quyền bổ nhiệm hay phế truất bất kỳ kẻ "đầy tớ" nào không hoàn thành nhiệm vụ. Nhận thức đã được

khai mở và tiếp nối từ các bậc cha chú 80-90 tuổi đến các thế hệ con, cháu 18, 20. Từ những bức bối sơ khai "Mất mùa thì tại thiên tai, được mùa thì tại thiên tài đảng ta" cho tới những "Đòi điều suy nghĩ", rồi dứt khoát "Chia tay ý thức hệ" đến những "Dự án chính trị", đề xuất "Con đường phục hưng", "Tiền đồ đất nước", "Suy tưởng"... tiến đến những sơ khai, mầm mống đoàn thể, liên kết trong ngoài, những vận động quốc tế đa chiều, những bàn luận xuyên quốc gia về những nền tảng, giải pháp, chuẩn bị cho sự chuyển đổi thể chế một cách ôn hòa hiệu quả.

Cho dù luôn phải đối mặt với những uy hiếp, trấn áp nhưng sức mạnh tự tôn dân tộc đang âm thầm lan tỏa, khích lệ người Việt ở khắp nơi và lôi cuốn lương tri con người khắp thế giới. Thời đại đang ủng hộ

và là cơ hội hiếm quý cho sự tiến bộ của Dân tộc, cho sự hội nhập chân thành của đất nước vào quỹ đạo trí tuệ của loài người, ở quỹ đạo đó những mục tiêu như WTO hay PNTR sẽ không còn là vấn đề, CPC sẽ trở nên xa lạ. Đất nước là của tất cả, Dân tộc là tất cả, sự chuyển đổi mô hình quản lý đất nước thành công ắt phải cần đến sự góp sức của tất cả con dân nước Việt, trong đó đảng cộng sản Việt nam và cả những thành viên trong "Quốc hội" hôm nay không thể không đóng một vai trò quan yếu. Bánh xe lịch sử luôn tiến về phía trước không chờ đợi ai, không dung thứ sự níu kéo, kìm hãm. Dân tộc đang hướng theo thời đại, Tiền đồ đang ở trước mắt Dân tộc, tiếc thay, giữa đó vẫn chưa là khoảng trống.

Phạm Hồng Sơn
17-05-2007

Mười lăm, mong một ai ơi Áo trắng Dân chủ, xây đời tự do!

GỢI NGƯỜI ĐI

(Tặng những người đã, đang và sẽ dấn thân đấu tranh cho tự do dân chủ của quê hương dân tộc)

Hun hút người đi giữa bụi hồng
Rằng đi để rửa hận non sông
Rằng đi là thách trời sương gió
Là thách mưa giăng, thách bão bùng
Là đã coi thường nỗi khổ đau
Và không coi nặng mộng công hầu
Gian nguy thôi cũng không thành chuyện
Thì có hề chi nữa biển dâu !

Là đã cho đi cả chính mình
Không màng phú quý, chuộng thân vinh
Giữa khi chán vạn người thiên hạ
Tiền bạc, công danh, lợi ích mình !
Là có trái tim đã thiết tha
Thương dân thương nước, xót cho nhà
Ra đi và mảnh càn khôn để
Trời sáng bình minh, đất thắm hoa...

Dù biết đường đi ấy sẽ dài
Dây đây bão tố, lăm chông gai
Có sao, hay dấu sao đi nữa
Vẫn chẳng sờn lòng, nhụt chí trai !
Tất thẳng rồi đây, chính nghĩa ơi !
Bất di bất dịch, luật muôn đời
Xưa nay gian ác tiêu tàn cả
Chẳng lọt qua đâu, tấm lưới Trời !

Quê Mẹ người đi sẽ trở về
Đuốc thần rực lửa đốt cung mê
Cờ vàng dân Việt chiêu hồn nước
Muôn cánh tay chung một nguyện thề !

Ngô Minh Hằng



VƯỢN LÊN trong bão táp !!!

Nguyễn Minh Cần

Đầu năm nay, trong bài viết “Mùa Xuân Dân Tộc Lộ Hiện Xa Xa”, khi nhận định rằng “phong trào đấu tranh ôn hoà, bất bạo động cho tự do dân chủ ở nước ta trong năm 2006 đã chuyển lên một cấp độ mới, có tính quần chúng, tính tổ chức, tính tích cực tiến công hơn trước, đang tạo nên một viễn cảnh đầy hứa hẹn”, chúng tôi cũng đã cảnh báo “**những người dân chủ cần chuẩn bị cho những cuộc chiến đấu mới vô cùng gian nan**”.

Và quả đúng như vậy. Ngay từ đầu tháng 2.2007, Bộ chính trị ĐCSVN đã huy động cả bộ máy đàn áp hung ác đánh phá dữ dội phong trào dân chủ trong nước nhằm đè bẹp phong trào đang lên, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc biểu diễn trò hề “bầu cử” quốc hội. Theo nhận định của tổ chức Quan Sát Nhân Quyền (Human Right Watch) thì “đây là đợt đàn áp nhân quyền tệ hại nhất từ nhiều năm nay ở Việt Nam”.

Đương đầu với cả một bộ máy đàn áp đồ sộ và hung hãn đó của ĐCS, được vũ trang đầy đủ, lại được trang bị đủ loại “luật pháp” rùng rú, với “công lý” lộn ngược và những “toà án” bất công, các chiến sĩ dân chủ không có một tí gì hết trong tay, một tác sắt cũng không, thậm chí ngòi bút, máy vi tính, điện thoại cầm tay đều bị tước ngay từ phút đầu. Họ chỉ có một trái tim nồng nàn yêu nước thương dân, một ý chí kiên cường và lòng tin sắt đá ở chính nghĩa cuộc đấu tranh vì tự do dân chủ mà thôi. Trong cuộc chiến đấu hoàn toàn không cân sức này, các chiến sĩ dân chủ chỉ có thể dựa vào tinh thần của mình để giành thắng lợi. Và... chúng ta hãy dõi xem sự thể đã diễn ra như thế nào trong thời gian qua?

Trận chiến đầu đầu tiên

ĐCS nhắm mục tiêu tấn công trước tiên vào Khối 8406 là Khối đã tung lên bản “*Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam 2006*”, một bản tuyên ngôn lịch sử, vô tiền khoáng hậu, có tiếng vang lớn trong và ngoài nước, được dư luận quốc tế đặc biệt quan tâm. Cũng chính Khối 8406 là những người đầu tiên dũng cảm đưa ra khẩu hiệu “Tắt chay cuộc bầu cử độc đảng”, vì đây là một trò hề giả dối, bịp ối, tiến hành theo lối “đăng cử dân bầu” cực kỳ phản dân chủ.

Linh mục Nguyễn Văn Lý là một trong những người soạn thảo “*Tuyên Ngôn 2006*”, một trong những người cổ vũ và lãnh đạo năng nổ nhất của Khối 8406 và Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam (LMDCNQVN), một trong những người giúp đỡ cho sự ra đời của Đảng Thăng Tiến Việt Nam, một trong những người đã cho ra mắt tờ bán nguyệt san *Tự Do Ngôn Luận*, tờ báo không xin phép đầu tiên dưới chế độ độc tài toàn trị. Linh mục Lý cũng là một trong những người đầu tiên xướng xuất việc tắt chay trò hề bầu cử Quốc hội. Chính vì thế, kẻ cầm quyền Hà Nội hướng mũi nhọn khủng bố trước tiên vào ông.

Đúng vào dịp Tết Nguyên đán (18-02-2007), họ đã tung một lực lượng công an đông đảo xông vào chỗ ở của Linh mục ngay trong Nhà chung Tòa Tổng giám mục Huế, khám xét, lùng sục, tịch thu máy vi tính, giấy tờ tài liệu, điện thoại cầm tay, rồi sau đó bắt ông giam ở Bến Cui chờ ngày xử án. Cũng trong thời gian đó, công an đã bắt bốn người cộng sự của ông là các thành viên Khối 8406, đảng viên Đảng Thăng Tiến Việt Nam, như Nguyễn

Phong, Nguyễn Bình Thành, Lê Thị Lệ Hằng và Hoàng Thị Anh Đào. Bằng dung đoạ, cưỡng ép, họ đã bắt Nguyễn Phong viết tuyên bố giải tán Đảng Thăng Tiến Việt Nam và viết thư cho ông Nguyễn Công Bằng, chủ tịch Đảng Vì Dân, để giải tán Liên Đảng Lạc Hồng.

Kẻ cầm quyền tin chắc rằng sau khi đã khuất phục được Nguyễn Phong thì tại phiên toà, Nguyễn Phong cùng với những người cộng sự của anh ta sẽ là nhân chứng dễ dàng trị tội Linh mục Lý, nên họ đã vội vã lập phiên toà để xử ông cùng các chiến hữu của ông. Thế nhưng, họ đã lầm to! Tại phiên toà ở Huế (30.3.07), Linh mục Lý đã biểu lộ dũng khí của một chiến sĩ dân chủ kiên cường và bất khuất: dù ở trong vị thế “bị cáo nhân”, nhưng Linh mục đã luôn luôn thể hiện tinh thần đấu tranh bất khuất, thái độ quyết liệt phản đối toà án bất công, bộc lộ rõ sự phủ nhận “công lý” cộng sản, “toà án” CS khoác tấm áo mỹ miều “toà án nhân dân” mà thực chất mang chức năng gọi là “chuyên chính vô sản” cực kỳ ác độc.

Theo dõi kỹ phiên toà qua đoạn phim (video clip) mà mạng nhà báo ngoại quốc đã ghi được và bài tường thuật cuộc xử án tại Huế của phóng viên FNA, chúng ta thấy rõ ngay từ đầu cái tinh thần của Linh mục Lý là phủ định “công lý” lộn ngược của ĐCS, “toà án” giả hiệu của ĐCS, và nói rộng hơn, phủ định tính chính thống của chính quyền và chế độ hiện tồn ở Việt Nam trong bàn tay của ĐCS. (1)

Xin đơn cử vài điều để thấy được cái tinh thần đó của Linh mục Lý ngay tại phiên xử: khi đến toà án ông không tự đi mà cố ghì mình lại để cho công an phải xô nách lôi vào phòng xử; khi chủ tọa phiên toà (chánh án) đọc lời khai mạc thì ông đọc to bài thơ “Toà án cộng sản Việt Nam...” của ông mà ông đã cố ý cho công bố từ trước trên mạng Internet, nên bị công an bịt miệng kéo ra khỏi phòng xử; khi bị công an đưa vào phòng xử lần thứ hai để nghe đọc và xác nhận lý lịch thì ông lại vùng vẫy, dùng chân đá nhào vành móng ngựa, miệng phẫn nộ tố cáo, công an lại bịt miệng và lôi ông

ra khỏi phòng; khi chủ tọa phiên tòa lấy lời khai từng bị cáo thì ông lại bị lôi vào phòng xử lần thứ ba và lần này ông hô to “Đả đảo tòa án cộng sản Việt Nam!” và công an lại bị bịt miệng lần thứ ba và lôi ông ra khỏi phòng xử... Chính cái tinh thần mãnh liệt đó của ông đã giáng một đòn mạnh vào cái gọi là “công lý” cộng sản Việt Nam làm cho nó bị động, phải tự phơi bày chân tướng độc tài của nó trước công luận toàn thế giới: tòa án của ĐCSVN đã công nhiên ba lần bịt miệng bị cáo ngay tại phiên tòa! Và tấm hình “bịt miệng” Linh mục Lý đã nhanh chóng loan truyền khắp toàn cầu tố cáo tính chất độc tài toàn trị của chế độ “xã hội chủ nghĩa” Việt Nam, một chế độ có tính phát xít còn đậm nét hơn cả chế độ Hitler, vì ngay dưới chế độ Hitler, khi xử án G. Dimitrov thì ông này vẫn được phát biểu rất lâu mà không một ai “bịt miệng” ông ta cả!

Có người cho rằng hành động của Linh mục Lý tại phiên tòa là quá đáng. Nhưng chúng tôi lại thấy hoàn toàn khác! Sự biểu thị tinh thần phản đối “luật pháp” bất công, phi nhân và thái độ quyết liệt phủ nhận “tòa án” giả hiệu của ĐCS là một hành động đúng đắn, cần thiết, miễn là hành động đó không vượt rạn ngoài những phương thức bất bạo động. Không có tinh thần và thái độ phủ định đó thì làm sao có ý chí để chuyển hoá xã hội được? làm sao biến đổi tâm lý và ý thức xã hội được? Trong những cuộc “cách mạng Nhung” ở Đông Âu, các chiến sĩ dân chủ cũng đã từng có tinh thần và thái độ phủ định mạnh mẽ đối với chế độ toàn trị của ĐCS và đã phải hành động quyết liệt lắm mới giành được tự do, mới thoát khỏi cường quyền cộng sản, và chính từ cuộc “Cách mạng Nhung” đó mới nảy sinh ra những vị anh hùng, như Lech Walesa ở Ba Lan, Vaclav Havel ở Tiệp Khắc! Ngay như vị tổ sư của “chủ thuyết bất bạo động” là cụ Gandhi (1869-1948) ở Ấn Độ mà dân châu Á ta thường coi là bậc thánh, cụ cũng đã từng có tinh thần và thái độ phủ định mãnh liệt lắm đối với chế độ thực dân Anh và phải hành động quyết liệt, dữ dội lắm thì

mới giành được một cách hoà bình nền độc lập cho nước Ấn Độ. Còn Linh mục Lý, một tù nhân chính trị và lương tâm từng bị đọa đầy khôn khổ hàng mấy chục năm trời trong ngục tù cộng sản, lần này lại bị lôi ra tòa lần nữa, tay bị còng, miệng bị bịt, chỉ còn có chân chưa bị cùm thì ông bực bội dùng chân đá nhào vánh móng ngựa – vật biểu trưng cho cái “công lý” lộn ngược của ĐCS, thế thì thử hỏi: có gì là quá đáng? Trước tòa án của chế độ độc tài toàn trị, mà người dân chủ cứ “nhũn như con chi chi”, “gọi dạ bảo vâng” thì còn gì là dũng khí, còn gì là khí thế của một chiến sĩ đấu tranh vì chính nghĩa tự do dân chủ và nhân quyền?

Cũng trái với sự mong đợi của kẻ cầm quyền, mấy ngày trước phiên tòa, Nguyễn Phong đã phát ra trên mạng Internet lời tuyên bố ghi âm và viết tay của anh đề tỏ rõ thái độ cương quyết tiếp tục đấu tranh vì tự do dân chủ và nhân quyền; còn tại tòa án, tất cả bốn người thuộc Đảng Thăng Tiến đều đồng loạt phản cung, Nguyễn Phong và Nguyễn Bình Thành đều nói chúng tôi không có tội gì khi đấu tranh cho tự do và nhân quyền.

Chủ tọa phiên tòa đã đọc bản án định sẵn từ trước cho các bị cáo: Linh mục Lý – 8 năm tù giam, 5 năm “tù” quản chế, Nguyễn Phong – 8 năm tù giam, 5 năm “tù” quản chế, Nguyễn Bình Thành – 8 năm tù giam, 5 năm “tù” quản chế, Hoàng Thị Anh Đào – 2 năm tù treo, Lê Thị Lệ Hằng – 1 năm rưỡi tù treo. Một mức án rất nặng và cực kỳ vô nhân đạo, nhất là đối với một người cao niên, 60 tuổi, đang bị lao nặng.

Phân tích kỹ mọi hệ quả của phiên tòa tại Huế, chúng ta có thể khẳng định là những người chiến thắng trong trận chiến đấu đầu tiên này không phải là ĐCSVN mà chính là các chiến sĩ dân chủ, đứng đầu là Lm Lý. Họ đã thắng lớn, trước tiên là về mặt tinh thần và sau đó là về mặt chính trị. Chính nhờ tinh thần anh hùng bất khuất của Linh mục Lý và các chiến hữu của ông mà chế độ độc tài toàn trị của ĐCS bị bêu xấu trên khắp thế giới, bộ mặt chính trị của chế độ đó bị

phi nhổ tả tơi trước công luận toàn cầu. Đây là một thực tế, chứ không phải là điều suy luận viễn vông.

Những chiến trận tiếp theo

Cũng vào đầu tháng 3, kẻ cầm quyền đã ra lệnh cho công an bắt giữ Luật sư Nguyễn Văn Đài và Luật sư Lê Thị Công Nhân, hai thành viên Khối 8406, riêng cô Công Nhân còn là phát ngôn viên của Đảng Thăng Tiến Việt Nam. Đây là hai nhà dân chủ trẻ tuổi hoạt động năng nổ cho dân chủ và nhân quyền. Ngay trước ngày bị bắt, Luật sư Công Nhân đã biểu lộ hào khí của một chiến sĩ dân chủ bất khuất khi cô chân thành tuyên bố trên Diễn đàn Dân chủ lúc 3 giờ 40 phút sáng ngày 26-20-2007: “... *Thật sự tôi cũng không đoán trước được cụ thể những việc gì sẽ xảy ra với tôi. Nhưng tôi xin khẳng định bằng tất cả lương tâm, trách nhiệm và tình cảm của mình đối với đất nước Việt Nam và dân tộc Việt Nam là tôi sẽ chiến đấu tới cùng cho dù chỉ còn một mình tôi để đấu tranh, trước hết là để giành lấy nhân quyền cho chính mình, và giành lấy nhân quyền, dân chủ và tự do cho người Việt Nam. Và Cộng sản Việt Nam đừng có mong chờ bất kỳ một điều gì là thỏa hiệp, chứ đừng nói là đầu hàng từ phía tôi... Gia đình tôi đã chuẩn bị cho trường hợp xấu nhất, đó là tôi sẽ bị khởi tố và có thể bị đi tù, nhưng tôi xin khẳng định một lần nữa đó vẫn chưa phải là điều tồi tệ nhất có thể xảy ra...*”

Và tại phiên tòa xử tội vàng và chiếu lệ ở Hà Nội vào cuối thượng tuần tháng 5, kéo dài khoảng bốn tiếng đồng hồ, Luật sư Đài và Luật sư Công Nhân đã biểu lộ khí phách hào hùng của mình. Luật sư Đài đồng ý nói tại tòa là ông không vi phạm bất cứ luật nào mà chỉ đơn thuần thực hiện quyền tự do ngôn luận và tự do lập hội. Còn Luật sư Công Nhân cũng khẳng định là cô không phạm tội gì hết. Theo lời tường thuật của hãng thông tấn Associated Press (AP), khi công tố viên (trong nước gọi là kiểm sát viên) hỏi Luật sư Công Nhân: “Các hành vi này của cô có phải là một tội hình sự hay không?”, Công Nhân khẳng khái đáp: “*Hãn nhiên*

là không!”, còn trước khi kết thúc phiên xử, cô phát biểu ngắn gọn rằng: “*Phiên tòa hôm nay không hợp lệ. Tôi phản đối phiên tòa này.*”

Xem lại đoạn video clip, sau lời giới thiệu (có lẽ là của công an) nói rằng: “Trong trại tạm giam, Nhân vẫn giữ thái độ bất hợp tác và không hề tỏ ra ăn năn hối hận đối với những việc làm của mình” là lời khai khẳng khái của Luật sư Lê Thị Công Nhân: “... Dù tôi có tham gia vào những việc làm này nọ, có viết những bài và có trả lời này nọ cho các đài, tôi cảm thấy thoải mái cái lý tưởng của mình, sự hiểu biết của mình và tổ chức của mình...” Thật là khí phách của một nữ anh hùng của thời đại ngày nay!

Những việc làm của hai luật sư trẻ thực ra hoàn toàn vô tội, họ chỉ sử dụng quyền hiến định của công dân là phát biểu ý kiến của mình, thế nhưng tòa án của ĐCS cũng kết án Ls Đài 5 năm tù giam, 4 năm “tù” quản chế, và Ls Công Nhân 4 năm tù giam, 3 năm “tù” quản chế! Khách nước ngoài được đến theo dõi phiên xử án ở phòng bên cạnh đều nói lên sự bất công của tòa án Hà Nội. Bà Angela Aggelier, tuý viên báo chí của sứ quán Hoa Kỳ nói với BBC: “Chúng tôi không hề thấy họ có hành vi nào trái với quyền của họ là được quyền bày tỏ chính kiến một cách hòa bình mà việc bày tỏ này được luật pháp quốc tế công nhận.” Còn nhà ngoại giao của Liên Hiệp Châu Âu, ông Alexis Andres, thì bảo rằng: “Bằng chứng buộc tội ông Đài và cô Nhân rất yếu và bản án như thế thật là quá đáng.”

Trong trận chiến đấu thứ hai này, người thắng vẫn là hai chiến sĩ dân chủ dũng cảm – Luật sư Nguyễn Văn Đài và Luật sư Lê Thị Công Nhân. Họ đã tỏ rõ khí phách hào hùng của những bậc hào kiệt trẻ trung, xứng đáng là những kẻ sĩ của đất Thăng Long thời đại mới.

Cũng vào cuối thượng tuần tháng 5, ở miền Nam, tại Sài Gòn, tòa án của ĐCS đã mở phiên xử ba nhà hoạt động dân chủ bất đồng chính kiến, thành viên Đảng Dân Chủ Nhân Dân, là Bác sĩ Lê Nguyên Sang, Luật sư Nguyễn Bắc Truyền và ký giả Huỳnh Nguyên

Đạo. Cũng giống như những người khác bị đưa ra xử tại Huế và Hà Nội, họ đều bị buộc tội vi phạm điều 88 bộ luật hình sự, tức là tuyên truyền chống nhà nước xã hội chủ nghĩa. Họ bị kết án nặng nề - ông Sang 5 năm tù giam, ông Truyền 4 năm tù giam và ông Đạo 3 năm tù giam. Qua tấm hình do hãng Reuters đưa ra, người ta dễ nhận thấy cái nhìn khinh mạn của Bác sĩ Sang và thái độ bình tĩnh, đàng hoàng của hai bị cáo khác.

Cũng tại Sài Gòn, ngày 15-5, tòa án của ĐCS đã vội vã xử Luật sư Trần Quốc Hiền, Giám đốc Công ty Tư vấn luật Sài Gòn, thành viên Khối 8406, phát ngôn viên của Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông Việt Nam, một trong những người giúp đỡ cho “dân oan”. Ông cũng bị ghép tội tuyên truyền chống nhà nước xã hội chủ nghĩa và bị kết án 5 năm tù giam, 4 năm “tù” quản chế. Như vậy là cả trong mấy trận chiến đấu tiếp theo ở Hà Nội và Sài Gòn, ĐCS đã không thể đè bẹp được ý chí kiên cường của các chiến sĩ dân chủ, và người chiến thắng về mặt tinh thần và chính trị vẫn là các chiến sĩ dân chủ.

ĐCS ở trong thế yếu của kẻ đuối lý, đang bị mất mặt

Những cuộc xử án vội vã từ Bắc Trung Nam vừa qua không hề chứng tỏ là ĐCS và chế độ độc tài toàn trị mạnh, vì một nhà nước mạnh không bao giờ làm những chuyện trắng trợn và thô bỉ đến mức cơn đồ như vậy. Những cuộc xử án đó bộc lộ sự hốt hoảng, run sợ của ĐCS trước phong trào dân chủ đang lên, bộc lộ thế yếu và sự lúng túng của họ, của những kẻ đuối lý đâm ra... cần cùn. Sau những vụ xử án này, chế độ độc tài của ĐCS càng thêm bị cô lập trên trường thế giới, công luận càng thấy rõ tính xảo trá của đám lãnh đạo mới lên, huênh hoang tuyên bố này nọ để đánh lừa thế giới, như Nguyễn Tấn Dũng chẳng hạn, kỳ thật trước sau họ vẫn là những kẻ độc tài cực kỳ hung ác.

Chính vì thế, ngay sau khi phiên tòa ở Huế, Hà Nội và Sài Gòn vừa kết thúc, Quốc hội Hoa Kỳ, Nghị viện Liên hiệp Châu Âu (EU), chính phủ Đức... đã ra tuyên bố phản đối

Hà Nội và đòi Hà Nội phải trả tự do ngay cho các tù nhân chính trị, 141 tổ chức nhân quyền quốc gia họp tại Đại Hội Nhân Quyền Thế Giới ở Lisbon (25-4-2007), Nhóm Hiến Chương 77 (Tiếp Khắc), Tổ chức Phóng viên không biên giới (RSF), hàng nghìn người dân ở Warszawa, Praha, Australia, Canada, Hoa Kỳ, Pháp... đã lên tiếng tố cáo Hà Nội đàn áp các nhà dân chủ. Đây là những bằng chứng để suy ngẫm về sự “ai thắng ai” trong các trận chiến đấu không cân sức này!

(còn tiếp một kỳ)

Văn Bút Quốc Tế đòi phóng thích tất cả các nhà văn dân chủ đối kháng bị giam cầm ở Việt Nam

Ngày 15-5-2007, trong một Kháng Nghị Thư phổ biến toàn cầu, Ủy ban Văn Bút Quốc tế Bệnh vực Nhà văn bị cầm tù đã lên tiếng phản đối bản án 5 năm tù đối với luật sư Nguyễn Văn Đài, chủ bút báo Tự Do Dân Chủ và quân nhiệm văn phòng Tham vấn Luật Thiên Ân cùng bản án 4 năm tù đối với luật sư Lê Thị Công Nhân, người phát ngôn của đảng Thăng Tiến. Hai bị cáo đều là thành viên trong yếu của Liên Minh Tự Do Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam và Khối 8406. Bị bắt tại Hà Nội ngày 6-3-2007 và bị buộc tội ‘tuyên truyền chống Nhà nước CHXH CNVN’, hai nhà trí thức trẻ đã bị tuyên phạt một cách bất công và phi pháp tại phiên tòa cộng sản ngày 11-5-2007.

Văn Bút Quốc Tế khẳng định rằng: với những hoạt động đối kháng, kể cả việc công khai ký tên vào Tuyên ngôn và phổ biến trên Internet những tiểu luận cổ súy dân chủ, chỉ trích chế độ (độc tài cộng sản), ông Nguyễn Văn Đài và nữ đồng nghiệp là bà Lê Thị Công Nhân chỉ hành sử ôn hòa quyền tự do phát biểu, một quyền tự do vốn được bảo đảm bởi Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị mà Nhà nước cộng sản đã ký kết. Giống như trường hợp linh mục Nguyễn Văn Lý, vì vị tu sĩ chủ biên bán nguyệt san Tự Do Ngôn Luận này cũng bị kết án 8 năm tù ngày 30-3-2007.

Cho nên Văn Bút Quốc Tế đòi phóng thích tức khắc và vô điều kiện linh mục Nguyễn Văn Lý, hai luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân cũng như tất cả các nhà văn dân chủ đối kháng khác đang bị bắt bớ hoặc nhốt tù. Văn Bút Quốc Tế được báo động và quan tâm sâu xa về một cuộc leo thang đàn áp những người hướng dẫn phong trào tranh đấu cho Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền tại Việt Nam.....

lột trần HUYỀN THOẠI

Trần Gia Phụng

1.- HUYỀN THOẠI VỀ NGƯỜI CHA

Theo sách *Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiểu sử và sự nghiệp*, của nhà xuất bản Sự thật (Hà Nội), Hồ Chí Minh "sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước, nguồn gốc nông dân. Cụ thân sinh ra Người [họ Hồ] là Nguyễn Sinh Huy, tức Nguyễn Sinh Sắc (1863-1929)...đỗ phó bảng và sống thanh bạch bằng nghề dạy học. Đối với các con, cụ giáo dục ý thức lao động và cho học tập để hiểu "đạo lý làm người". Sau khi đỗ phó bảng, bị bọn thống trị thúc ép nhiều lần, cụ ra làm quan, nhưng thường tỏ thái độ tiêu cực, không hợp tác với chúng. Cụ thường nói: "Quan trường thị nô lệ trung chi nô lệ, hựu nô lệ", nghĩa là "Quan trường là nô lệ trong những người nô lệ, lại càng nô lệ hơn". *Vốn có tinh thần yêu nước, khảng khái, cụ thường chống đối bọn quan trên và bọn thực dân Pháp, cho nên sau một thời gian rất ngắn, cụ bị chúng cách chức. Cụ vào Nam bộ làm nghề thầy thuốc, sống cuộc đời thanh bạch, cho đến lúc từ trần.*" (1)

Ông Nguyễn Sinh Sắc quả thật đã đỗ phó bảng năm 1901 (Tân Sửu) cùng một lần với Nguyễn Đình Hiến, Phan Chu Trinh (2). Tuy nhiên, Nguyễn Sinh Sắc không hề bị "**bọn thống trị thúc ép nhiều lần**" sau khi đỗ phó bảng mới chịu ra làm quan. Ông Sắc đã xin đi làm quan ngay sau khi đỗ cử nhân và trước khi đỗ phó bảng. Nguyên vào năm 1894, Nguyễn Sinh Sắc đỗ cử nhân tại trường thi Nghệ An. Năm sau (1895), ông Sắc vào Huế thi hội bị hỏng, đã xin đi làm hành tẩu bộ Hộ. Ba năm sau, ông hỏng kỳ thi hội một lần nữa vào năm 1898 (3). Trước khi dự kỳ thi hội năm 1901, ông Sắc còn tham dự hội đồng giám khảo chấm thi kỳ thi hương tại Bình Định năm 1897 và Thanh Hóa năm 1900 (4). Sau khi đỗ phó bảng trong kỳ thi hội và thi đình năm 1901, ông làm thừa biện bộ Lễ từ 1902 đến 1909, rồi đi tri huyện Bình Khê (Bình Định) tháng 5 năm đó. Từ thừa biện đi tri huyện là **thăng chức** chứ không phải xuống chức (5).

Nguyễn Sinh Sắc bị sa thải chứ không phải bị cách chức (6). Lý do

sa thải cũng không phải vì "*vốn có tinh thần yêu nước, khảng khái, cụ thường chống đối bọn quan trên và bọn thực dân Pháp*". Ông bị sa thải vì đã hành xử tàn bạo với dân chúng. Trong một cơn say rượu, Nguyễn Sinh Sắc đã dùng roi mây tròng phạt và đánh chết một người tù vào tháng 1-1910. Gia đình người này kiện lên cấp trên. Dù tri huyện Nguyễn Sinh Sắc đã chối cãi rằng không phải vì trợn đòn của ông mà người kia chết, ông vẫn bị triều đình ra sắc chỉ ngày 17-9-1910 phạt đánh 100 trượng. Hình phạt này được chuyển đổi qua hạ bốn cấp quan lại và sa thải (7). Lý do chuyển đổi hình phạt để Nguyễn Sinh Sắc khỏi bị đánh đòn có lẽ nhằm giữ thể diện của một quan chức triều đình, và nhất là vị này lại là người có học vị cao. Ông Sắc nghiện rượu từ khi còn ở Huế. Chị của Hồ Chí Minh, bà Nguyễn Thị Thanh (1884-1954), vào Huế thăm cha năm 1906. "*Bà không thể chịu đựng lâu ngày thái độ cộc cằn thô lỗ của cha bà, nay đã mắc phải tật nghiện rượu và thường hay đánh đập bà*" (8). Do đó, năm sau bà bỏ Huế ra Nghệ An trở lại, mà không sống với cha.

Phải chăng câu: "*Quan trường thị nô lệ trung chi nô lệ, hựu nô lệ*" (Quan trường là nô lệ trong những người nô lệ, lại càng nô lệ hơn) là do những cán bộ cộng sản bịa ra, rồi gán cho ông Nguyễn Sinh Sắc để đã kích chế độ quân chủ? Hay phải chăng vì bị đuổi ra khỏi ngành quan lại nên Nguyễn Sinh Sắc mới bất mãn và thốt lên câu: "*Quan trường thị nô lệ trung chi nô lệ, hựu nô lệ*" (Quan trường là nô lệ trong những người nô lệ, lại càng nô lệ hơn). Nếu không, Nguyễn Sinh Sắc háng hái xin đi làm quan làm gì, và sau này con ông, Nguyễn Tất Thành (Hồ Chí Minh) còn gởi thư đến viên Khâm sứ Pháp tại Huế xin cho ông một chức quan nhỏ nữa.

Ngày 26-2-1911, Nguyễn Sinh Sắc xuống tàu từ Đà Nẵng vào Sài Gòn. Ông ở lại Sài Gòn một thời gian, dạy chữ Nho cho nhà báo Diệp Văn Kỳ (9), rồi đi Lộc Ninh làm giám thị đồn điền. Từ đó, ông không bao giờ trở ra Nghệ An. Ông sống lang thang

ở miền Nam bằng nghề đông y, và nghề viết liễn đối cho dân chúng. Gần cuối đời, ông đến định cư tại làng Hối Hòa An, Sa Đéc, và từ trần ngày 29-11-1929 (10).

Khi Nguyễn Sinh Sắc bị bãi chức và sống lang thang nghèo khổ ở miền Nam, con ông ta là Nguyễn Tất Thành, tức Hồ Chí Minh, ra nước ngoài năm 1911, đã viết thư từ New York ngày 15-12-1912 cho viên khâm sứ Pháp tại Huế tha thiết "*...câu mong Ngài [chỉ khâm sứ Pháp] vui lòng cho cha tôi [cha của Thành tức ông Sắc] được nhận một công việc như thừa biện ở các bộ, hoặc huấn đạo, hay giáo thụ để cha tôi sinh sống dưới sự quan tâm cao quý của Ngài...*" (11).

Vậy huyền thoại về người cha của Hồ Chí Minh là một người yêu nước, chống đối chính quyền Pháp nên bị cách chức, là chuyện hoàn toàn bịa đặt do Ban Nghiên cứu Lịch sử trung ương đảng Cộng Sản Việt Nam đưa ra nhằm là tăng giá trị cho lãnh tụ của họ.

Tưởng cũng nên thêm ở đây một phát hiện của ông Trần Quốc Vượng, sử gia Hà Nội hiện nay. Trong sách *Trong cội* của Trần Quốc Vượng, có bài "Lời truyền miệng dân gian về nỗi bất hạnh của một số nhà trí thức Nho gia (kinh nghiệm điền dã)". Phần cuối của bài này cho biết rằng ông Nguyễn Sinh Sắc, phụ thân của Hồ Chí Minh, không phải là con của ông Nguyễn Sinh Nhậm. Trước khi đám cưới, bà vợ của ông Nguyễn Sinh Nhậm đã có mang với cử nhân Hồ Sĩ Tạo, cho nên ông Nguyễn Sinh Nhậm chỉ là người cha trên giấy tờ của ông Nguyễn Sinh Sắc mà thôi. Ông Trần Quốc Vượng viết: "*Nguyễn Ái Quốc sau cùng đã lấy lại họ Hồ vì cụ biết ông nội đích thực của mình là cụ Hồ Sĩ Tạo, chứ không phải là cụ Nguyễn Sinh Nhậm*" (12).

2.- HUYỀN THOẠI RA ĐI TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC

Tài liệu của đảng Cộng Sản Việt Nam đều viết rằng ngày 5-6-1911, thanh niên Nguyễn Tất Thành đã xuống tàu *Amiral Latouche-Tréville* để ra đi tìm đường cứu nước. Sau đây là lời trong sách *Lịch sử Việt Nam* của nhà cầm quyền cộng sản Hà Nội:

"*Sự thất bại của các phong trào Đông Du, Đông Kinh Nghĩa Thục của cuộc vận động Duy Tân và phong trào chống thuế ở các tỉnh Trung Kỳ mà Người [Hồ Chí Minh] từng tham gia khi đang học ở trường Quốc Học Huế, đã thôi thúc Người [HCM] hướng về các nước Tây Âu, mong muốn được đến "tìm xem những gì ẩn giấu*

đăng sau những Tự do, Bình đẳng, Bác ái". Sau khi rời Huế vào Phan Thiết... Được ít lâu, lấy tên là Văn Ba, Người [HCM] xin làm phụ bếp trên chiếc tàu thủy Đô đốc La Tusor Torévin (La Touche Tréville), thuộc hãng vận tải hợp nhất của Pháp, để đi ra nước ngoài "xem nước Pháp và các nước khác làm như thế nào rồi sẽ trở về giúp đồng bào..." (13).

Sách Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiểu sử và sự nghiệp của nhà xuất bản Sự Thật giải thích sự ra đi của Hồ Chí Minh cũng gần giống như thế: "... Ít lâu sau, Hồ Chủ tịch vào Sài Gòn. Nam Kỳ dưới chế độ thuộc địa cũng chẳng khác gì Trung Kỳ dưới chế độ bảo hộ và Bắc Kỳ dưới chế độ nửa thuộc địa, nửa bảo hộ. Ở đâu nhân dân cũng bị áp bức, bóc lột, đồng bào cũng bị đọa đày, khổ nhục. Điều đó càng thôi thúc Hồ Chủ tịch đi sang các nước Âu tây để xem nhân dân các nước ấy làm như thế nào mà trở nên độc lập, hùng cường, rồi sẽ trở về "giúp đỡ đồng bào" đánh đuổi thực dân Pháp. Ý định ấy của Người [HCM] đã dẫn Người từng bước đi tới tìm một phương hướng mới cho sự nghiệp cứu nước của nhân dân ta" (14).

Trong sách Những mẫu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch, cũng do nhà xuất bản Sự Thật ấn hành, trả lời phỏng vấn tác giả Trần Dân Tiên, Hồ Chí Minh nói về lý do ra đi như sau: "...Tôi muốn đi ra nước ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta..." (15).

Trần Dân Tiên chính lại là Hồ Chí Minh. Ông dùng một tên khác viết sách từ ca tụng mình. Tại Việt Nam cũng như trên thế giới, đã có nhiều người viết sách về hoạt động của mình, đôi khi để tự khen mình, hoặc để biện hộ cho những việc làm của mình, nhưng họ để tên thật, chịu trách nhiệm về những điều họ viết. **Hồ Chí Minh dùng một tên khác tự ca tụng mình là một sáng kiến kỳ lạ chưa một người tự trọng nào dám nghĩ đến.**

Như thế, qua các sách của nhà cầm quyền cộng sản và qua chính những lời viết của Hồ Chí Minh, ông ta đi ra nước ngoài nhằm mục đích tìm đường cứu nước, nhưng trong thời gian gần đây, nhiều tác giả đã tìm được những chứng liệu cụ thể cho thấy rằng Hồ Chí Minh ra đi không phải để tìm đường cứu nước, mà chỉ vì lý do kinh tế gia đình.

Trong bài "Từ mộng làm quan đến đường cách mạng Hồ Chí Minh và Trường Thuộc Địa", hai tác giả

Nguyễn Thế Anh và Vũ Ngự Chiêu đã phổ biến ảnh sao (photocopy) hai lá thư của Nguyễn Tất Thành đề ngày 15-9-1911 gửi cho tổng thống Pháp và bộ trưởng bộ Thuộc Địa Pháp, xin hai ông ban ân huệ cho Thành được đặc cách vào học Trường Thuộc Địa Paris, nơi đào tạo quan lại cho các thuộc địa Pháp trong đó có Đông Dương. Phần chính trong nội dung của hai lá thư này hoàn toàn giống nhau. Đó là: "Tôi xin trân trọng thỉnh nguyện lòng hảo tâm của ông ban cho tôi đặc ân được nhận vào học nội trú Trường Thuộc Địa. Tôi hiện đang làm công trong công ty Chargeurs Réunis để sinh sống (trên tàu Amiral Latouche-Tréville). Tôi hoàn toàn không có chút tài sản nào, nhưng rất khao khát học hỏi. Tôi ước mong trở nên hữu ích cho nước Pháp đối với đồng bào tôi, đồng thời làm thế nào cho họ hưởng được ích lợi của nền học vấn..." (16).

Hai lá đơn trên đều bị bác, Nguyễn Tất Thành tiếp tục hành nghề trên các tàu biển. Ngày 15-12-1912, từ New York, Hoa Kỳ, Nguyễn Tất Thành gửi đến viên khâm sứ Pháp tại Huế một lá thư rất thống thiết xin một đặc ân là ban cho cha là Nguyễn Sinh Sắc, một chức việc nhỏ như giáo thụ hay huấn đạo, để ông này có điều kiện sinh sống.

Hai lá đơn trên cùng với lá thư gửi năn nỉ viên khâm sứ Pháp tại Huế cho thấy lúc mới ra đi, Nguyễn Tất Thành chỉ nhắm mục đích sinh nhai. Vì sinh kế gia đình, lúc đó Nguyễn Tất Thành sẵn sàng thỏa hiệp với người Pháp để kiếm một chức quan cho cá nhân ông (bằng cách xin vào học Trường Thuộc Địa), hoặc cho phụ thân ông.

Điều này là chuyện bình thường của đời sống con người. Lớn lên, ai ai cũng phải kiếm cách mưu sinh để tự nuôi sống mình và nuôi sống gia đình. Hơn nữa, điều này còn có nghĩa là Nguyễn Tất Thành không phải ra đi tìm đường cứu nước. **Việc ra đi tìm đường cứu nước chỉ là sản phẩm tưởng tượng sau này của Hồ Chí Minh và đảng Cộng Sản, nhằm làm đẹp cho việc ra đi của họ Hồ để lôi cuốn quần chúng trên đường hoạt động chính trị.**

TRẦN GIA PHỤNG (còn tiếp)

CHÚ THÍCH :

1. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng trung ương (BNCLSD), *Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiểu sử và sự nghiệp*, in lần 4 (xem lại và bổ sung), Nxb Sự Thật, Hà Nội 1975, tt. 11-12. Chữ "Người" với N (hoa) là của nguyên bản.

2. Cao Xuân Dục, *Quốc triều đăng khoa lục*, bản dịch của Lê Mạnh Liêu, Bộ Quốc Gia Giáo Dục, Sài Gòn, 1962, tt. 234-240.

3. Trần Quốc Vương, *Trong cũi*, Nxb. Trầm Hoa, California, 1993, tr. 257

4. Daniel Hémery, *Hồ Chí Minh, de l'Indochine au Vietnam* [Hồ Chí Minh, từ Đông Dương đến Việt Nam], Nxb. Gallimard, Paris, 1990. tt. 131-132.

5. Bình Khê nằm về phía tây huyện Tuy Phước. (Bình Khê là quê của bà Bùi Thị Xuân, thi sĩ Quách Tấn). Thừa biện là một chức quan nhỏ ở một bộ, thừa hành một nhiệm vụ nào đó do cấp trên giao phó trong một thời gian (Trần Thanh Tâm, *Tim hiểu quan chức nhà Nguyễn*, Nxb. Thuận Hóa, Huế, 1996, tr. 229). P.C. Trinh đồ phó bảng xong làm thừa biện bộ Lễ. H. Diệu đồ phó bảng xong làm hàn lâm viện kiểm thảo cũng là một chức quan nhỏ, lo việc biên duyệt sách vở cho Hàn lâm viện, rồi mới được bổ tri huyện Tuy Phước, Bình Định.

6. Cách chức là không được giữ chức vụ cũ, hạ thấp chức vụ và công việc, nhưng vẫn còn được làm quan. Ở đây, ông Nguyễn Sinh Sắc chẳng những bị hạ chức mà còn bị đuổi không cho làm quan nữa, tức sa thải ra khỏi ngành quan lại.

7. Daniel Hémery, *sđđ*. tr. 133. Theo Thành Tín, tức Bùi Tín, nạn nhân của Nguyễn Sinh Sắc là một nông dân tên Tạ Đức Quang (Thành Tín, *Mặt thật*, Hồi ký chính trị, Nxb. Saigon Press, California, 1993, tr. 95).

8. Daniel Hémery, *sđđ*. tr. 133. Nguyễn văn: "...elle ne put supporter longtemps les brutalités de son père qui avait contracté des habitudes d'ivrognerie et la frappait très souvent..." Thành Tín, trong *sđđ*. tr. 95 viết: "Ông Nguyễn Sinh Huy vốn nghiện rượu rất nặng khi còn ở Huế, bà Thanh kể rằng hồi ấy cứ lên cơn thèm rượu và say rượu là bà bị ông bố đánh bằng tay và bằng roi rất tàn nhẫn."

9. Diệp Văn Kỳ (1895-1945): Ông là con của Diệp Văn Cương và Công Nữ Thiện Niệm. Bà này là em vua Dục Đức (1883) và cô của vua Thành Thái (trị vì 1889-1907). Ông giỏi Nho học, Tây học, đã du học Pháp, đỗ cử nhân luật. Khi về Sài Gòn, ông sang tờ *Đông Pháp Thời Báo*, rồi xuất bản tờ *Thần Chung*. Tờ này bị đình bản năm 1932. Ông mất tại Trảng Bàn năm 1945.

10. Daniel Hémery, *sđđ*. tr. 134. Theo các tài liệu cộng sản Việt Nam, ông Sắc từ trần và chôn ở Cao Lãnh. Theo tổ chức hành chánh hiện nay ở Việt Nam, Cao Lãnh và Sa Đéc là hai thị xã nằm gần nhau trong tỉnh Đồng

Tình hình mới Mặt trận mới



Phan Văn Song 20-05-2007

Tháp. Nghề viết liễn đối: ngày trước, khi trong nhà có việc vui hay buồn như đám cưới, đám ma..., người ta thường tặng những câu liễn đối bằng chữ Nho, mang nội dung chúc mừng hay chia buồn chủ nhà. Muốn viết hay, người viết phải có trình độ Nho học cao.

11. Thành Tín [tức Bùi Tín], *Mặt thật*, sđd. tr. 95-96. Lê Văn Tiến, nguyệt san *Thế Kỷ 21*, Garden Grove, California, số 116, tháng 12-1998 tt. 52-53. Thư ngày 15-12-1912 của Paul Tát Thành viết bằng chữ Pháp từ New York.

12. Trần Quốc Vượng, sđd. tr. 258. Trần Quốc Vượng còn thêm rằng chính ông Hồ Sĩ Tạo đã vận động cho Nguyễn Sinh Sắc vào học trường Quốc tử giám ở kinh đô Huế. (sđd. tr. 256)

13. Nguyễn Khánh Toàn chủ biên, và một số tác giả, *Lịch sử Việt Nam*, tập 2, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1985, tr. 145. Sách này viết sai chữ "La Touche Tréville". Đúng ra là "Latouche-Tréville". Chữ "Người" với chữ N (hoa) trong nguyên bản. Chúng tôi giữ nguyên cách viết trong bộ *Lịch sử Việt Nam*.

14. BNCLSD, sđd. tr. 15.

15. Trần Dân Tiên, *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ Tịch*, Nxb Sự Thật, H.Nội 1976, tr. 13.

16. Đăng trên nguyệt san *Đường Mới* số 1, Paris, 1983, từ trang 8 đến 25.

Kỳ tới: 3- HUYỀN THOẠI CUỘC SỐNG ĐỘC THÂN GIÁN DỊ

1. Những biến cố năm 2007

Năm 2007 và đặc biệt năm Đinh Hợi, thời cuộc có nhiều biến chuyển kỳ lạ và nhanh chóng. VN ngày hôm nay đã là thành viên thứ 150 của Hiệp Hội Thương Mãi Thế Giới. VN đã hiệp thương với Mỹ qua Quy chế Bình thường hóa Quan hệ thương mại vĩnh viễn, và Quốc Hội Mỹ đã đưa VN ra khỏi bảng phong thần CPC, nghĩa là danh sách các quốc gia đáng được quan tâm vì có hành động đối xử xấu với các tôn giáo.

Từ những ngày đầu năm, T.T. Nguyễn Tấn Dũng làm những chuyến Mỹ du, Âu du và đặc biệt được Vatican tiếp đón. Nhiều người theo dõi tình hình chánh trị VN vội cho rằng đây là những dấu hiệu quan trọng cho thấy chế độ CSVN đang áp dụng chánh sách cởi trói. Đặc biệt hơn, ngay trong lúc Hà Nội sửa soạn cho chuyến Mỹ du sắp tới của Chủ Tịch nước Nguyễn Minh Triết, thì tại VN, ĐCS ra lệnh đàn áp hàng loạt các phong trào đấu tranh dân chủ, các nhà lãnh đạo dân chủ và tôn giáo.

Họ đưa Lm Nguyễn Văn Lý ra tòa, và trước tòa án, trước những nhơn chứng quốc tế, không ngần ngại cho người bịt miệng Lm Lý. Bức hình Lm Lý bị bịt miệng đúng là một sỉ nhục cho người VN trên toàn thế giới. Tiếp theo, nhà cầm quyền Hà Nội không ngần ngại đưa 2 Luật sư trẻ Lê Thị Công Nhân và Nguyễn Văn Đài ra tòa và tuyên án tù. Hành động này đã chứng minh rằng từ đây mọi lời nói, mọi chỉ trích, cũng như chánh kiến chống lại đường lối chánh trị đảng và nhà nước đều bị gán vào tội chống nhà nước, tội phản quốc. Nhà cầm quyền VN cũng đã diên tiết, không cần nể mặt thế giới và thông lệ ngoại giao, thẳng tay đàn áp những người khách do một ông đại sứ mời đến sự quán nói chuyện.

Nhà cầm quyền và đảng CSVN cùng chi nhánh Công Đoàn Lao Động tay sai, sẵn sàng buôn người, buôn nô lệ, đàn áp những cuộc đình công của các công nhân VN đang đòi tăng lương, đòi những điều kiện lao động đàng hoàng, đứng với tiêu chuẩn quốc tế của Văn Phòng Lao Động Thế Giới. Hai tổ chức nghiệp đoàn

công nhân độc lập tại VN đang bị đàn áp mạnh và các lãnh đạo hiện nay đã bị bắt hoặc đang sống lưu vong.

Tuần tới, 20-05, Quốc hội VN sẽ được bầu lại. Tại sao buộc dân chúng đi bầu cho những người do đảng chỉ định ứng cử, và đương nhiên những người này chắc chắn sẽ đắc cử. Một việc làm tốn kém cho ngân sách nhà nước hơn 350 tỷ đồng! Nếu để số tiền này "cứu đói giảm nghèo cho các vị dân biểu" chẳng thiết thực hơn sao? Để làm gì, nếu không để chứng minh với quốc tế là VN có dân chủ. Và cũng trong cái lô-gích đó, VN ngày nay đàn áp tất cả mọi tư tưởng chỉ trích, chống đối, hay tất cả những đoàn thể đối lập, để chứng minh với thế giới rằng ở VN nhờ "kiểm soát chặt chẽ dân chủ" nên mới có ổn định và trật tự xã hội, còn dân chủ do Mỹ nhập cảng ở I-rắc là không ổn định.

2. Tình hình mới

Sở dĩ nhà nước CSVN phải hành động mạnh như vậy vì ngày nay, CSVN sợ. Phải, đảng CSVN đang sợ. Chuyện hy hữu này trước kia không có.

Vì trước kia ĐCSVN đang làm chiến tranh. Các đảng viên ở trong rừng núi, nay sống mai chết thì làm giàu với ai, và để làm gì? Ngày nay ta (ĐCSVN) có đủ cả: tiền của, đất đai, nhà cửa... Vì vậy, ĐCSVN sợ. Ngày nay, tư bản vào đầu tư ở VN. ĐCS VN, những "cặp-rắn", những "cai cu-li của VN thế kỷ 21" sợ những ông chủ tư bản mới sẽ không "chỉ" cho mình nếu mình không kiểm soát nổi công nhân (cu-li) của mình. Ngày nay một giai cấp mới đang nổi dậy ở VN. Giai cấp mới này không hề có trong chế độ CS: đó là giai cấp công nhân. Giai cấp công nhân đấu tranh theo thuyết Mác-Lê dạy. Nhưng chỉ đấu tranh trong thời gian ĐCS hoặc còn trong bóng tối hoặc ra ánh sáng rồi mà vẫn ở trong thế đối lập và thế xách động "đấu tranh giai cấp" trong những chế độ tư bản chủ nghĩa. Nhưng khi ĐCS đã chiếm được chánh quyền rồi thì ĐCS vội vàng xóa bỏ "giai cấp công nhân", quốc hữu hóa các xí nghiệp và biến công nhân thành giai cấp "công nhân làm chủ" nghĩa là thành "công nhân viên nhà nước" vừa làm "chủ"

Phản đối CSVN bắt giam các nhà dân chủ, Dân biểu Earl Blumenauer từ chức đồng Chủ tịch nhóm Dân Cử Vận Động Quan Hệ Việt-Mỹ

Dân biểu cộng hòa Earl Blumenauer, thuộc bang Oregon Hoa Kỳ, đã quyết định từ chức đồng chủ tịch một nhóm dân cử quan tâm tới VN tại Hạ viện Mỹ, chủ trương thúc đẩy quan hệ Mỹ-Việt (US-VN Caucus), nhằm phản đối CSVN trong thời gian gần đây đã bỏ tù một số nhà đấu tranh dân chủ trong nước. Dân biểu Blumenauer mới vừa nhận chức đồng chủ tịch nhóm dân cử này được vài tháng nay.

Nói với tờ The Oregonian trong một cuộc phỏng vấn, ông Blumenauer cho biết "việc bủa vây các nhà tranh đấu dân chủ tại VN vừa qua đối với tôi, giống như là một giọt nước cuối cùng làm tràn ly. Đây là hành động quá đáng mà họ đã từng làm. Và nó lại đến vào đúng cái lúc mà chúng tôi hy vọng là tình hình sẽ khá hơn chứ không phải tồi tệ đi.. Tôi coi mình là một người bạn của nhân dân VN. Nhưng với một người có lương tâm thì tôi không thể làm đồng chủ tịch Nhóm dân biểu quan hệ Mỹ - Việt..."

vừa làm “tố”, nghĩa là hết đấu tranh, chỉ biết làm công cho nhà nước thôi. Mà nhà nước là ĐCS, nghĩa là ĐCS là chủ. Ngày nay ở VN ngoài giai cấp công nhân còn có giai cấp chủ nhân của giới tư bản vào đầu tư. Khi có hai giai cấp như vậy là chúng ta có điều kiện để có “đấu tranh giai cấp”.

3. Mặt trận mới

Mặt trận ngày hôm nay là phải ủng hộ công nhân VN đòi hỏi những điều kiện lao động đàng hoàng, đúng tiêu chuẩn thế giới. Biết rằng tiêu chuẩn thế giới định nghĩa cái nghèo là 1 người sống với 2 Mỹ kim 1 ngày, nghĩa là nếu sống với 60 Mỹ kim 1 tháng, người ấy là 1 kẻ nghèo. Thế mà nhà nước VNCHXHCN, thành viên rất nhiều tổ chức thế giới, ra lệnh cho các chủ nhân tư bản ngoại quốc đang đầu tư ở VN chi trả cho công nhân 800,000đ VN thôi, tương đương với 50 Mỹ kim, viện cớ rằng các công nhân các khu công nghiệp nhà nước chỉ lãnh có 35 Mỹ kim mà thôi.

Vì thế, với mặt trận mới ngày nay, chúng ta đấu tranh để đòi: - Các xí nghiệp do tư bản đầu tư vào phải trả lương công nhân trên tiêu chuẩn nghèo, nghĩa là tối thiểu trên 60 Mỹ kim một tháng. - Các chủ nhân tư bản tư phải tổ chức một quỹ An sinh Xã hội, với bệnh xá. - Quỹ bảo hiểm y tế phòng những tai nạn lao động và khi ốm đau. - Một quỹ hưu trí phải được dự phòng cho mỗi công nhân, do chủ nhân tổ chức và bảo đảm tài khoản. - Ngoài ra, công nhân phải được huấn nghệ thường trực để cập nhật hóa tay nghề qua những trường huấn nghiệp của chủ nhân tổ chức, để đào tạo nghề nghiệp cho thế hệ tương lai cho VN.

Những điều kiện lao động phải được bảo đảm: - Giờ làm việc: bao nhiêu giờ một tuần, quy luật thế giới là 48g, làm thêm phải được tính giờ phụ trội. - Quy định lại những thời gian nghỉ vệ sinh, hiện nay có những xí nghiệp Đại Hàn chỉ cho phép mỗi buổi được một lần 2 phút để đi vệ sinh thôi. - Quy định giờ nghỉ trưa để ăn, hiện nay chỉ có 15 phút thôi.

Những điều kiện làm việc phải được phòng chống ô nhiễm: - Ô nhiễm bụi bặm, ô nhiễm tiếng động, ô nhiễm nóng nực, hay quá lạnh. - Quy định áo, nón, giày, kiếng đeo mắt, bao tay, che tai an toàn. - Các vật liệu sản xuất có đúng tiêu chuẩn chống ô nhiễm quốc tế không?

Chúng ta quy định tất cả những điều kiện lao động ấy dưới hai tiêu chuẩn, gọi chung là đạo đức và môi trường. - Đạo đức là những điều kiện bảo vệ con người và quyền lao

động của công nhân. - Môi trường là những điều kiện nơi làm việc của công nhân, và cũng là những vật liệu sản xuất. Trong trường hợp sử dụng vật liệu nông nghiệp, điều kiện và cách thức sản xuất vật liệu ấy có hại môi sinh không? Thí dụ trái cây bị phân bón hóa học, bị thuốc diệt rầy có thể hại đến sức khỏe công nhân xí nghiệp đóng đồ hộp xuất cảng, và hại đến người sử dụng.

Công nhân các xí nghiệp do tư bản nước ngoài đầu tư phải tự lập các Nghiệp đoàn để đấu tranh đòi hỏi được có những điều kiện làm việc đàng hoàng. Công đoàn nhà nước do ĐCS chỉ đạo không thể làm nhiệm vụ này được, vì công nhân viên nhà nước thì làm sao có lý lịch một công nhân để đấu tranh cho công nhân (công đoàn nhà nước chỉ biết những điều kiện của những xí nghiệp Nhà nước thôi, vì là những công nhân viên nhà nước, và có thể cũng là những cán bộ của Đảng, ăn lương Đảng và không biết sản xuất là cái gì). Càng nhiều Nghiệp đoàn Lao động càng tốt, vì mỗi ngành nghề có mỗi điều kiện làm việc khác nhau, sau đó có thể lập ra một Liên hiệp Nghiệp đoàn.

Đó là những đòi hỏi chúng ta sẽ gởi vào trong nước. Những điều kiện đạo đức và môi trường ấy chúng ta đòi hỏi cho công nhân VN không thái quá. Ngày nay tại Pháp, một công nhân ăn lương tối thiểu là 900 Euros vẫn tốn cho chủ nhân một chi phí là 1,500 Euros. Các chủ nhân trả cho lao động VN một chi phí toàn diện là 200 Euros vẫn còn lời chán: 100 cho lương công nhân, 50 cho chi phí đạo đức, 50 cho chi phí môi trường.

VN nay đã vào WTO. Các chủ nhân tư bản ngoại quốc đang ồ ạt đổ vào VN. Chủ nhân đang cần công nhân theo luật cung-cầu. Công nhân phải biết sức mạnh của mình. Đừng nghe nhà nước và ĐCS VN hù dọa là tư bản sẽ bỏ đi, nếu ta đòi hỏi quá. Tư bản đến đầu tư ở VN trước là nhờ giá công nhân rẻ, tạo giá thành thấp để sẽ bán dễ dàng ở thị trường Âu Mỹ, nhưng sau đó nhờ công ăn việc làm VN sẽ tạo một thị trường lớn, tư bản đầu tư sẽ tạo “mãi lực cho lao động VN” để bán hàng hóa Âu Mỹ. Công nhân có lương là có mãi lực, có mãi lực là có thị trường. Bằng chứng là các siêu thị bắt đầu có mặt ở VN

Ở hải ngoại, bổn phận của chúng ta là phải bảo vệ quyền và điều kiện lao động của công nhân VN qua tiêu chuẩn hàng hóa “made in VN”. Mỗi người Việt Hải ngoại phải là một thành viên bảo vệ những điều kiện Đạo Đức và Môi Trường cho hàng hóa VN. Trong phạm vi đời sống, bạn

bè, sở làm, nhà thờ, chùa chiền, hàng xóm, khu vực v.v...., chúng ta hãy theo dõi và báo động cho mọi người biết là những hàng hóa VN nhập cảng (dưới bất cứ nhãn hiệu nào) có được hưởng những điều kiện đạo đức và môi trường không? Nếu không, chúng ta kêu gọi tẩy chay món hàng ấy ngay, dù hàng ấy ở Wall Mart, ở Carrefour hay Ikea. Như vậy, chính chủ nhân ấy trách nhiệm và quan hệ mặc cả với công nhân ở VN để tạo những điều kiện tốt cho mặt hàng.

Nếu làm được việc ấy, chúng ta sẽ giúp một sức mạnh cho các Nghiệp đoàn lao động trong nước thành hình. Và công nhân trong nước sẽ tự động nhận lấy trách nhiệm một cách trưởng thành hơn. Chúng ta nên hiểu đây là vấn đề thuần kinh tế thị trường. Mà kinh tế thị trường chỉ có người tiêu thụ (tức là thị trường) ra những điều kiện. Tư bản bỏ tiền đầu tư thật đấy, nhưng chính thị trường, tức người tiêu thụ mới thật sự là chủ nhân.

Và ngày nay, chúng ta đã có đủ điều kiện để tạo những Nghiệp đoàn, hay nói theo từ ngữ trong nước, những công đoàn độc lập từng ngành, từng xí nghiệp rồi, vì hiện nay đã bắt đầu có những cuộc đình công đang nổi dậy ở VN mà công đoàn nhà nước không kiểm soát được. Tạo được mặt trận mới này, chúng ta sẽ thoát ra khỏi cái vòng lẩn quẩn của thứ “ngáo ộp” đe dọa “khủng bố” của thế giới. Sờ dĩ ngày nay ĐCSVN thẳng tay đàn áp các phong trào trong nước là vì ĐCS sử dụng chiêu bài “khủng bố” và “an ninh”. Khi trong nước thành lập được những Nghiệp đoàn đối thoại với chủ nhân, chúng ta sẽ thoát khỏi cái vòng lẩn quẩn ấy.

Ở hải ngoại, chúng ta nắm được cái nhu cầu “bán” của chủ nhân. Hàng VN phải hội đủ tiêu chuẩn đạo đức và môi trường. Người ngoại quốc hiện nay rất nhạy cảm về hai tiêu chuẩn ấy.

Kết luận

Nỗ lực và ô nhiễm môi sinh là hai ấn tượng tiêu cực và cũng là hai cái nhức nhối lương tâm của tư tưởng Âu Tây. Con đường phát triển của VN phải đi với toàn cầu hóa. Ngày nay hiện tượng toàn cầu hóa đang bùng nổ phát một cách vô trách nhiệm. Luận lý hóa, đạo đức hóa, hoàn cầu hóa cũng là bổn phận của mỗi chúng ta. Đem được đạo đức vào phát triển kinh tế VN, đem được môi trường vào phát triển VN, đó cũng là làm một cuộc cách mạng biến đổi được chế độ chánh trị và Dân chủ hóa VN.

Hồi Nhon Sơn 18-05-2007

Phan Văn Song

BA LAN ? tại VIỆT NAM

Đoàn Việt Trung * 05-2007

Trong mấy năm qua, hàng trăm ngàn người đã đình công ở Việt Nam, do đó có lẽ nhiều độc giả của BNS Tự Do Ngôn Luận đã tự hỏi: “Ba Lan có sẽ xảy ra tại VN không?”, hoặc: “Khi nào Ba Lan sẽ xảy ra tại Việt Nam?”

Dưới dạng “Có sẽ... không” hoặc “Khi nào sẽ...” này, thì các câu hỏi thuộc dạng tiên đoán. Vì chúng ta không phải là nhà tiên tri nên, để tìm câu trả lời, ta hãy thử đặt lại câu hỏi dưới dạng phân tích, sau đây:

“BA LAN VÀ VN KHÁC & GIỐNG NHAU RA SAO?”

Một cách để tìm câu trả lời cho câu hỏi trên, là liệt kê những gì Ba Lan và VN giống nhau, những gì Ba Lan thuận lợi hơn VN, và những gì VN thuận lợi hơn.

Hai nước giống nhau ở chỗ như: người lao động cả 2 nước bị nhà nước đàn áp và bóc lột, và hàng trăm ngàn người đã đứng lên đình công v.v... Ba Lan thì thuận lợi hơn ở chỗ Ba Lan có Đức Giáo Hoàng hỗ trợ, và được Gorbachev làm ngơ, v.v... VN thì thuận lợi hơn ở chỗ VN nay trong thời đại toàn cầu hoá, có internet và nhiều người ra vào nước v.v...

Sau khi liệt kê rồi thì ta hỏi, những cái thuận lợi của VN quan trọng hơn những cái thuận lợi của Ba Lan bao nhiêu, và ngược lại. Và để chu đáo, ta cũng nên hỏi, những gì gọi là “giống nhau” trên đây, giống tới mức nào. Thí dụ, đến nay thì các cuộc đình công ở VN vẫn chưa phối hợp như các cuộc đình công ở Ba Lan.

Thế nhưng các câu hỏi này, chỉ có thể trả lời bằng lý luận hoặc quan điểm chủ quan, chứ không thể bằng sự đo lường khách quan, khoa học (Thí dụ, làm sao để biết là sự hỗ trợ của Đức Giáo Hoàng thì quan trọng hơn, hay ít quan trọng hơn việc toàn cầu hoá). Mà nếu câu trả lời không khách quan thì chỉ thuyết phục được người tin nó chứ không thuyết phục được người chưa tin. Do đó, dạng “BL khác và giống VN ra sao?” này của câu hỏi không hữu ích cho lắm. Vậy thì ta hãy thử đặt câu hỏi dưới dạng khác, thực tế hơn:

“PHONG TRÀO LAO ĐỘNG CÓ GIÚP DÂN CHỦ HOÁ KHÔNG?”

Câu trả lời là Có, phong trào lao động có thể thúc đẩy tiến trình dân chủ hoá. Lịch sử Ba Lan là bằng chứng hùng hồn cho điều này.

Trên đây nói là “phong trào lao động” thay vì “công đoàn”, vì thực ra khoảng 24 năm trước khi Công Đoàn Đoàn Kết thành lập năm 1980 ở Ba Lan, một cuộc đình công lớn tại Poznan ngay sau Đại Hội ĐCS thứ 20, ngày 25-2-1956, đã ép ĐCS phải xoa dịu sự bất mãn bằng cách cho người mới, Vladyslaw Gomulka, ra lãnh đạo.

Nhưng ngoài việc dân chủ hoá, còn việc công bằng xã hội. Phong trào LĐ có thể giúp xã hội được công bằng không?

Tuy dân chủ hoá là nền tảng căn bản cho tương lai của dân tộc Việt Nam, nhưng đó mới chỉ là điều kiện cần, chưa phải là điều kiện đủ, để xã hội được công bằng. Ngay cả trong chế độ dân chủ, xã hội vẫn có thể thiếu tính công bằng. Ngày nay, ở Ba Lan, nếu không có công đoàn thì chủ nhân tham lam vẫn có thể bóc lột nhân viên. Ngày nay, ở Úc, chính quyền vừa làm ra luật Work Choices để chèn công đoàn, ép công nhân. Canberra làm vậy được vì hiện đang không có quân bình cán cân – trong Quốc Hội, họ nắm cả Hạ Viện lẫn Thượng Viện. Lạm quyền sẽ lạm quyền, đó là một thực tế chứng minh bởi lịch sử.

Xã hội sẽ chỉ có sự công bằng nếu có sự quân bình giữa các thế lực để kèm chế lẫn nhau. Trong vấn đề lao động, thì 3 thế lực đó là: chính quyền, chủ và nhân viên. Bằng cách hợp quần trong công đoàn tự do, người lao động tạo ra được sức mạnh để giới chủ không được thẳng tay bóc lột, và để nhà nước không được thẳng tay đàn áp. Như vậy, phong trào lao động không những có thể đóng góp cho tiến trình dân chủ hoá, mà còn góp phần tạo ra và duy trì công bằng xã hội.

Nhưng để đóng 2 vai trò đó – dân chủ hoá, và công bằng xã hội – thì phong trào lao động phải mạnh mới có thể quân bình sức mạnh với hai thế lực kia. Và vì biết là nếu để cho

phong trào lao động mạnh thì sẽ không còn được thẳng tay bóc lột và đàn áp người dân Việt Nam, nên nhà cầm quyền độc tài thối nát ở Hà Nội đã thẳng tay đàn áp 2 công đoàn tự do thành lập từ tháng 10 năm ngoái, là Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông VN và Công Đoàn Độc Lập VN. Vậy, câu hỏi kế tiếp, và đây chính là mấu chốt của vấn đề, là:

“LÀM CÁCH NÀO TÔI GIÚP PHONG TRÀO LAO ĐỘNG MẠNH LÊN?”

Nếu bạn đọc là người Việt trong nước, cách tốt nhất để giúp cho phong trào lao động mạnh lên, là bạn hãy tìm hiểu về các công đoàn tự do, hiện nay là HHĐKCN, và CĐĐL. Bạn có thể tìm hiểu về họ qua website baovelaodong.com của Ủy Ban Bảo Vệ Người Lao Động V.Nam hoặc gửi email đến baovelaodong@gmail.com.

Trong thời gian này, khi các Công đoàn Tự do (CĐTD) đang bị nhà nước đàn áp, thì UBBV giúp họ bằng một số cách: Nếu bạn muốn đọc bản Cương Lĩnh của các CĐTD, UBBV sẽ gửi đến bạn. Nếu bạn muốn gia nhập các CĐTD khi họ hoạt động lại, UBBV sẽ xin bạn cho 2 chi tiết, là: địa chỉ email nào đó của bạn, và tên hay danh hiệu mà bạn đặt ra cho mình. Sau đó, các CĐTD sẽ viết email đến bạn để giải đáp thắc mắc.

Khi con số thành viên các CĐTD lên đến vài trăm, hoặc một vài ngàn người, thì nhà nước Hà Nội sẽ không còn có thể đàn áp, vì giết đây sẽ động rừng trong việc mua bán với thế giới. Để bài khỏi quá dài, một bài khác trong tương lai sẽ giải thích điều này chi tiết hơn.

Nếu bạn là người Việt hải ngoại, thì bạn hãy khuyến khích thân nhân, bằng hữu của mình trong nước tìm hiểu về các CĐTD. Bạn cũng hãy cho họ biết rằng nếu họ muốn tham gia đình công nhưng ngại ngại bị mất lương của ngày đình công, thì bạn sẽ bù tiền lương. Nếu không có thân nhân trong nước để giúp, thì UBBV có thể giới thiệu bạn đến người cần được giúp đỡ. Hiện nay, một số thành viên sáng lập của HHĐKCN đang bị tù tội, và thân nhân của họ cần được giúp đỡ. Ngoài ra, một thành viên của CĐĐL, sau khi công bố rằng mình là thành viên, đã bị nhà nước làm cho mất việc. Trong những trường hợp như vậy, bạn có thể giúp đỡ tài chánh hoặc viết thư, điện thoại thăm hỏi.

VỀ ỦY BAN BẢO VỆ

Những cách thực tiễn như trên, cùng một số cách khác, và nhiều tin tức, bài vở (thí dụ, loạt bài về quyền của người lao động theo luật LĐ quốc tế, và luật LĐ ở VN), v.v..., có đầy đủ

ĐÌNH CÔNG ở V.Nam gia tăng

.....Vi Anh 16-05-2007.....

trên website www.baovelaodong.com của UBBV. Website này cũng có một vài dịch vụ miễn phí, như có bác sĩ để giải đáp thắc mắc của bạn về sức khoẻ qua email. Website này song ngữ Việt-Anh, do đó bạn có thể giới thiệu bạn hữu người ngoại quốc, hoặc con em không đọc rành tiếng Việt đến đây để tìm hiểu về tị trạng đàn áp bóc lột lao động ở VN. Và baovelaodong.com có riêng một hoạ sĩ chuyên vẽ hí hoạ.

UBBV được thành lập cuối tháng 10 năm 2006 tại Ba Lan trong một hội nghị mang chủ đề Cơm, Áo, Tự Do, để hỗ trợ cho những ai muốn hành xử quyền tự do thành lập công đoàn, và những ai muốn phát huy quyền lao động của mình.

Nếu bạn không muốn liên lạc qua internet, xin hãy gọi điện thoại cho một số thành viên của UBBV, như: ông Đoàn Việt Trung ở Úc (Nếu gọi từ VN, thì bấm số 00161400466 848, sau khi cho số điện thoại, chúng tôi sẽ gọi lại bạn ngay. Gọi từ Úc thì bấm số 0400466848), các ông Ng. Ngọc Bích (00117039719178), Ng. Thanh Trang (00118584841428) và Ngô Chí Thiêng (0011714 414 6626) ở Mỹ, và ông Trần Ngọc Thành (0014822859 7274) ở Ba Lan. Nếu muốn gởi thư, xin gởi đến địa chỉ trung ương ở Ba Lan của UBBV, là: UL. Waryńskiego 3-00- Warszawa, Poland.

**Đoàn Việt Trung
Tổng Thư Ký UBBVĐVN**



Mấy tuần công luận tập trung chú ý nhiều đến chiến dịch CS Hà nội tăng gia trấn áp những nhà đấu tranh cho tự do, dân chủ, nhân quyền VN. Do vậy phong trào đình công ở VN không nổi bật. Thực sự phong trào đình công ở VN có tăng, chứ không giảm. Tăng về cường độ, nhịp độ phát triển khắp nước, từ Nam ra Bắc qua Trung. Trong gần suốt mấy năm qua. Trong nhiều ngành nghề từ sản xuất như dệt may, đóng giày, chế biến thực phẩm cho đến dịch vụ chuyên môn.

Báo Tuổi Trẻ ở Saigon, tính cho tới tháng Ba năm nay, mới 3 tháng đầu năm thôi, cả nước có 35 vụ đình công. 90% các vụ xảy ra ở những doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Đình công lớn ở Công ty Camimex Cà Mau, đình công ở Quinmax International ở Huế, đình công ở Xí nghiệp 4 và nhà máy dệt may Kido Hà Nội ở Hưng Yên. Mới nhất đình công ngày thứ Tư 18 tháng Tư ở Hải Phòng, có gần 7 ngàn công nhân da giày tham dự và sau đó là đình công ở Hóc môn, Chủ Chí.

Hình thái và lý do đình công chánh, là, đòi tăng lương và cải thiện điều kiện làm việc, và lan ra phạm vi rộng hơn - công bằng xã hội, bình đẳng đối xử. Mức lương vài chục đô la một tháng không đủ sống; làm việc thì cường độ lao động cao, giờ làm việc nhiều đến 10, 12 tiếng mỗi ngày mà không được trả phụ trội. Lại có khi trừ lương, nợ lương, kể cả quít lương nữa. Đối xử khinh mạn, hà hiếp, tội tệ hơn chủ với tờ thời tư bản hoang dã.

Thái độ của báo chí trong nước có vẻ ủng hộ. Dù là phương tiện của Đảng và Nhà nước, nhưng lương tri con người, tình nghĩa đồng bào trước thiết thời của đồng bào, và đức nghiệp đã thúc đẩy nhà báo. Nhiều nhà báo cố gắng "viết lách", loan tải sự thật và tỏ ra có cảm tình với người lao động VN làm công cho ngoại quốc, bằng đặt tựa, dùng chữ, và độ dài của tin tức. Tựa báo đã nói lên điều đó "Đồng Nai: Công nhân (CN) lại ồ ạt đình công", "Long An: Đình công ở Cty TNHH giày Thịnh Vương", "Cà Mau: Hơn 200 CN ở Camimex đình công", "Thừa Thiên-Huế: Hơn 1000 CN đình công", "Công ty giày Thuận Thành (Hưng Yên): Chủ doanh nghiệp bỏ rơi người lao động". Kể cả báo Nhân Dân, cũng nói sáng thứ Tư 18-4 vừa rồi, có hơn 5 ngàn CN [giảm thiểu số với báo khác nói là 7.000] của Công ty TNHH Sao Vàng ở Hải Phòng đình công làm tắc nghẽn giao thông trong hơn hai giờ đồng hồ.

Thái độ Tổng Liên đoàn Liên đoàn Lao động là né vô tội vạ, viện lẽ "chờ trên". Là cánh tay kiểm soát công nhân cho Đảng Nhà Nước CS Hà nội, lẽ ra ăn cơm chúa phải mùa tối ngày, nhưng trước thiệt hại, thiệt thời, bất công, áp bức của chủ hơn ông ngoại quốc, cán bộ sát các xí nghiệp chọn thái độ "bất động", để CN làm việc của mình. Còn cấp cao hơn thì né, "chờ ý kiến trên", để CN đòi hỏi quyền lợi chánh đáng. Hơn vụ đình công ở Hải Phòng, cán bộ công đoàn Hải Phòng trả lời đài Á châu Tự do: "Tôi đang ở trên Tổng liên đoàn. Anh cho phép tôi, trong ngày nay Anh đừng gọi điện." Còn cán bộ khác ở "Trung tâm vì Người Lao Động Nghèo" [cũng của Đảng vì ở VN không có hội tư, không được quyền

lập hội tư], thì cán bộ khác trả lời: "Tôi cũng không rõ Anh ạ, ngày hôm qua tôi đi công tác. Chuyên đề này là của ban khác, nên tôi cũng không rõ."

Thái độ người người dân thường thì sợ "văng miếng", nói vọng vo nhưt là khi truyền thông ngoại quốc hỏi. Đài RFA hỏi hai người dân gần vụ đình công, thì được câu trả lời "trót quớt" -- nói theo kiểu của phó thường dân. "Bọn em ở ngoài này không nghe thông tin ấy." Một cư dân ở Hải Phòng đáp rằng: "Cái đó tôi không biết đâu. Hãy gọi cho liên đoàn lao động. Cái đấy thì phải hỏi ở đấy, chứ còn đây là nhà dân thì không biết." Thế mới biết CS kiểm soát chặt dân đối với liên hệ ngoại quốc cỡ nào và dân sợ CS cứng hàm đến mức nào đối với ngoại quốc.

Sau cùng là thái độ của Đảng và Nhà nước CS Hà nội: Cấm và Trị. Thời Thủ Tướng Khải, ngay khi phong trào đình công phát khởi, nhà cầm quyền biết nguy hiểm. CN đã đánh vào yếu huyệt của CS Hà nội. Ai cũng biết CS Hà nội cố gắng đim giá giá lao động, công xá VN rẻ mạt để lấy đó làm lợi thế và ưu thế hàng đầu thu hút đầu tư của ngoại quốc - đã "bể mảnh" với CN VN. Giai cấp công nhân được Đảng đánh bóng và cho ăn bánh vẽ là đội ngũ tiên phong cách mạng của Đảng, đã thức tỉnh, vỡ mộng. Mặt nổi, ông Khải ban hành lệnh thi hành theo thủ tục khẩn cấp, không cần "văn kiện hướng dẫn, học tập triển khai", cho CN làm cho ngoại quốc tăng lương. Mặt khác "bẩn sẻ" (trù dập, xách nhiễu, hăm dọa) những CN có uy tín cầm đầu đình công. Giải pháp có tính "sự vụ" không thể đối phó với một phong trào của một tầng lớp xã hội. CN được đảng chân lẩn đảng đầu.

Phong trào đình công của CN làm cho công ty ngoại quốc không ngưng, mà cứ tiếp tục, tăng chứ không giảm. CS Hà nội tăng liều thuốc để ngăn chặn và trừng trị: cấm và phạt tiền. Tổng hợp tin tức, chánh yếu là báo Tuổi Trẻ và VN Express, người ta thấy có nhiều dấu chỉ CS Hà nội đang dùng luật để dập tắt phong trào đình công của người lao như dùng điều 88 Hình luật để trấn áp những nhà đấu tranh dân chủ và sau đó "nâng đỡ"

MM ngày BA MƯƠI THÁNG TƯ *Tâm bút của Trần Trung Đạo*

lên tội "mưu toan tổng nổi dậy" với vụ nhà văn Trần Khải Thanh Thủy. Bộ Lao động Thương binh và Xã hội của Đảng Nhà nước CS Hà nội, đã dự thảo xong hai nghị định cấm và cấm, phạt và phạt. Nghị định đầu "quy định trách nhiệm, mức độ và phương thức bồi thường thiệt hại của tổ chức, cá nhân tham gia đình công, trong trường hợp cuộc đình công bị toà án tuyên bố bất hợp pháp". Người đình công có thể phải bồi thường đến 30% tiền lương một tháng, khấu trừ dần vào lương. Thiệt hại do đình công gây ra Nghị định qui định rộng, gồm luôn tài sản bị thiệt hại do việc ngừng sản xuất, kinh doanh vì lý do đình công; chi phí hợp lý để ngăn chặn, hạn chế và khắc phục thiệt hại; các thiệt hại phát sinh từ việc không đảm bảo thực hiện nghĩa vụ đối với những thỏa thuận đã được giao kết với bên thứ ba. Lợi cho chủ. Qui định kiểu đó, mọi cuộc đình công đều bất hợp pháp vì từ trước tới nay hầu hết các cuộc đình công theo luật là bất hợp pháp vì không do Công đoàn các cấp tổ chức và lãnh đạo. Trong hai nghị định dự thảo sắp ban hành này, không thấy và chưa nghe Đảng Nhà Nước có một biện pháp nào giúp cho CN khỏi bị chủ nhân ngoại quốc bóc lột áp bức.

Ngoài ra Đảng Nhà CS Hà nội vẫn tiếp tục cấm thành lập nghiệp đoàn độc lập. Trong những lý do bắt giam và truy tố Lm Nguyễn Văn Lý, Ls Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, có việc Khối 8406 và quí vị này ủng hộ việc lập nghiệp đoàn độc lập. CS Hà nội chỉ có một Tổng Liên đoàn Lao động VN, của đảng, do đảng, vì đảng CS mà thôi.

Chắc chắn những nhà đấu tranh cho tự do tôn giáo, những nhà đấu tranh cho tự do, dân chủ, nhân quyền VN trong cũng như ngoài nước, thừa biết cuộc đấu tranh cho quyền lợi tinh thần, tự do, dân chủ, nhân quyền tuy là cao siêu, thiêng liêng, nhưng trừu tượng, xa vời. Trái lại đấu tranh cho miếng cơm manh áo, miếng đất, mảnh vườn do mồ hôi, nước mắt của mình làm ra là sát sườn, thấm thía, dễ sinh tử hơn. Hơn nữa CN đấu tranh đòi tăng lương tại các cơ sở kinh doanh vốn ngoại quốc có tính dân tộc để thành chuyện lớn. Hình thái đình công này nhắm thẳng vào yếu huyệt của chế độ lấy kinh tế làm lẽ sống còn, lấy giá CN rẻ làm lợi thế thu hút đầu tư ngoại quốc. Bao lâu kết hợp được hai mặt tinh thần và vật chất thì nội lực của dân tộc sẽ triều dâng thác đổ. Không muốn có cách mạng, cách mạng cũng xảy ra.

VI ANH ♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦

Tâm bút "Ngày Ba Mươi Tháng Tư" của Trần Trung Đạo là tiếng thét đau thương, uất nghẹn của những bé gái Việt nam 13, 14 tuổi bị bán vào các ổ điểm ở Cầm-Pu-Chia, ở Thái Lan, là nỗi xót xa, ngậm ngùi của hàng chục ngàn thiếu phụ Việt nam đang làm vợ những người đàn ông già nua, tật nguyền tại Đài Loan, Hàn quốc. Nó là bản án nghiêm khắc ghim vào lương tâm mù lòa của những nhà lãnh đạo Phật giáo, Công giáo không còn biết rung cảm trước nỗi nhục và niềm đau chung của dân tộc!

Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân trân trọng mời đồng bào cả nước cùng chia sẻ tâm tư của nhà văn, nhà thơ Trần Trung Đạo.

Đối với người Việt Tự Do, ngày 30-4 mang nhiều ý nghĩa. Trên bình diện lịch sử ngày 30-4 là một ngày đen. Ngày những chiếc tăng T54 do Liên-Xô chế tạo nghiền nát đường phố Sài Gòn thân yêu rợp bóng me xanh. Ngày những chiếc trực thăng cất cánh từ sân thượng của những cao ốc. Ngày có những tiếng loa phóng thanh ra lệnh các cấp chính quyền miền Nam tập trung, trình diện vang lên trên đường phố. Ngày với những tiếng hát cao the the của những nữ văn công miền Bắc vọng ra từ đài phát thanh vừa rơi vào tay Cộng Sản. Ngày những Nguyễn Khoa Nam, Lê Nguyễn Vỹ, Lê Văn Hưng, Hồ Ngọc Cẩn, Nguyễn Văn Long và bao nhiêu người con yêu khác của mẹ VN đã dò theo bước chân của Trần Bình Trọng, Hoàng Diệu, Phan Thanh Giản, Nguyễn Tri Phương mà lần lượt ra đi.

Trong bình diện xã hội, 30-4 là ngày điều tàn tang tóc. Mẹ mất cha, anh xa em, vợ lạc chồng, những đứa trẻ mồ côi lạc loài trên đường phố, nước mắt ai rơi trên bờ biển, tiếng khóc thét của em bé vừa sinh ra trên những chuyến hải hành vội vã trong đói khát, lo âu, tuyệt vọng. Trong bình diện đấu tranh, 30-4 là ngày quốc kháng. Ngày khởi điểm cho một mặt trận mới vì nhân quyền, tự do và dân chủ. Dù gọi 30-4 là ngày quốc hận, quốc nạn, quốc kháng hay là ngày gi

đi nữa, thì trong tâm tư của mỗi người miền Nam sống trong ngày tháng đó vẫn là một tâm tư hãi hùng, lo sợ, bàng hoàng và đau xót. Tất cả hình ảnh đó dường như đang xảy ra trong phút giây chúng ta đang thờ. Tiếng súng như vẫn còn nghe. Ngọn lửa như vẫn còn đang nóng.

Thế nhưng đã là 32 năm. Đứa bé nằm trên bụng mẹ ngậm núm vú lạnh tanh không còn một giọt sữa mà không biết mẹ mình đã chết từ lâu, trong một bức ảnh đăng trong một tờ báo Mỹ, nay đã hơn 30 tuổi. Và chúng ta, những người VN may mắn còn sống sót, vẫn như em bé kia, đang ngậm nỗi buồn nơi đất khách. Dù tự an ủi bằng bao nhiêu bài thơ, bài hát chuyên chở niềm tin và hy vọng, bao nhiêu tuyên ngôn, tuyên cáo khẳng định lập trường, thì giấc mơ VN về một buổi sáng đẹp trời cho dân tộc vẫn còn là một giấc mơ thôi. Ba mươi hai năm qua đi. Thế giới đã đổi thay nhanh chóng. Cuộc vận hành của lịch sử vẫn minh con người không chạy bằng những chuyến tàu điện nhưng đã chuyển sang thời kỳ của những máy bay siêu tốc. Tín hiệu Morse đã được chính thức thành lịch sử. Ông Denis Tito đã mua vé đi du lịch trong quỹ đạo trái đất và trở về bình an. Ông Nelson Mandela đã ra khỏi tù và đưa đất nước ông vững tiến trên con đường dân chủ. Anh Ismail Darramy cụt hai tay của xứ Sierra Leone đã cười tươi vì được quyền bỏ phiếu. Những đồ dùng chúng ta đang sử dụng trong nhà từ chiếc máy điện toán, chiếc microwave, DVD v.v... đều không có ba mươi năm trước, hay nếu có, cũng chỉ trong phòng thí nghiệm. Nói chung, tiến bộ và văn minh nhân loại đã bước một bước rất dài.

Nhìn lại đất nước VN, trong mọi lãnh vực, sau 32 năm chẳng những không bước thêm một bước nào; trái lại, về kinh tế, chính trị, đã lùi xa hơn vào quá khứ, và văn hóa đạo đức thì đang trở về gần với thời sơ khai nô lệ, nghĩa là thời kỳ mọi của cải đều có thể mua bán, trao đổi, kể cả mua bán, trao đổi chính con người. Và do đó, vấn nạn lớn nhất mà dân tộc VN đang phải đối diện hiện nay là lạc hậu về

kinh tế chính trị và lạc hậu về văn hóa tư tưởng. Khi nhận xét rằng VN lạc hậu kinh tế, không ít độc giả trong nước chưa có dịp tiếp xúc và so sánh giữa tiến bộ của thế giới và thay đổi tại VN, có thể không đồng ý với tôi. VN có cao ốc mới, khách sạn mới, cầu mới, đường mới, xe mới, nhà mới, số lượng du khách ngày càng tăng. Vàng, không ai chối cãi điều đó. Thế nhưng, trong một nền kinh tế thế giới đang toàn cầu hóa, mức độ phát triển của một quốc gia được xác định không phải bằng các chỉ tiêu riêng của từng quốc gia nhưng bằng sự so sánh với các quốc gia trong cùng khu vực, cũng như trong tương quan kinh tế thế giới. So sánh với đà phát triển của nhân loại, 32 năm, nền kinh tế VN như người bộ hành già nua đang đếm từng bước thềm trên xa lộ tân thời. Hãy nhìn bảy kiến công những hạt gạo nhỏ li ti kia, nếu chúng công liên tục 30 năm cũng có thể tạo nên một cao ốc đừng nói chi con người. Khẩu hiệu "Với sức người sỏi đá cũng thành cơm" không phải nói lên sự cố gắng nhưng phản ánh sự lạc hậu về kỹ thuật, và cũng tỏ cáo bản chất bất nhân, tàn nhẫn của một giai cấp thống trị đối với nhân dân VN.

Ba mươi hai năm qua, nếu không có nhiều tỉ đô-la hàng năm gởi về từ những người một thời đã bị chế độ nguyên rùa, trù ẻo để bị chết đói, chết chìm trên biển Đông thì nền kinh tế VN còn thể hạ đến mức nào. Hai triệu người Việt hải ngoại gởi tiền về để giúp đỡ gia đình, bà con, thân thuộc, trại mồ côi, trại cùi, bởi vì họ là những người đã được nuôi dưỡng bằng những lời ru đậm đà tình thương của mẹ, bằng những câu ca dao chan chứa tình đồng bào "Lá lành đùm lá rách", "Chi ngã em nâng". Nếu họ được giáo dục bằng hận thù giai cấp, bằng sát máu đấu tranh như những người Cộng Sản thì nền kinh tế VN ngày nay có thể vẫn còn đứng đầu bảng xếp hạng các quốc gia nghèo đói hàng năm của Liên Hiệp Quốc. Khi nhắc đến những đổi thay kinh tế tại VN, một yếu tố quan trọng khác cũng cần lưu ý là những cái mới đó thuộc về ai. Hãy bước ra đường hỏi người lái chiếc xe Nhật đất tiền kia ông là ai, bà là ai. Hãy bước vào một cao ốc hỏi ông chủ khách sạn năm sao nguy nga tráng lệ kia, trong điều kiện xã hội chủ nghĩa thì tiền ở đâu ông có để xây một khách sạn nhiều tầng như thế.

Hãy bước vào nhà ông Chủ tịch Huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên, hỏi rằng với đồng lương của cán bộ cấp thấp như ông, thì mấy chiếc xe tải và đàn bò mấy chục con của ông từ đâu

tới? Hãy bước vào trụ sở Hội Đồng Bộ Trưởng để hỏi các ông bà ủy Viên Trung Ương Đảng, Bộ Trưởng, với cấp số lương Bộ Trưởng mà Chủ tịch Quốc Hội Cộng Sản Nguyễn Văn An than thở "Lãnh đạo VN là những người nghèo nhất" thì làm sao các ông, các bà có dư hàng trăm ngàn đô-la để lo cho con sang Mỹ học. Sẽ không ai trả lời. Đơn giản bởi vì **chẳng một kẻ cướp nào muốn thừa nhận mình là cướp, nhất là cướp từ những người cùng khổ nhất trong xã hội.**

Tương tự, hãy đi bờ sông Thu Bồn, sông Trà Khúc và hỏi những người đang đào hến, họ đã đào như thế bao nhiêu năm rồi? Hãy bước vào chợ Bến Thành hỏi những đứa bé đang lượm từng con cá ươn trong buổi chợ chiều, cha mẹ em đâu, nhà cửa em đâu, trường học em đâu? **Hãy lên bệnh viện Chợ Rẫy hỏi những bà mẹ đang sắp hàng chờ bán máu, trong ba mươi hai năm qua, bà đã bao nhiêu lần bán máu?** Hãy bước ra đường hỏi người phu đang cong chiếc lưng hốt từng đồng rác, bao nhiêu chiếc chổi đời đã quét xuống lưng ông. Hãy vào những con hẻm tối hỏi các em thanh niên nam nữ tuổi hai mươi đang bán á-phiện, ma túy, làm điểm trên những công viên tâm tối hay đang tự giết đời mình bằng những cuộc đua xe bạt mạng trên đường phố, hoài bão của các em về cuộc sống hôm qua, hôm nay và mai sau rồi sẽ ra sao. Họ có thể cũng không trả lời; không phải họ không muốn nói, nhưng như một Mục Sư làm công tác thiện nguyện tại VN đã viết: **"Tuổi trẻ VN ngày nay không biết định nghĩa của hai chữ hoài bão là gì"**. Một dân tộc mà thế hệ hai mươi không có một hoài bão cho đời mình, dân tộc đó sẽ đi về đâu? Một dân tộc với 65 phần trăm tuổi trẻ nhưng không có một cơ hội để tiến thân, sống trong hoang phí, sống như những tử tù đang chờ chết thì tương lai của họ sẽ về đâu Muốn biết đất nước về đâu, hãy nhìn thẳng vào đôi mắt sâu chứa đầy nỗi lo âu, chiếc lưng đầy vết sẹo, bàn tay còn hàng trăm dấu chích của họ để qua đó đọc được cả quá khứ lẫn tương lai của một đất nước. Đất nước của họ không phải là bài ca anh hùng đánh thắng bao nhiêu đế quốc nhưng là một địa ngục đầy đọa kiếp con người mấy chục năm qua.

Số lượng du khách đến VN ngày một đông. Vàng. Hãy hỏi một người du khách, phải chăng bà đến đây vì lòng kính phục VN như một nhà thơ phân chiến Thụy Điển, đã từng viết trong thời kỳ chiến tranh: "Tôi mơ

sáng mai thức dậy biến thành người VN", hay chỉ vì VN là một nơi hưởng thụ rẻ nhất Á Châu? Hãy hỏi ông du khách phải chăng ông đến VN để tìm hiểu một dân tộc có hơn bốn ngàn năm văn hiến hay là vì trên quê hương tôi giá trị đồng đô-la còn hấp dẫn hơn nhân cách con người. Hai chữ đầu tiên trên những tờ quảng cáo du lịch VN bao giờ cũng bắt đầu hai chữ Hấp Dẫn và Rẻ Tiền. Hấp dẫn và rẻ tiền chứ không phải nhân phẩm và lịch sử.

Đúng thế. **Phóng viên ký tên Tương Lai của báo tuổi trẻ trong bài viết "Nỗi Đau Từ Những Con Số", đăng vào sáng ngày mừng Một Tết vừa qua, mô tả số phận của 65 ngàn phụ nữ VN đang sống với những ông chồng già Đài Loan, bất đồng ngôn ngữ, tuổi tác, học vấn. Họ bỏ gia đình và quê hương đi làm toil mọi cho ngoại nhân, chỉ vì một vài trăm đô-la.** Ngoại trừ VN, có lẽ không có nơi nào trên thế giới, chính phủ lại cho phép mua bán đàn bà, con gái một cách công khai như thế. Ngoại trừ VN, có lẽ không một quốc gia nào có một bà Bộ Trưởng Lao Động Xã Hội và Thương Binh Nguyễn Thị Hằng miệng cười như hoa nở khi đặt bút ký hợp đồng xuất cảng lao động ra nước ngoài, thực chất là xuất cảng mồ hôi, máu, nước mắt và cả thể diện quốc gia. Phải chăng, sau 32 năm, những định nghĩa của phẩm cách con người cũng theo đà tiến lên chủ nghĩa xã hội mà thay dần ý nghĩa. Nhắc chuyện đạo đức, tôi chợt nhớ lại một đêm thật khuya của mười hai năm trước, ngồi đọc phóng sự của một nhà báo Mỹ viết về cảnh các cô gái VN vừa mới lớn đang hành nghề mãi dâm trên trên đại lộ Sri Ayuthaya, thủ đô Bangkok, Thái Lan. Tôi buồn không ngủ được. Các em đều trong tuổi vị thành niên. Hầu hết chỉ mười sáu, mười bảy tuổi. Lẽ ra giờ này các em phải ngồi trong lớp học, học làm người phụ nữ VN, học chuyện thù thù, may vá, trồng con và học cả chuyện yêu đương, đẹp như trăng khi tròn khi khuyết. Thế nhưng, **nghèo đói đã xô đẩy em khỏi ngôi trường mà em yêu mến. Nghiệt ngã đã xua em ra khỏi vòng tay nuông chiều của mẹ. Lạc hậu đã xô em xuống giòng sông Chao Phraya nước đục quê người.** Ngày đó tôi vẫn nghĩ hoàn cảnh như thế là đau thương và bi thảm nhất, như tôi đã viết trong bài thơ:

Sau những lúc đau thương da thịt rã rời. Em có khóc một mình trong bóng tối. Mỗi giọt lệ sẽ mang màu sám hối. Mỗi lời rên chôn giấu những ăn năn. Tóc thu buồn như những sợi

oan khiên. Trói lấy cuộc đời em nghiệt ngã. Về đâu em chiều nay trên đất lạ. Về đâu em mưa gió phủ đầy sông. Người con gái VN trên đại lộ Sri Ayuthaya. Đang nhắm mắt nhìn đời trôi vô tận. Lịch sử VN vinh nhục thăng trầm bao nhiêu bận. Nhưng chưa bao giờ đen tối hơn hôm nay.

Ngày đó Internet chưa thịnh hành như bây giờ, nhưng cũng đã có nhiều khuynh hướng. Có anh chị thích bài thơ, nhưng cũng có người cho rằng tôi đã bị thâm hóa tình trạng VN chỉ nhằm mục đích tuyên truyền chống chế độ. Theo anh chị đó, đất nước đã chuyển mình sang thời kỳ mới, nghèo đói đã đi dần vào quá khứ, một tương lai tươi sáng đang mở ra, hãy để cho nhà nước một cơ hội thay cũ và đổi mới, v.v. và v.v. Mười hai năm sau, điều mà trước đây tôi bị gọi là đã làm "thâm hóa" thực trạng VN lại càng thể hiện hơn nhiều. Những cô gái 16, 17 tuổi đứng trên đường Sri Ayuthaya hay trên đường phố Nam Vang ngày nào, bây giờ không còn nữa. **Các em đã về đâu giữa một thành phố, mà nơi đó, theo thống kê của cơ quan AIDS Liên Hiệp Quốc, UNAIDS, 44 phần trăm gái mãi dâm mang trong người bệnh AIDS. Các em hoặc đã chết trong một trại AIDS ở Bangkok, ở Chiang Mai, hay nếu may mắn sống sót trở về được quê hương cũng chỉ để lây lất ở một góc tối nào đó trong chuỗi ngày tàn tạ của đời mình.** Chủ của em đứng ngày xưa không phải vì em chết đi mà bỏ trống. Chiếc giường tre nơi em đã nằm chờ khách không phải vì em ra đi mà bỏ trống. Nơi em đứng năm xưa đã có một bàn chân khác vừa đứng đó. Trên manh chiếu em nằm đã có người con gái khác đang nằm. Bàn chân của kẻ đến sau nhỏ nhắn hơn em. Bàn tay như hai búp măng non của kẻ đến sau hồng hào xinh xắn hơn em. Đôi mắt của kẻ đến sau đen và tròn hơn đôi mắt của em. Thân hình của kẻ đến sau không lớn hơn thân hình của những con búp-bê Barbie đang bày trên giá của tiệm bán đồ chơi.

Vâng, những kẻ đến sau chính là những Barbie VN. Nói như chị Nam Dao, chúng là những con búp-bê biết khóc tiếng người. Những kẻ đến sau chính là những cháu bé, lẽ ra giờ này đang ngồi trong trường mẫu giáo, học những bài hát tuổi thơ "Kìa con bướm vàng", "Ông trăng xuống chơi" thay vì những tiếng lóng "yum yum", "bom bom" nhục nhã. Nghe các cháu vừa cất giọng bằng tiếng Việt, tôi cảm thấy như đang một viên thuốc đắng vừa vỡ ra trong cổ mình. Tôi chỉ mong các cháu nói dùm tiếng Thái,

tiếng Miên, tiếng Lào. Tôi biết mình nghĩ thế là ích kỷ nhưng vẫn hơn là tiếng Việt. Không, các cháu nói tiếng Việt. Đau xót, nhục nhã, bất hạnh đã không còn đủ nghĩa. Lâu lắm rồi tôi mới cảm thấy mắt bình tĩnh như thế.

Tôi viết khá nhiều thơ về thực trạng VN, từ những bà mẹ chết trôi sông cho đến những trẻ thơ lạc loài trên vùng Kinh Tế Mới, nhưng tôi không đủ can đảm xem hết đoạn phim phóng sự về nạn bán dâm tại Campuchia, đừng nói gì đến chuyện cầm bút viết một bài thơ hay một đoản văn. Tôi sẽ viết gì? Ngôn ngữ dù phong phú bao nhiêu cũng có giới hạn, nhưng sự tù nhục khi nhìn một đứa bé VN 8 tuổi bán dâm đã vượt qua sức chịu đựng của tôi. Loài cầm thú còn biết chọn nơi, chọn tuổi đừng nói chi là con người. Khi bàn đến sự lạc hậu về tư tưởng tại VN, cũng có thể một số bạn trong nước cho rằng tôi xa nhà lâu năm nên không biết. VN có tư tưởng chứ. Tư tưởng Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là những ngọn hải đăng của thời đại. Nhắc đến Mác, tôi chợt nhớ câu chuyện đọc trên báo cách đây không lâu nhân ngày sinh nhật 5 tháng 5 của Các Mác. Sáng ngày đó, một bản tin nhỏ được gửi đi từ nghĩa trang High Gates, nơi có ngôi mộ của triết gia Cộng Sản này. Bản tin không phải trích lời chúc mừng sinh nhật Các Mác của một chủ tịch nước hay một tổng bí thư đảng Cộng Sản nhưng trích lời than thở của người quản lý 166 ngàn ngôi mộ, trong đó có Các Mác, chen chúc nhau trong nghĩa địa thuộc phía đông thành phố London, Anh Quốc. Trong bản tin, người quản lý nghĩa địa High Gates than phiền rằng ông không có một ngân khoản nào để mướn người cất cỏ hoang trong nghĩa trang rộng 36 mẫu này. Từ sau khi Liên Xô và hệ thống Cộng Sản thế giới sụp đổ, không còn ai buồn thăm viếng Mác, và đương nhiên cũng không còn ai đóng góp tiền bạc để chăm sóc mộ Mác. Nghĩa trang High Gates tiêu điều và hoang vu đến nỗi một lần đã được chọn để làm ngoại cảnh cho một cuốn phim ma. **Mặc dù nơi chôn cất của Mác là nơi dựng phim kinh dị, câu chuyện về thiên đường Cộng Sản đã nhiều lần được viết thành hài kịch, chủ nghĩa Mác đã bị các phần lớn trường đại học thế giới loại bỏ khỏi giáo trình, thành phố Leningrad đã được đổi lại tên cũ Saint Petersburg, có một nơi vẫn còn con đường mang tên Mác, còn công viên mang tên Lênin, và những bài viết đấu tranh giai cấp đầy sắt máu hận thù của Mác,**

Lênin, Stalin vẫn được xem là kinh điển, vẫn mỗi ngày nhuộm đỏ lên tâm hồn trong như ngọc của tuổi thơ. Nơi đó là VN.

Sau sự sụp đổ của hệ thống Cộng Sản thế giới, giới lãnh đạo Cộng Sản VN không còn chỗ dựa về mặt lý luận nên đã Việt hóa ý thức hệ Cộng Sản bằng việc thêm cụm từ tư tưởng Hồ Chí Minh sau khẩu hiệu chủ nghĩa Mác Lênin đã không còn dụ dỗ được ai. **Thật sự làm gì có tư tưởng Hồ Chí Minh**, một người cả đời không viết được một tác phẩm lý luận hoàn chỉnh, ngoài tác phẩm Những Mẩu Chuyện Về Đời Hoạt Động Của Hồ Chủ Tịch ký dưới tên Trần Dân Tiên. Hầu hết các tác phẩm gọi là của Hồ Chí Minh được phát hành tại VN luôn bắt đầu với chữ "Về", như "Về Độc Lập Dân Tộc", "Về Chủ Nghĩa Xã Hội". Đó là những lời phát biểu trong các buổi mít-tinh được chép lại. **Khi gọi những bài nói chuyện, bài viết không đầu không đuôi của Hồ Chí Minh là tư tưởng độc lập của dân tộc VN, giới lãnh đạo Cộng Sản đã chứng tỏ sự khinh mạn đối với truyền thống lịch sử dân tộc.** Ý thức độc lập tự do của dân tộc bắt đầu từ hơn bốn ngàn năm trước chứ không phải từ ngày thành lập đảng Cộng Sản Đông Dương năm 1930.

Quyền tự chủ của dân tộc VN đã được Trưng Trắc, Trưng Nhị, Ngô Quyền, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi và vô số anh hùng dân tộc khẳng định từ nhiều ngàn năm trước chứ không phải từ Hồ Chí Minh. Giới lãnh đạo Cộng Sản VN đã cướp đoạt không những chỉ tài nguyên của cải đất nước, mà cướp đoạt cả những giá trị tinh thần đã hun đúc nên giống giống Đại Việt. Mười lăm năm sau ngày để quốc Cộng Sản Liên Xô sụp đổ, **trên đường phố Hà Nội vẫn còn treo khẩu hiệu "Chủ Nghĩa Mác-Lênin Vô Địch Muôn Năm" để mừng ngày đại hội đảng. Thật là chuyện mĩa mai, buồn cười và ngu xuẩn vượt thời gian.** Nếu Jay Leno và David Letterman có dịp thăm viếng VN, hai danh hề này sau khi trở về, sẽ làm khán giả cười nghiêng ngửa với những mẩu chuyện có thực trong đời sống tại VN.

Hiểu được điều này chúng ta sẽ thấy tại sao các thế hệ trẻ VN ngày nay không còn quan tâm đến trường học, không biết chọn một hướng đi cho đời mình. Làm sao các em có thể thấy hướng đi khi bị nhồi sọ bằng những lý thuyết viển vông mà nhân loại đã xếp vào ngăn tủ từ bao nhiêu năm trước. **Làm sao các em có thể thấy tương lai, hiểu được tình người, khi cả tuổi ấu thơ đến lúc**

trường thành bị nhào nặn bằng những tư tưởng hận thù giai cấp, bóc lột, đấu tranh. Tuổi trẻ VN tha chọn lựa những trò tiêu khiển hiểm nguy, chọn lựa đời sống ngoài khuôn thước hơn là phần đầu để vào đoàn, vào đảng.

Chúng ta đều biết đến thảm trạng tại VN nhưng ai sẽ là những người chịu trách nhiệm trước lịch sử và trước tòa án lương tâm của dân tộc VN sau này. Đối với tuyệt đại đa số người Việt yêu chuộng tự do, câu trả lời rất dễ dàng. **Thủ phạm đã gây ra những điều linh tang tóc, nghèo nàn lạc hậu, làm mất nhân phẩm của người Việt, đầu độc các thế trẻ VN, hủy diệt mọi mầm xanh đang cố gắng vươn lên của dân tộc, không ai khác hơn là giới lãnh đạo Đảng Cộng Sản VN.** Điều đó không sai nhưng tôi vẫn cảm thấy chưa đủ. Một băng cướp ngân hàng không thể di chuyển hàng tỉ đô-la ra khỏi nhà băng nếu không có kẻ đưa đường, người dẫn lối, không có tay trong, tay ngoài, bao che, thờ ơ, dung túng. Tương tự, đảng Cộng Sản VN sau 32 năm vẫn còn tiếp tục trấn áp nhân dân VN bởi vì, ngoài nhà tù và sân bắn, họ cũng đã được dung túng, bao che, thờ ơ và thỏa hiệp. Và **những người đã thờ ơ, dung túng cho Cộng Sản trong 32 năm qua không ai khác hơn là những người VN có quyền hạn tinh thần, có trách nhiệm xã hội, có kiến thức văn hóa, có lương tâm tôn giáo nhưng đã vì quyền lợi cá nhân, tổ chức, tôn giáo riêng mà làm ngơ trước đau thương của đất nước.**

Tôi thật sự không tin rằng nhà nước Cộng Sản sẽ bỏ tù Hòa Thượng Thích Chơn Thiện hay Linh Mục Nguyễn Công Danh nếu hai ngài đã từ chối không chịu ra ứng cử dân biểu quốc hội bù nhìn tại VN. **Tôi thật sự không tin Cộng Sản VN dám kết án Hòa Thượng Thích Trí Tịnh hay Đức Hồng Y Phạm Minh Mẫn đã "ám mưu lật đổ chính quyền nhân dân" nếu các ngài giống lên tiếng nói bất bình trước cảnh những em bé 8 tuổi đã phải làm những việc vô cùng thương luân bại lý tại Campuchia.** Cả nhân loại đều phần uất khi biết một em bé VN chỉ vồn vện 8 tuổi đầu phải phục vụ như cầu sinh lý cho những người bằng tuổi cha, bằng tuổi ông của các cháu. Ký giả Chris Hansen lên tiếng. Bộ Trưởng Ngoại Giao Mỹ lên tiếng. Bộ trưởng Tư Pháp Mỹ lên tiếng. Liên Hiệp Quốc lên tiếng. **Đức Giám Mục Agustinus Agus của Nam Dương lên tiếng. Nhưng các ngài thì không.** Con biết các ngài có trọng

trách đối với giáo hội mà các ngài đang lãnh đạo. Con biết mọi hành vi của các ngài có ảnh hưởng nghiêm trọng đối với tôn giáo mà các ngài đang dẫn dắt tại VN.

Vâng, **những tôn giáo đó, giáo hội đó, tín đồ đó từ đâu mà có.** Phải chăng đã bắt đầu từ những tiếng khóc, tiếng cười, trái tim, bàn tay, khối óc của một giống dân đã vượt qua bốn nghìn năm gian khổ để tạo thành dải đất thân thương hình cong chữ S hiện nay? Phải chăng đã bắt đầu từ Cha Lạc Long, Mẹ Âu Cơ trong một đêm huyền diệu của đất trời và để lại 80 triệu người con, trong đó có các ngài, hiện diện cùng năm châu nhân loại như ngày nay. **Trên con đường các ngài đi còn vọng lên tiếng kêu trầm thống của cả dân tộc chịu đựng khổ đau suốt 32 năm qua. Hạt gạo, hạt muối mà các ngài ăn là tích lũy của bao nhiêu hy sinh gian khổ mà dân tộc VN đã đổ xuống trong 32 năm qua. Tất cả đều từ Dân Tộc VN mà có. Các ngài có trách nhiệm với giáo hội của các ngài thì ai sẽ có trách nhiệm với đất nước đây. Các ngài quan tâm đến sự thịnh suy của tôn giáo các ngài, thì ai sẽ quan tâm đến sự thịnh suy của dân tộc VN đây.** Phát triển tôn giáo là trách vụ của các bậc lãnh đạo tinh thần, vâng, nhưng **trách vụ đó không nên và ngay cả không được quyền đi ngược lại quyền lợi sống còn và thiêng liêng của dân tộc VN.**

Hôm nay, những tiếng kêu của những con búp-bê VN biết khóc ở Campuchia vẫn như những viên sỏi nhỏ rơi vào biển cả, không tạo nên chút sóng lương tâm nào trong lòng những vị lãnh đạo tinh thần cao cấp nhất VN. Trong lời kinh đêm nay, ngoài việc cầu nguyện các đảng thiêng liêng để ban cho các ngài cuộc sống bình an, phò trợ cho tôn giáo của các ngài không ngừng phát triển, xin các ngài dành một lời cầu nguyện cho những đứa bé 8 tuổi bất hạnh kia được có cơ hội trở về với lớp học mẫu giáo của các cháu như hàng triệu trẻ thơ khác trên thế giới.

Tôi không tin đảng Cộng Sản VN có thể đồng loạt bỏ tù hàng trăm nhà văn, nhà thơ một lúc nếu họ giống lên tiếng nói ủng hộ nhà thơ Tiêu Dao Bảo Cự, ủng hộ nhà văn Dương Thu Hương, ủng hộ nhà trí thức phản kháng Hà Sĩ Phu. Tôi không tin rằng đảng Cộng Sản có thể bỏ tù tất cả trí thức VN vì dám lên tiếng chia xẻ quan điểm dân chủ của bác sĩ Phạm Hồng Sơn, luật sư Lê Chí Quang. Tôi

không tin chế độ Cộng Sản VN bỏ tù tất cả những người cầm bút khi họ viết về cuộc sống khổ đau của hàng trăm ngàn phụ nữ VN trên đất Thái, Miên, Đài Loan, Nam Hàn. Cuộc đời họ là những tác phẩm, những vở kịch, những cuốn phim đau thương đang cần được viết lại, chiếu lại cho các thế hệ hôm nay để đọc, để xem và cho ngàn đời sau để tránh. **Im lặng là đồng lõa. Im lặng là dung túng.** Nếu một nhà văn, nhà thơ không đủ can đảm nói lên sự thật, viết lên sự thật của xã hội mình đang sống thì liệu có xứng đáng để được gọi là "những phát ngôn nhân thời đại" hay không?

Điều kiện chính trị ngày nay không giống như thời Nhân Văn Giai Phẩm. Để nhận được viện trợ của nước ngoài và được công nhận như một chính phủ trong cộng đồng thế giới, Cộng Sản VN buộc lòng phải tháo lỏng bớt chiếc dây thòng lọng trên cổ văn nghệ sĩ. Nhưng tiếc thay những nhà văn, nhà thơ sĩ khí thời nay lại cũng không nhiều như thời Nhân Văn Giai Phẩm. Một tiếng nói trung thực chưa kịp vang xa đã chìm vào im lặng. Một tác phẩm mang tinh thần cách mạng xã hội vừa ra đời đã bị thu hồi. Tác giả của chúng sau một chuyến được phép tham quan nước ngoài đã tự nguyện biến thành những con cừu non nằm yên trong một góc chuồng để được chờ chủ nhân sai bảo như xưa.

Ngày 30-4, ngoài tất cả ý nghĩa mà chúng ta đã biết, với tôi, còn là **ngày để mỗi chúng ta nhìn lại chính mình, ngày để mỗi chúng ta tự hỏi mình đã làm gì cho đất nước, và đang đứng đâu trong cuộc vận hành của lịch sử hôm nay.** Mỗi người VN có hoàn cảnh sống khác nhau, quá khứ khác nhau, tôn giáo khác nhau, bức xúc khác nhau và mang trên thân thể những thương tích khác nhau, nhưng chỉ có một đất nước để cùng lo gánh vác. Đất nước phải vượt qua những hố thẳm đói nghèo lạc hậu và đi lên cùng nhân loại. Không ai có quyền bắt đất nước phải đau nỗi đau của mình hay bắt đất nước phải đi ngược chiều kim lịch sử như mình đang đi lùi dần vào quá khứ.

Sức mạnh của dân tộc VN không nằm trong tay thiếu số lãnh đạo đảng CSVN. Tương lai dân tộc không nằm trong tay thiếu số lãnh đạo đảng CSVN. Sinh mệnh dân tộc VN do chính nhân dân VN quyết định. Và do đó, con đường chung để đến một điểm hẹn lịch sử huy hoàng cho con cháu, chính là con đường dân tộc và không có một con đường nào khác.

